

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
BAN QUẢN LÝ TRUNG ƯƠNG CÁC DỰ ÁN THỦY LỢI**

**DỰ ÁN CHỐNG CHỊU KHÍ HẬU TÍCH HỢP VÀ SINH KẾ
BỀN VỮNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG**

**TIỂU DỰ ÁN 1: XỬ LÝ SẠT LỎ BỜ SÔNG, BỜ BIỂN VÙNG ĐỒNG BẰNG
SÔNG CỬU LONG**

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG TÁI ĐỊNH CƯ

TỈNH AN GIANG

AN GIANG, 06/2020

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
BAN QUẢN LÝ TRUNG ƯƠNG CÁC DỰ ÁN THỦY LỢI

DỰ ÁN CHỐNG CHỊU KHÍ HẬU TÍCH HỢP VÀ SINH KẾ BỀN
VỮNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG TÁI ĐỊNH CƯ

TIÊU DỰ ÁN 1: XỬ LÝ SẠT LỎ BỜ SÔNG, BỜ BIỂN ĐỒNG BẰNG
SÔNG CỬU LONG

TỈNH AN GIANG

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

ĐƠN VỊ TƯ VẤN

MỤC LỤC

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	iv
GIẢI THÍCH CÁC THUẬT NGỮ	v
TÓM TẮT BÁO CÁO	vii
1. MÔ TẢ DỰ ÁN	1
1.1. Thông tin chung về dự án	1
1.2. Tiểu dự án 01 : Xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển vùng Đồng bằng sông Cửu Long – tỉnh An Giang	2
2. MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG TÁI ĐỊNH CƯ	3
2.1. Mục tiêu của Kế hoạch Hành động Tái định cư	3
2.2. Phạm vi của Kế hoạch Hành động Tái định cư	3
2.3. Dự án có liên quan	4
3. PHẠM VI THU HỒI ĐẤT VÀ TÁI ĐỊNH CƯ (LAR)	5
3.1. Biện pháp giảm thiểu tác động của thu hồi đất và tái định cư	5
3.2. Phạm vi thu hồi đất và tái định cư	5
3.2.1. Số hộ bị ảnh hưởng bởi tiểu dự án	5
3.2.2. Tác động thu hồi đất vĩnh viễn của tiểu dự án	6
3.2.3. Ảnh hưởng về nhà ở và các công trình vật kiến trúc	7
3.2.4. Ảnh hưởng về cây cối hoa màu	7
3.2.5. Ảnh hưởng đến đất công ích	8
3.2.6. Ảnh hưởng tạm thời trong quá trình thi công	8
3.2.7. Tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh	8
3.3. Các dự án có liên quan	8
4. THÔNG TIN KINH TẾ XÃ HỘI	9
4.1. Mục tiêu và phương pháp Khảo sát Kinh tế - xã hội (SES)	9
4.2. Thông tin Kinh tế xã hội của tỉnh An Giang	10
4.3. Thông tin Kinh tế xã hội của các hộ BAH	10
4.3.1. Quy mô hộ gia đình	10
4.3.2. Tuổi của chủ hộ	11
4.3.3. Trình độ học vấn	11
4.3.4. Nghề nghiệp các hộ gia đình	12
4.3.5. Tài sản của hộ gia đình	12
4.3.6. Thu nhập và chi tiêu của các hộ gia đình	12
4.3.7. Tiếp cận điện nước và các dịch vụ khác	12
4.3.8. Các tệ nạn xã hội	13
4.3.9. Hiện trạng sử dụng đất và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ)	13
4.4. Vấn đề về giới	13
4.4.1. Phân tích về khác biệt giới	13
4.4.2. Tác động từ dự án đối với phụ nữ	14
4.4.3. Chỉ số giám sát giới	14
5. KHUNG PHÁP LÝ	15
5.1. Chính sách về tái định cư bắt buộc của NHTG	15
5.2. Khung pháp lý của CPVN:	16
5.3. So sánh cách tiếp cận chính sách giữa Chính phủ và Ngân hàng Thế giới	18
6. CHÍNH SÁCH BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ	22
6.1. Điều kiện áp dụng	22

6.2.	Các nguyên tắc tái định cư của dự án	22
6.3.	Những chính sách về bồi thường, tái định cư và hỗ trợ của dự án	23
6.3.1.	Chính sách bồi thường cho các tác động vĩnh viễn	24
6.3.2.	Trợ cấp và hỗ trợ phục hồi	26
7.	TIÊU CHÍ HỢP LỆ VÀ QUYỀN LỢI	31
7.1.	Người bị ảnh hưởng (BAH)	31
7.2.	Xác định các nhóm hoặc hộ dễ bị tổn thương	31
7.3.	Tính hợp lệ	31
7.4.	Các trường hợp phát sinh sau ngày khoá sổ	32
8.	TÁI ĐỊNH CƯ	32
9.	CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI THU NHẬP	33
9.1.	Tổng quan	33
9.2.	Đánh giá nhu cầu.....	33
9.3.	Chương trình phục hồi thu nhập đề xuất	33
8.3.1.	Các mô tả của chương trình	33
8.3.2.	Kinh phí thực hiện chương trình phục hồi thu nhập	34
8.3.3.	Tổ chức và phối hợp trong việc thực hiện chương trình phục hồi thu nhập	35
8.3.4.	Tiến độ thực hiện của phục hồi thu nhập	36
8.3.5.	Giám sát và Đánh giá	36
10.	SỰ THAM GIA VÀ THAM VẤN CỘNG ĐỒNG	37
10.1.	Mục tiêu của công bố thông tin, tham vấn cộng đồng và tham gia	37
10.2.	Công bố thông tin, tham vấn cộng đồng và tham gia.....	37
11.	KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI	42
11.1.	Trách nhiệm giải quyết khiếu nại	42
11.2.	Cơ chế giải quyết khiếu nại	42
12.	TỔ CHỨC THỰC HIỆN	44
12.1.	Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan	44
13.	KẾ HOẠCH THỰC HIỆN	46
13.1.	Các hoạt động chính	46
13.2.	Kế hoạch thực hiện.....	47
14.	GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ	49
14.1.	Mục tiêu của Giám sát	49
14.2.	Giám sát nội bộ	49
14.3.	Giám sát độc lập	50
15.	DỰ TOÁN CHI PHÍ VÀ NGÂN SÁCH	51
	PHỤ LỤC	54
	Phụ lục 1: Một số biên bản tham vấn tại các xã khu vực tiểu dự án.	54
	Phụ lục 2: Mẫu phiếu khảo sát Kinh tế xã hội các hộ BAH trong khu vực Dự án	67
	Phụ lục 3: Một số hình ảnh hiện trường và tham vấn cộng đồng	76
	Phụ lục 4: Khảo sát nhanh giá thay thế	77

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Các hạng mục công trình của tiểu dự án	4
Bảng 2: Dự án có liên quan	4
Bảng 3: Tóm tắt số hộ các công trình Tiểu dự án 01 bị ảnh hưởng vĩnh viễn của tỉnh An Giang	6
Bảng 4: Bảng tổng hợp mức độ ảnh hưởng thu hồi đất vĩnh viễn các hạng mục công trình Tiểu dự án 01 của tỉnh An Giang	6
Bảng 5: Bảng tổng hợp ảnh hưởng về nhà ở và công trình vật kiến trúc	7
Bảng 6: Bảng tổng hợp khối lượng ảnh hưởng của cây trồng và hoa màu	7
Bảng 7: Thông tin về các hộ gia đình bị ảnh hưởng tham gia khảo sát	11
Bảng 8: Thông tin về độ tuổi của người trả lời	11
Bảng 9: Thông tin về trình độ học vấn	11
Bảng 10: Bảng so sánh giữa chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của CPVN và NHTG	19
Bảng 11: Bảng Ma trận quyền lợi	28
Bảng 12: Nhu cầu tham gia vào chương trình phục hồi thu nhập của các hộ BAH	33
Bảng 13: Kinh phí cho việc thực hiện chương trình phục hồi thu nhập	35
Bảng 14: Tiến độ dự kiến thực hiện chương trình phục hồi thu nhập	36
Bảng 15: Tham vấn cộng đồng về thu hồi đất và tái định cư	38
Bảng 16: Kế hoạch thực hiện RAP của tiểu dự án tỉnh An Giang	47
Bảng 17: Giá thay thế cho đất	51
Bảng 18: Giá thay thế cho nhà cửa và vật kiến trúc	51
Bảng 19: Giá thay thế cho cây trồng	51
Bảng 20: Bảng dự toán bồi thường cho các hạng mục BAH bởi dự án	53

TỶ GIÁ CHUYỂN ĐỔI
(Tính tại thời điểm 03/2020)

Đơn vị	–	Đồng (VND)
\$1.00	=	VND 23,250

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

BAH	Bị ảnh hưởng
CPO	Ban quản lý Trung ương các dự án thủy lợi
CSAT	Chính sách an toàn
ĐBSCL	Đồng bằng sông Cửu Long
ICRSL	Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững ĐBSCL
KHHĐTĐC/RAP	Kế hoạch hành động tái định cư
MARD	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
DARD	Sở nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
NHTG	Ngân hàng thế giới
NTTS	Nuôi trồng thủy sản
PPC	Ủy ban nhân dân tỉnh
PPMU	Ban quản lý dự án tỉnh
PTNT	Phát triển nông thôn
QĐ	Quyết định
TDA	Tiểu dự án
TĐC	Tái định cư
TP	Thành phố
UBND	Ủy ban nhân dân

GIẢI THÍCH CÁC THUẬT NGỮ

Tác động dự án	Bất kỳ hệ quả nào liên quan trực tiếp tới việc thu hồi đất hoặc hạn chế việc sử dụng các khu vực được lựa chọn hợp pháp hoặc khu vực được bảo vệ.
Những người bị ảnh hưởng	Bất kỳ người nào, bị tác động bởi việc thực hiện dự án làm ảnh hưởng đến mất quyền sở hữu, sử dụng, hoặc mất nguồn thu nhập hay ảnh hưởng tiện sinh kế như công trình xây dựng, đất đai (đất ở, đất nông nghiệp, hoặc đồng cỏ), cây cối, hoa màu hàng năm hoặc lâu năm, hoặc các tác động khác không kể đến việc di dời hay không, ảnh hưởng toàn bộ hay một phần, ảnh hưởng vĩnh viễn hay tạm thời.
Ngày khóa sổ	Là ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thông báo thu hồi đất cho dự án liên quan (Khoản 1, điều 67 Luật đất đai 2013) trước khi thực hiện kiểm đếm chi tiết (DMS). Một cuộc khảo sát đánh giá tác động (điều tra dân số) sẽ được thực hiện trước ngày khóa sổ được công bố để lập danh sách các hộ gia đình bị ảnh hưởng tiềm năng.
Tính hợp lệ/Đủ tư cách	Có nghĩa là bất kỳ người nào đã sử dụng thửa đất bị ảnh hưởng bởi dự án được lập danh sách trước ngày khóa sổ mà (i) có quyền sử dụng đất hợp pháp; (ii) không có quyền sử dụng đất hợp pháp nhưng có đủ điều kiện để được công nhận hợp pháp theo luật trong nước; và (iii) không được công nhận quyền sử dụng hợp pháp hay tuyên bố về quyền sử dụng đối với thửa đất mà họ đang chiếm giữ. - Đối với đất nông nghiệp, giá thay thế là giá thị trường tại thời điểm trước dự án hoặc trước khi di dời (tùy xem giá nào cao hơn) của loại đất có giá trị sản xuất hoặc sử dụng tương đương trong khu vực lân cận đất bị ảnh hưởng, cộng thêm chi phí cải tạo đất để đạt được giá trị tương đương với đất bị ảnh hưởng, cộng thêm chi phí áp dụng cho các hình thức đăng ký và thuế chuyển nhượng. - Đối với đất ở các khu vực đô thị, đó là giá thị trường tại thời điểm trước khi di dời của đất có cùng kích thước và mục đích sử dụng, với các cơ sở hạ tầng, dịch vụ công cộng tương tự hoặc tốt hơn nơi ở cũ và nằm trong vùng lân cận của đất bị ảnh hưởng cộng thêm chi phí áp dụng cho các hình thức đăng ký và thuế chuyển nhượng.
Chi phí (giá) thay thế	- Đối với nhà cửa và công trình sẽ áp dụng chi phí vật liệu theo thị trường để xây dựng công trình thay thế có diện tích và chất lượng tương đương hoặc tốt hơn công trình bị ảnh hưởng, hoặc để sửa chữa các công trình bị ảnh hưởng một phần, cộng thêm chi phí vận chuyển vật liệu xây dựng đến địa điểm xây dựng, cộng với giá nhân công và chi phí cho nhà thầu xây dựng, cộng với chi phí áp dụng cho các hình thức đăng ký và thuế chuyển nhượng. Việc xác định chi phí thay thế không tính đến khấu hao tài sản và giá trị các vật tư thanh lý cũng như giá trị lợi ích từ dự án đã khấu trừ giá trị tài sản bị ảnh hưởng

Tái định cư	Bao gồm tất cả các thiệt hại trực tiếp về kinh tế và xã hội gây ra bởi việc thu đất và hạn chế sự tiếp cận tài sản, cùng với các biện pháp bồi thường và khắc phục hậu quả sau đó. Tái định cư có thể, tùy từng trường hợp, bao gồm (i) thu hồi đất và công trình trên đất, bao gồm cả các hoạt động kinh doanh; (ii) di dời nhà cửa; và (iii) những biện pháp khôi phục nhằm cải thiện (hoặc ít nhất là phục hồi) thu nhập và mức sống của những người bị ảnh hưởng.
Quyền lợi	Bao gồm bồi thường và hỗ trợ cho những người bị ảnh hưởng dựa trên loại và mức độ thiệt hại.
Ước tính sơ bộ (IOL)	Là quá trình tính toán các tài sản và nguồn thu nhập bị ảnh hưởng bởi dự án
Điều tra kinh tế - xã hội nền	Một điều tra cơ bản kinh tế-xã hội của hộ gia đình, doanh nghiệp, hoặc các bên bị ảnh hưởng bởi dự án khác cần thiết để: xác định một cách chính xác và bồi thường hoặc giảm thiểu thiệt hại, đánh giá tác động đối với kinh tế hộ gia đình, và phân biệt bởi mức độ tác động cho các bên bị ảnh hưởng.
Nhóm dễ bị tổn thương	Được xác định là những người do đặc điểm giới tính, dân tộc, tuổi tác, khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần, bất lợi về kinh tế hoặc địa vị xã hội, bị ảnh hưởng nặng nề hơn về tái định cư so với cộng đồng dân cư khác và những người bị giới hạn do khả năng của họ yêu cầu được hỗ trợ để phát triển lợi ích của họ từ dự án, bao gồm: (i) phụ nữ làm chủ hộ có khẩu ăn theo (không có chồng, mất chồng, chồng không còn khả năng lao động), (ii) người khuyết tật (không còn khả năng lao động), người già không nơi nương tựa, (iii) hộ nghèo và hộ cận nghèo (iv) người không có đất đai; (v) người dân tộc thiểu số; và (vi) hộ gia đình chính sách.
Sinh kế	Các hoạt động kinh tế và tạo thu nhập, thường do tự lao động và/hoặc lao động được trả lương bằng sức lao động và vật tư của chính bản thân để tạo đủ nguồn thu nhập đáp ứng các yêu cầu của bản thân và gia đình một cách bền vững.
Phục hồi (sinh kế) thu nhập	Thiết lập lại nguồn thu nhập hoặc sinh kế của hộ bị ảnh hưởng.
Các bên có liên quan	Bất kỳ và tất cả các cá nhân, nhóm, tổ chức, và các định chế quan tâm và có khả năng bị ảnh hưởng bởi dự án hoặc có thể ảnh hưởng đến dự án

TÓM TẮT BÁO CÁO

Giới thiệu dự án

1. Chính phủ Việt Nam đã nhận được Khoản tín dụng từ Hiệp hội phát triển quốc tế (IDA) để tài trợ cho Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (ICRSL). Dự án bắt đầu từ Quý 3/2016 và mục tiêu phát triển của Dự án là “Tăng cường các công cụ lập quy hoạch/kế hoạch thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu cho các hoạt động quản lý tài nguyên đất và nước tại một số tỉnh được lựa chọn khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL)”. Tiểu dự án 01 “Xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển vùng Đồng bằng sông Cửu Long – tỉnh An Giang” thuộc hợp phần 2 quản lý lũ lụt vùng thượng nguồn – Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững ĐBSCL (ICRSL). Kế hoạch hành động tái định cư (RAP) này được lập cho hạng mục “Kè chống sạt lở sông Hậu đoạn qua xã Châu Phong (l=2,5km) và Kè chống sạt lở khu vực thành phố Long Xuyên, đoạn từ cầu Tôn Đức Thắng đến rạch Dung (L=2km), tỉnh An Giang”. RAP này được xây dựng trên cơ sở Khung chính sách tái định cư của Dự án và kết quả khảo sát kinh tế xã hội, kiểm kê thiệt hại và tham vấn cộng đồng.

Mục tiêu của Kế hoạch hành động tái định cư

2. Mục tiêu chính của RAP này là thay thế và bồi thường cho các tài sản bị mất dựa trên nguyên tắc giá thay thế đầy đủ. Người bị ảnh hưởng sẽ được cung cấp nhiều loại hỗ trợ tiền mặt để ổn định đời sống theo luật pháp và quy định của chính phủ ngoài bồi thường cho đất đai và tài sản trên đất.

Phạm vi và Tác động Thu hồi đất

3. Việc triển khai thực hiện các công trình sẽ ảnh hưởng đến 58 hộ (55 hộ gia đình và 03 tổ chức là UBND xã/phường), trong đó bao gồm 03 hộ là dân tộc thiểu số (dân tộc Chăm). Bao gồm (i) 55 hộ BAH về đất ở, vật kiến trúc và cây cối hoa màu, (ii) 03 UBND xã/phường bị ảnh hưởng bởi mất đất công ích.

4. Tổng diện tích đất bị thu hồi để triển khai dự án là 5.075m². Trong đó: Diện tích đất ở BAH: 2.620 m²; Đất công ích BAH là: 2.455 m² là đất giao thông của 03 UBND xã/phường quản lý. Tổng cộng sẽ có **70** cây trồng bao gồm **47** cây chuối; **10** cây dừa; **13** cây bàng bị ảnh hưởng bởi các công trình của tiểu dự án.

5. Dự kiến trong quá trình thi công các công trình của Tiểu dự án cũng sẽ gây ảnh hưởng tạm thời đất công ích của 03 xã/phường, với tổng diện tích đất BAH tạm thời ước tính là 3.000 m².

Các biện pháp giảm thiểu

6. Ban QLDA phối hợp chặt chẽ với đơn vị tư vấn lập dự án và các chuyên gia TĐC nhằm tránh, giảm thiểu và hạn chế sao cho quy mô thu hồi đất là ít nhất và mức độ tác động TĐC là thấp nhất ở tất cả các hạng mục công trình bổ sung của tiểu dự án. Các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực được tiến hành thông qua nghiên cứu các phương án thiết kế. Đồng thời, các biện pháp giảm thiểu tác động tạm thời trong thời gian xây dựng đã được nghiên cứu và đề xuất.

Khung chính sách và quyền lợi

7. Khung chính sách tái định cư đã được lập dựa trên chính sách hiện hành và các quyết định của chính phủ Việt Nam và Chính sách hoạt động của Ngân hàng Thế giới (NHTG) về tái định cư không tự nguyện (OP 4.12). Tài liệu này sẽ hướng dẫn để chuẩn bị kế hoạch hành động tái định cư và thực hiện tái định cư cho dự án. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa chính sách của Việt Nam và NHTG thì chính sách của NHTG sẽ được áp dụng.

Ngày khóa sổ

8. Là ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thông báo thu hồi đất cho dự án liên quan (Khoản 1, điều 67 Luật đất đai 2013) trước khi thực hiện kiểm đếm chi tiết (DMS). Một cuộc khảo sát đánh giá tác động (điều tra dân số) sẽ được thực hiện trước ngày khóa sổ được công bố để lập danh sách các hộ gia đình bị ảnh hưởng tiềm năng.

Chương trình phục hồi cuộc sống

9. Chương trình phục hồi thu nhập đã được chuẩn bị để giúp các hộ gia đình bị ảnh hưởng nặng và dễ bị tổn thương cải thiện hoặc ít nhất khôi phục thu nhập, sinh kế như trước khi có dự án. Bên cạnh đó, hỗ trợ tài chính, đào tạo nghề sẽ được cung cấp cho người BAH.

Tổ chức thực hiện

10. Công tác bồi thường hỗ trợ và tái định cư của tiểu dự án sẽ nằm dưới sự quản lý, giám sát của Ban QLDA và Trung tâm Phát triển Quỹ đất của huyện/thị xã triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, các tổ chức thực hiện cần có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, chính quyền phường/xã và cộng đồng dân cư trên địa bàn dự án để đảm bảo công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được thực hiện công khai, minh bạch và đúng tiến độ và tuân thủ theo RAP đã được phê duyệt.

Tham vấn và Tham gia

11. Kế hoạch hành động tái định cư của tiểu dự án được xây dựng với sự hợp tác chặt chẽ của chính quyền địa phương, đại diện cộng đồng và những người bị ảnh hưởng. Chính quyền tại các phường/xã và đại diện của các hộ BAH đã được tham vấn thông qua các cuộc họp và tham vấn cộng đồng, điều tra theo phiếu khảo sát đối với hầu hết các hộ dân trong khu vực bị ảnh hưởng. Những thông tin thu được trong quá trình tham vấn là cơ sở quan trọng trong việc lập chính sách tái định cư của tiểu dự án gồm các phương án bồi thường, hỗ trợ và chương trình phục hồi thu nhập.

Giám sát và Đánh giá

12. Kế hoạch hành động tái định cư sẽ được thực hiện dưới sự giám sát của Ban QLDA. Ban QLDA cũng tuyển dụng một đơn vị/cá nhân giám sát độc lập để giám sát việc thực hiện Kế hoạch hành động tái định cư.

13. Sau khi hoàn thành dự án, Đơn vị giám sát độc lập sẽ đánh giá để xác định xem mục tiêu của chính sách TĐC có đạt được hay không. Trong trường hợp kết quả đánh giá cho thấy những mục tiêu này chưa đạt được thì Ban QLDA sẽ đề xuất các biện pháp để đáp ứng các mục tiêu.

Khiếu nại và Giải quyết Khiếu nại

14. Để đảm bảo mọi khiếu nại của người dân bị ảnh hưởng về thu hồi đất, đền bù và tái định cư được giải quyết kịp thời và thỏa đáng, cơ chế giải quyết khiếu nại đã được thiết lập trong Kế hoạch tái định cư. Tất cả những người bị ảnh hưởng có thể đưa ra khiếu nại và thắc mắc bằng văn bản về quyền lợi, giá đền bù, hỗ trợ, khôi phục thu nhập Các khiếu nại sẽ được thông qua 3 cấp độ để được giải quyết trước khi gửi cho Tòa án. Ban QLDA sẽ chỉ định một nhân viên phụ trách giám sát và theo dõi các khiếu nại và khiếu nại của người bị ảnh hưởng đến khi giải quyết.

Dự toán

15. Dự toán chi phí thực hiện Kế hoạch hành động tái định cư cho các công trình của Dự án là **12.284.358.821 VNĐ** (tương ứng **528.928 USD**). Kinh phí này bao gồm chi phí bồi thường/hỗ trợ về đất, công trình, tài sản BAH bởi dự án, chương trình phục hồi thu nhập, hỗ trợ chuyển tiếp và quản lý thực hiện và chi phí dự phòng. Dự toán kinh phí thực hiện công tác giải phóng mặt bằng triển khai dự án sẽ được lấy từ vốn đối ứng của UBND tỉnh An Giang.

1. MÔ TẢ DỰ ÁN

1.1. Thông tin chung về dự án

1. Chính phủ Việt Nam đã nhận được Khoản tín dụng từ Hiệp hội phát triển quốc tế (IDA) để tài trợ cho Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (ICRSL). Dự án bắt đầu từ Quý 3/2016 và mục tiêu phát triển của Dự án là “Tăng cường các công cụ lập quy hoạch/kế hoạch thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu cho các hoạt động quản lý tài nguyên đất và nước tại một số tỉnh được lựa chọn khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL).” Tổng mức đầu tư của Dự án là 385,9 triệu USD (trong đó bao gồm 310 triệu USD từ IDA, 72,5 triệu USD vốn đối ứng của Chính phủ và 2,4 triệu USD nguồn vốn tư nhân). Dự án được thực hiện trong khoảng thời gian 6 năm (2016-2022). Dự án có 5 hợp phần sau:

- **Hợp phần I: Tăng cường công tác giám sát, phân tích và hệ thống cơ sở dữ liệu (61,29 triệu USD):** Hợp phần I tập trung vào việc khắc phục tình trạng thiếu hụt cơ sở dữ liệu, đồng bộ hóa các tài liệu và sử dụng tối ưu các cơ sở dữ liệu trong việc chỉ đạo điều hành về lập kế hoạch, chính sách, phối hợp, đặc biệt là vận hành hệ thống thủy lợi trong việc phục vụ sản xuất, dân sinh nhằm giảm thiểu tối đa các tác động bất lợi do biến đổi khí hậu gây ra.
- **Hợp phần II: Quản lý lũ vùng thượng nguồn (100,909 triệu USD):** Mục tiêu chính của Hợp phần này là để bảo vệ và nâng cao các tác dụng tích cực của lũ qua biện pháp kiểm soát lũ (trữ lũ) và tăng thu nhập nông thôn và bảo vệ tài sản có giá trị cao. Có thể sử dụng (i) biện pháp kiểm soát lũ (giữ nước lũ) có lợi hơn ở các khu vực nông thôn và cung cấp các lựa chọn thay thế trong sản xuất nông nghiệp và thủy sản; (ii) cung cấp hỗ trợ sinh kế cho nông dân để họ có vụ sản xuất thay thế vụ lúa trong mùa lũ, bao gồm cả nuôi trồng thủy sản; (iii) xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng để bảo vệ tài sản có giá trị cao như đô thị và vườn cây ăn trái, và hỗ trợ sử dụng nước hiệu quả nông nghiệp vào mùa khô.
- **Hợp phần III: Thích ứng với chuyển đổi độ mặn vùng Cửa Sông (107,075 triệu USD):** Mục tiêu chính của Hợp phần này là nhằm giải quyết các thách thức liên quan đến xâm nhập mặn, xói lở bờ biển, nuôi trồng thủy sản bền vững và cải thiện sinh kế cho cộng đồng sống tại vùng ven biển. Các hoạt động sẽ bao gồm: (i) xây dựng hệ thống phòng hộ ven biển bao gồm các loại kè, đê bao và rừng ngập mặn; (ii) nâng cấp cơ sở hạ tầng thủy lợi và nông nghiệp dọc theo vùng ven biển để tăng tính linh hoạt và bền vững cho nuôi trồng thủy sản và thích ứng với thay đổi độ mặn; (iii) hỗ trợ cho nông dân để chuyển đổi (nếu cần) sang các hoạt động canh tác nước lợ có tính bền vững hơn như rừng ngập mặn kết hợp nuôi tôm, lúa-tôm, và các hoạt động nuôi trồng thủy sản khác; và (iv) hỗ trợ nông nghiệp thông minh thích ứng với khí hậu bằng cách tạo điều kiện sử dụng nước hiệu quả trong mùa khô.
- **Hợp phần IV: Bảo vệ bờ biển vùng Bán đảo (101,148 triệu USD):** Các hoạt động bao gồm (i) xây dựng/cải tạo đai rừng phòng hộ ven biển bao gồm kết hợp các loại kè, đê bao và vành đai rừng ngập mặn; (ii) nâng cấp cơ sở hạ tầng kiểm soát triều cường và nguồn nước mặn dọc theo vùng ven biển để cho giúp các hoạt động nuôi trồng thủy sản được linh hoạt và bền vững; (iv) kiểm soát nguồn nước ngầm sử dụng cho nông nghiệp/thủy sản và phát triển các nguồn nước ngọt để dùng cho sinh hoạt; (v) hỗ trợ cho nông dân để giúp họ thực hiện các hoạt động canh tác nước lợ có tính bền vững hơn như mô hình rừng ngập mặn- tôm sinh thái và các hoạt động thủy sản khác; và (vi) hỗ trợ nông nghiệp thông minh thích ứng với khí hậu để sử dụng nước hiệu quả.
- **Hợp phần V: Hỗ trợ Quản lý và Thực hiện Dự án (14,557 triệu USD):** Hợp phần này được chia thành hỗ trợ quản lý dự án và tăng cường năng lực cho MONRE/MARD/MPI và

các tỉnh tham gia dự án. Hợp phần này sẽ hỗ trợ các chi phí gia tăng liên quan đến quản lý dự án và cung cấp các dịch vụ tư vấn để quản lý dự án tổng thể, quản lý tài chính, đấu thầu, chính sách an toàn và giám sát đánh giá.

2. **Tiểu dự án 01** thuộc Hợp phần 2 của Dự án: **Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững ĐBSCL (ICRSL)**. Được thực hiện tại 03 tỉnh của ĐBSCL: Vùng thượng nguồn (An Giang) và vùng bán đảo (Cà Mau, Kiên Giang).

Mục tiêu chung: Khắc phục tình trạng xói lở bờ sông, bờ biển, bảo vệ dân cư, cơ sở hạ tầng, đất vùng ven sông ven biển, tạo điều kiện ổn định và phát triển sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân trong vùng dự án.

Mục tiêu cụ thể: Làm nhằm chấm dứt xói lở tại các vị trí xung yếu (khẩn cấp) được lựa chọn, giúp thúc đẩy công tác quản lý đất và nước tốt hơn, nâng cao khả năng chống chịu thiên tai trong điều kiện biến đổi khí hậu và nước biển dâng tại các tỉnh được lựa chọn ở ĐBSCL.

1.2. **Tiểu dự án 01 : Xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển vùng Đồng bằng sông Cửu Long – tỉnh An Giang**

3. Tiểu dự án 01 nhằm khắc phục tình trạng xói lở bờ sông, bờ biển, bảo vệ dân cư, cơ sở hạ tầng, đất vùng ven sông ven biển, tạo điều kiện ổn định và phát triển sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân trong vùng dự án.

4. Tỉnh An Giang thực hiện 02 hạng mục:

- (i) Kè chống sạt lở sông Hậu đoạn qua xã Châu Phong (l=2,5km), tổng mức đầu tư 340 tỷ đồng.
- (ii) Kè chống sạt lở khu vực thành phố Long Xuyên, đoạn từ cầu Tôn Đức Thắng đến rạch Dung (L=2km), tổng mức đầu tư 100 tỷ đồng.

Vị trí các hạng mục dự án:



2. MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG TÁI ĐỊNH CƯ

2.1. Mục tiêu của Kế hoạch Hành động Tái định cư

5. Theo Nghị định 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 của Chính phủ về việc quản lý và sử dụng vốn ODA và các khoản vay ưu đãi từ các nhà tài trợ nước ngoài đã quy định về nguyên tắc cơ bản về quản lý và sử dụng vốn ODA là “Tuân thủ các quy định của pháp luật Việt nam và điều ước quốc tế về ODA mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Trong trường hợp điều ước quốc tế về ODA có quy định khác so với các quy định của pháp luật Việt Nam thì thực hiện theo quy định của điều ước quốc tế đó”. Khoản 2 Điều 87 của Luật Đất đai số 45/2013/QH13 cũng quy định: “Đối với dự án sử dụng vốn vay của các tổ chức quốc tế, nước ngoài mà Nhà nước Việt Nam có cam kết về khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì thực hiện theo khung chính sách đó.”

6. Kế hoạch Hành động Tái định cư cho tiểu dự án 01 tỉnh An Giang được xây dựng dựa trên Khung Chính sách Tái định cư (RPF) của dự án, đảm bảo hài hòa giữa chính sách hoạt động của NHTG OP 4.12 và các quy định của CPVN về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Mục tiêu cơ bản của Kế hoạch Hành động Tái định cư bao gồm (i) Tránh tình trạng tái định cư không tự nguyện nếu có thể; (ii) giảm thiểu việc tái định cư không tự nguyện bằng các giải pháp thiết kế thay thế và bồi thường khi việc thu hồi đất là không tránh khỏi; (iii) Cải thiện hoặc ít nhất khôi phục điều kiện sống của các hộ BAH bằng mức sống của họ trước khi có dự án; (iv) Cải thiện mức sống cho người nghèo và các hộ gia đình dễ bị tổn thương.

7. Dựa trên các nguyên tắc này, mục tiêu chính của Kế hoạch Hành động Tái định cư gồm:

- Đảm bảo xác định đúng và đầy đủ, chính xác các ảnh hưởng, thiệt hại về đất đai, nhà cửa, công trình và các tài sản khác của tất cả cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng.
- Xây dựng các tiêu chí, điều kiện và quyền lợi về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.
- Đảm bảo chuẩn bị đầy đủ khu tái định cư cho các hộ bị di dời.
- Triển khai chương trình phục hồi thu nhập nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất những khó khăn cho các hộ gia đình trong và sau khi di dời, đảm bảo mục tiêu cuộc sống của các hộ gia đình sau khi di dời phải được “tốt hơn hoặc ít nhất là bằng” so với trước khi thực hiện dự án.
- Đảm bảo nguồn kinh phí đầy đủ và kịp thời để thực hiện chi trả bồi thường và hỗ trợ cho hộ BAH.
- Đảm bảo công tác thu hồi đất và bàn giao mặt bằng để triển khai thi công công trình đúng thời gian và tiến độ chung của toàn dự án.
- Khuyến khích người BAH và cộng đồng tham gia vào quá trình chuẩn bị, thực hiện và giám sát Kế hoạch tái định cư.
- Thành lập cơ chế giải quyết khiếu nại để đảm bảo mọi khiếu nại của người BAH sẽ được giải quyết một cách kịp thời, thỏa đáng và minh bạch.
- Thành lập cơ chế tham vấn, tham gia và giám sát cho các hộ BAH

8. Báo cáo RAP được xây dựng trên thiết kế cơ bản của tiểu dự án. Kết quả tổng hợp của báo cáo RAP được đưa vào nghiên cứu khả thi nhằm đảm bảo phân bổ nguồn vốn của Chính phủ cho việc triển khai Tiểu dự án. Kế hoạch Hành động Tái định cư sẽ tiếp tục được cập nhật sau khi hoàn thiện thiết kế chi tiết, khảo sát kiểm đếm chi tiết và khảo sát giá thay thế.

2.2. Phạm vi của Kế hoạch Hành động Tái định cư

9. Tiểu dự án 01 tỉnh An Giang có 02 hạng mục công trình được đầu tư xây dựng. Các công trình được trình bày trong bảng dưới đây:

Bảng 1: Các hạng mục công trình của tiểu dự án

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	XÃ/PHƯỜNG	THÀNH PHỐ/THỊ XÃ
1	Kè chống sạt lở sông Hậu đoạn qua xã Châu Phong (l=2,5km)	Xã Châu Phong	Thị xã Tân Châu
2	Kè chống sạt lở khu vực thành phố Long Xuyên, đoạn từ cầu Tôn Đức Thắng đến rạch Dung (l=2km)	Phường Bình Khánh, Xã Mỹ Khánh	Thành Phố Long Xuyên

(Nguồn: Báo cáo thuyết minh cơ sở Dự án)

2.3. Dự án có liên quan

10. Tất cả các hoạt động không do Ngân hàng tài trợ mà theo phán quyết của Ngân hàng, là:

- Liên quan trực tiếp và đáng kể đến dự án do Ngân hàng tài trợ;
- Cần thiết để đạt được các mục tiêu của nó như được quy định trong các tài liệu dự án; và
- Thực hiện, hoặc lên kế hoạch thực hiện, cùng lúc với dự án tùy thuộc vào khả năng áp dụng Khung Chính sách Tái định cư.

Dựa trên các tiêu chí được xác định ở trên, hiện tại có một dự án có liên quan tới SUUP như trình bày trong Bảng 2 dưới đây.

Bảng 2: Dự án có liên quan

Tên dự án	Nhà tài trợ/Ngân sách	Tình hình nguồn	Liên quan hay không có liên quan tới dự án
Ấp Hoa Long - xã Tân Châu	Kinh phí xây dựng khu tái định cư là từ ngân sách địa phương của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang	100.000 m ² , hiện đang ở giai đoạn thiết kế. HH được tái định cư theo SP1 sẽ được phân bổ các lô trong khu tái định cư này.	Được coi là một có liên quan. Cần tuân theo quy định của RFP khi được triển khai.

11. 52 hộ gia đình sẽ phải di dời theo SP1 trong khu tái định cư này. Đất bị thu hồi là đất công do UBND xã Tân Châu quản lý. Ủy ban nhân dân thị trấn Châu Phong sẽ phát triển cơ sở hạ tầng. Việc khởi công xây dựng khu tái định cư dự kiến sẽ được thực hiện vào quý 3 năm 2020. Các lô tái định cư sẽ được cung cấp cho các hộ tái định cư vào đầu năm 2021. Vì khu tái định cư này sẽ được xây dựng một phần phục vụ nhu cầu di dời của các hộ gia đình theo chính sách SP1, WB (OP 4.12) về thu hồi đất và tái định cư của các hộ bị ảnh hưởng nằm trong khu tái định cư được quy hoạch, phải tuân thủ các chính sách đã được xác định trong RFP và RAP.

3. PHẠM VI THU HỒI ĐẤT VÀ TÁI ĐỊNH CƯ (LAR)

3.1. Biện pháp giảm thiểu tác động của thu hồi đất và tái định cư

12. Nhằm giảm thiểu tác động của tiểu dự án đến các hộ gia đình, bao gồm cả các hộ ảnh hưởng trực tiếp và các hộ ảnh hưởng gián tiếp, các biện pháp giảm thiểu đã được thực hiện như sau:

- Ban QLDA đã phối hợp với đơn vị tư vấn thiết kế tiến hành khảo sát, nghiên cứu về vị trí, quy mô của từng công trình để đưa ra các phương án thiết kế tối ưu nhất nhằm hạn chế tối thiểu mức độ ảnh hưởng thu hồi đất của các hộ gia đình. Các biện pháp kỹ thuật, so sánh và lựa chọn phương án theo nguyên tắc hạn chế tối đa những ảnh hưởng do thu hồi đất của các hộ dân nằm trong khu vực TDA, ưu tiên lựa chọn phương án ít phải giải phóng mặt bằng (GPMB) hoặc hoặc sử dụng phần đất công do nhà nước quản lý.
- Trong quá trình chuẩn bị tiểu dự án và xây dựng RAP, Ban QLDA và đơn vị tư vấn Tái định cư đã tổ chức tham vấn với các bên liên quan và các hộ BAH trên địa bàn tiểu dự án. Trong các cuộc tham vấn, rất nhiều vấn đề đã được đưa ra trao đổi, thảo luận: chính sách bồi, hỗ trợ của dự án, phương án thiết kế dự án, biện pháp giảm thiểu, các chương trình phục hồi thu nhập và thời gian thi công dự kiến cho các hộ BAH nhằm đưa ra các giải pháp phù hợp. Tất cả người dân đều rất ủng hộ dự án và mong dự án sớm triển khai.
- Để giảm thiểu tác động tới các hộ gia đình sống ở gần công trình trong quá trình thi công, đơn vị tư vấn tái định cư đã tham khảo ý kiến của chính quyền địa phương và các hộ gia đình sống ở đó để đưa ra các biện pháp giảm thiểu phù hợp với từng địa phương. Theo đó, một số biện pháp giảm thiểu tác động trong quá trình thi công sẽ được áp dụng nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực đến người dân địa phương.
- Thời gian thi công sẽ được thông báo rộng rãi theo quy định cho chính quyền địa phương và các hộ gia đình bị ảnh hưởng, để các hộ BAH có kế hoạch canh tác cho phù hợp.
- Đơn vị tư vấn tái định cư đã tiến hành tổ chức các cuộc họp với các đơn vị tư vấn thiết kế của dự án để xác định vị trí các công trình dân sinh, công trình công cộng cùng việc lựa chọn các giải pháp thiết kế nhằm tránh/giảm thiểu tác động bất lợi đến người dân... Đồng thời cùng nhau xây dựng các tiêu chí nhằm giảm thiểu các tác động trong quá trình thi công như xây dựng các kế hoạch an toàn lao động (khi xây dựng cạnh sát khu dân cư), bố trí các nguyên liệu, dụng cụ phù hợp (biển báo, vách ngăn với khu dân cư...), thời gian, lịch trình thi công... để giảm thiểu các tác động tạm thời trong suốt quá trình thi công xây dựng cũng như khi dự án đi vào hoạt động.

3.2. Phạm vi thu hồi đất và tái định cư

3.2.1. Số hộ bị ảnh hưởng bởi tiểu dự án

13. Việc triển khai thực hiện các hạng mục của tiểu dự án sẽ ảnh hưởng đến 58 hộ (55 hộ gia đình và 3 tổ chức là UBND xã/phường). Trong 55 hộ gia đình thì có 03 hộ là dân tộc thiểu số (dân tộc Chăm). Trong đó, (i) 55 hộ BAH về đất ở, vật kiến trúc (ii) 03 UBND xã/phường bị ảnh hưởng bởi mất đất công ích là đất giao thông.

- 55 hộ BAH về đất ở, phải di dời, tái định cư, trong đó 52/55 hộ được bố trí vào khu tái định cư Ấp Hòa Long, xã Tân Châu.
- 55 hộ BAH bởi vật kiến trúc.
- 03 UBND xã/phường ảnh hưởng đất công ích là đất giao thông.

14. 100% hộ bị ảnh hưởng đều là những hộ bị ảnh hưởng nặng do phải di dời tái định cư. Trong số những hộ bị ảnh hưởng có 03 hộ thuộc hộ dễ bị tổn thương (dân tộc Chăm). Số hộ

BAH ở từng công trình của tiểu dự án được trình bày trong bảng dưới đây, số hộ BAH cuối cùng bởi dự án sẽ được xác định trong quá trình đo đạc kiểm đếm thiệt hại chi tiết (DMS), tại thời điểm thực hiện RAP.

Bảng 3: Tóm tắt số hộ các công trình Tiểu dự án 01 bị ảnh hưởng vĩnh viễn của tỉnh An Giang

STT	Hạng mục	Địa điểm (xã/phường)	Tổng số hộ gia đình BAH	Tổ chức BAH	Tổng số hộ BAH (Bao gồm hộ gia đình và tổ chức)	Số hộ ảnh hưởng đất ở	Số hộ BAH về VKT	Số hộ dễ bị tổn thương
1	Kè chống sạt lở sông Hậu đoạn qua xã Châu Phong (l=2,5km)	Xã Châu Phong	52	1	53	52	52	3
2	Kè chống sạt lở khu vực thành phố Long Xuyên, đoạn từ cầu Tôn Đức Thắng đến rạch Dung (l=2km)	Phường Bình Khánh	0	1	1	0	0	0
		Xã Mỹ Khánh	3	1	4	3	3	0
	Tổng cộng		55	3	58	55	55	3

(Đơn vị: hộ gia đình/tổ chức)

(Nguồn: Kết quả Khảo sát IOL, tháng 11 năm 2019)

3.2.2. Tác động thu hồi đất vĩnh viễn của tiểu dự án

15. Việc triển khai thực hiện các hạng mục công trình của tiểu dự án sẽ ảnh hưởng đến 5.075 m² đất của 58 hộ (bao gồm cả 03 hộ dân tộc thiểu số) trên địa bàn xã/phường của tỉnh An Giang. Bên cạnh đó dự án còn ảnh hưởng đến diện tích đất giao thông do UBND 03 xã quản lý.

- Diện tích đất ở BAH là: 2.620 m² (55 hộ).
- Đất công ích BAH là: 2.455 m² bao gồm: đất giao thông của 03 UBND xã/phường quản lý.

16. Mức độ ảnh hưởng thu hồi đất vĩnh viễn từng hạng mục công trình của tiểu dự án được trình bày trong bảng dưới đây:

Bảng 4: Bảng tổng hợp mức độ ảnh hưởng thu hồi đất vĩnh viễn các hạng mục công trình Tiểu dự án 01 của tỉnh An Giang

STT	Hạng mục	Địa điểm (xã/phường)	Đơn vị	Đất ở	Đất giao thông	Tổng
1	Kè chống sạt lở sông Hậu đoạn qua xã Châu Phong (l=2,5km)	Xã Châu Phong	Hộ	52	1	52
			Người	229	0	229
			m2	2.380	1.250	3.630
2	Kè chống sạt lở khu vực thành phố Long Xuyên, đoạn từ cầu Tôn Đức Thắng đến rạch Dung (l=2km)	Phường Bình Khánh	Hộ	0	1	1
			Người	0	0	0
			m2	0	550	550
		Xã Mỹ Khánh	Hộ	3	1	4
			Người	11	0	11
			m2	240	655	895
Tổng cộng			Hộ	55	3	58
			Người	240	0	240
			m2	2.620	2.455	5.075

(Nguồn: Kết quả Khảo sát IOL, Tháng 11 năm 2019)

3.2.3. Ảnh hưởng về nhà ở và các công trình vật kiến trúc

17. Trong giai đoạn thiết kế cơ bản, các phương án tối ưu được lựa chọn để giảm thiểu và hạn chế các tác động gây ra bởi thu hồi đất lên các hộ dân cư địa phương. Tuy vậy, ảnh hưởng của thu hồi đất và GPMB là không thể tránh khỏi, đặc biệt là các công trình vật kiến trúc. Kết quả kiểm đếm thiệt hại cho thấy có 55 hộ dân cư (bao gồm cả 03 hộ dân tộc thiểu số) bị ảnh hưởng về công trình kiến trúc cụ thể như sau:

- Diện tích nhà cấp 4 vách gỗ/ole, mái tôn BAH là: 1.365 m² (39 hộ);
- Diện tích nhà cấp 4 tường gạch, mái tôn sân BAH là: 751 m² (16 hộ).

18. Mức độ ảnh hưởng tới công trình kiến trúc từng hạng mục công trình của tiểu dự án được trình bày trong bảng dưới đây:

Bảng 5: Bảng tổng hợp ảnh hưởng về nhà ở và công trình vật kiến trúc

STT	Hạng mục	Địa điểm (xã/phường)	Đơn vị	Nhà cấp 4 vách gỗ/tole, mái tôn	Nhà cấp 4 tường gạch, mái tôn
1	Kè chống sạt lở sông Hậu đoạn qua xã Châu Phong (l=2,5km)	Xã Châu Phong	Hộ	39	13
			m2	1.365	611
2	Kè chống sạt lở khu vực thành phố Long Xuyên, đoạn từ cầu Tôn Đức Thắng đến rạch Dung (l=2km)	Phường Bình Khánh	Hộ	0	0
			m2	0	0
		Xã Mỹ Khánh	Hộ	0	3
			m2	0	140
Tổng cộng			Hộ	39	16
			m2	1.365	751

(Nguồn: Kết quả Khảo sát IOL, tháng 11 năm 2019)

3.2.4. Ảnh hưởng về cây cối hoa màu

19. Tổng cộng sẽ có **70** cây trồng bao gồm **47** cây chuối; **10** cây dừa; **13** cây bàng bị ảnh hưởng bởi các công trình của tiểu dự án. Dưới đây là bảng tổng hợp khối lượng cây cối BAH bởi dự án.

Bảng 6: Bảng tổng hợp khối lượng ảnh hưởng của cây trồng và hoa màu

STT	Hạng mục	Địa điểm (xã/phường)	Chuối		Dừa		Bàng	
			Hộ BAH	Cây	Hộ BAH	Cây	Hộ BAH	Cây
1	Kè chống sạt lở sông Hậu đoạn qua xã Châu Phong (l=2,5km)	Xã Châu Phong	10	32	3	5	5	6
2	Kè chống sạt lở khu vực thành phố Long Xuyên, đoạn từ cầu Tôn Đức Thắng đến rạch Dung (l=2km)	Phường Bình Khánh	0	0	0	0	0	0
		Xã Mỹ Khánh	3	15	3	5	3	7
Tổng cộng			13	47	6	10	8	13

(Nguồn: Kết quả Khảo sát IOL, Tháng 11 năm 2019)

3.2.5. Ảnh hưởng đến đất công ích

20. Các hạng mục của tiểu dự án ảnh hưởng đến các tuyến đường: 2.455 m², được quản lý bởi 03 UBND xã, dọc theo cả hai bờ kè. Diện tích đất công của các xã/phường sẽ được hỗ trợ theo các quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang. Các tuyến đường sẽ được xây dựng lại.

3.2.6. Ảnh hưởng tạm thời trong quá trình thi công

21. Kết quả khảo sát sơ bộ cho thấy trong quá trình thi công các công trình của Tiểu dự án cũng sẽ gây ảnh hưởng tạm thời đất công ích của 03 xã/phường, với tổng diện tích đất BAH tạm thời ước tính là 3.000m². Diện tích đất ảnh hưởng tạm thời hiện do UBND các xã/phường trong vùng tiểu dự án quản lý và không có cây trồng hoặc các công trình kiến trúc trên diện tích đất này.

22. Diện tích đất BAH tạm thời trong quá trình thi công chủ yếu dùng để làm điểm tập kết nguyên vật liệu, làm đường tránh, đường vận chuyển vật liệu trong quá trình thi công... Các nhà thầu sẽ tham vấn và thương lượng với UBND các xã/phường để thanh toán chi phí sử dụng đất tạm thời và chi trả bất cứ thiệt hại nào có liên quan trong quá trình sử dụng đất. Nhà thầu sẽ phải khôi phục đất về điều kiện ban đầu trước khi bàn giao đất cho chủ sử dụng đất. Các yêu cầu này sẽ được tích hợp trong hồ sơ mời thầu và hợp đồng xây dựng và các kế hoạch bảo vệ môi trường của nhà thầu.

3.2.7. Tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong số các hộ bị ảnh hưởng bởi tiểu dự án (55 hộ), không có hộ nào có hoạt động sản xuất kinh doanh bị ảnh hưởng.

3.3. Các dự án có liên quan

23. Tất cả các hoạt động không do Ngân hàng tài trợ mà theo phán quyết của Ngân hàng, là: i) Liên quan trực tiếp và đáng kể đến dự án do Ngân hàng tài trợ; ii) Cần thiết để đạt được các mục tiêu của nó như được nêu trong các tài liệu dự án; và iii) Thực hiện, hoặc lên kế hoạch thực hiện, đồng thời với dự án phải tuân theo khả năng áp dụng Khung Chính sách Tái định cư.

24. Kết quả sàng lọc cho thấy không có dự án nào đang được triển khai trên địa bàn tỉnh An Giang có liên quan tới Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (ICRSL) – Tiểu dự án tỉnh An Giang.

4. THÔNG TIN KINH TẾ XÃ HỘI

4.1. Mục tiêu và phương pháp Khảo sát Kinh tế - xã hội (SES)

4.1.1. Mục tiêu

26. Điều tra kinh tế xã hội đối với các hộ bị ảnh hưởng giúp hiểu được bối cảnh chung của khu vực tiểu dự án và tình hình kinh tế xã hội hiện tại của các hộ gia đình BAH. Khảo sát kinh tế xã hội cung cấp các thông tin đầu vào để chuẩn bị các công cụ tái định cư và xây dựng các biện pháp khôi phục sinh kế liên quan đến bối cảnh của các hộ gia đình để đảm bảo tính bền vững của các quyền lợi của dự án.

27. Cụ thể, Điều tra (SES) nhằm thu thập những thông tin về a) Đặc điểm nhân khẩu học, b) Nghề nghiệp, c) Mức sống (thu nhập, chi tiêu, vay vốn, tình trạng sức khỏe, vệ sinh môi trường, nước sử dụng, sự tham gia của người BAH ...), d) Các hộ BAH thuộc nhóm dễ bị tổn thương, e) Tác động của tiểu dự án đối với tài sản của người dân, f) Tham vấn với BAH về tác động tiềm ẩn và các biện pháp giảm nhẹ, g) khả năng phục hồi sinh kế của họ, h) Ưu tiên các giải pháp tái định cư, và i) Hỗ trợ thực hiện dự án.

4.1.2. Phương pháp khảo sát

28. Các phương pháp đã được sử dụng trong quá trình lập Kế hoạch hành động tái định cư bao gồm:

Phương pháp nghiên cứu tài liệu

29. Đơn vị tư vấn đã tiến hành thu thập, xem xét, nghiên cứu và phân tích/đánh giá các tài liệu liên quan đến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của tiểu dự án gồm: (i) Hồ sơ dự án (thuyết minh và bản vẽ thiết kế các hạng mục dự án; khung chính sách tái định cư của tiểu dự án,...); (ii) Các bản đồ giải thửa, trích lục bản đồ và các báo cáo Kinh tế - xã hội; (iii) Các chính sách liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ của WB, Chính phủ Việt Nam và UBND tỉnh An Giang.

Phương pháp nghiên cứu định tính

30. Các cuộc tham vấn, thảo luận nhóm đã được tổ chức tại các xã/phường thuộc tiểu dự án với sự tham gia của các hộ bị ảnh hưởng, các hộ không bị ảnh hưởng sống gần nơi công trình xây lắp, đại diện chính quyền địa phương. Việc tổ chức tham vấn cộng đồng nhằm mục đích thảo luận và tham vấn với cộng đồng, đặc biệt người bị ảnh hưởng về phạm vi và mức độ tác động, quyền được hưởng, tiến độ thực hiện dự kiến, và các thông tin về giải quyết thắc mắc các khiếu nại. Ngoài ra, việc thảo luận nhóm tập trung sẽ mang lại cơ hội cho hộ bị ảnh hưởng hiểu và chia sẻ ý kiến, nguyện vọng của họ về dự án.

31. Cuối tháng 11 năm 2019 đã tổ chức tổng cộng 3 cuộc họp tham vấn với 84 người tham gia, trong đó có 57 nam và 27 nữ đã được tổ chức ở các xã/phường dự án.

Phương pháp nghiên cứu định lượng

32. Từ cuối tháng 11 năm 2019. Đơn vị tư vấn đã tiến hành khảo sát SES đối với 55 hộ bị ảnh hưởng bởi dự án bao gồm các hộ BAH về đất ở. Tổng số hộ gia đình BAH được khảo sát là 55 hộ. Mẫu bảng Khảo sát KTXH đối với các hộ BAH được đính kèm tại Phụ lục 03 của Báo cáo này. Thống kê tài sản bị ảnh hưởng (IOL) được thực hiện với 100% các hộ bị ảnh hưởng.

33. Nhập và xử lý dữ liệu. Các thông tin thu thập được từ giám sát thực địa sẽ được xử lý trên các phần mềm chuyên dụng như SPSS (định lượng) và NVIVO (định tính).

4.2. Thông tin Kinh tế xã hội của tỉnh An Giang

❖ Vị trí địa lý và diện tích tự nhiên.

34. Tỉnh An Giang là một tỉnh miền Tây Nam Bộ, bắt đầu từ chỗ sông Mê Kông chảy vào nước ta được chia làm đôi. Phía đông An Giang giáp Đồng Tháp, phía đông nam giáp Tp. Cần Thơ, phía tây nam giáp Kiên Giang, phía tây và tây bắc giáp nước Cam-pu-chia. Có diện tích tự nhiên 3.536,7 km², bao gồm 8 huyện, 2 thành phố và 1 thị xã.

❖ Dân số và lao động

35. Dân số tỉnh An Giang năm 2018 khoảng 2,165 triệu người (chiếm 2,25% dân số cả nước – 96,2 triệu người). Mật độ dân số trung bình 612 người/km² nhiều gấp 2 lần mật độ trung bình của cả nước (286 người/km²); tỷ lệ dân số thành thị chiếm 30,81% (thấp hơn so với trung bình cả nước – 35,92%), nông thôn chiếm 69,19% (cao hơn so với trung bình cả nước – 64,8%).

36. Lực lượng lao động tỉnh An Giang từ 15 tuổi trở lên là 1.234.888 người, trong đó, số lao động nam là 699.572 người chiếm 56,7%, số lao động nữ là 535.316 người chiếm 43,3%, phân bố không đều giữa nông thôn và thành thị. Lực lượng lao động khu vực nông thôn là 860.655 người chiếm 69,7%, lực lượng lao động khu vực thành thị là 374.233 người chiếm 30,3%.

❖ Tốc độ tăng trưởng kinh tế

37. Tốc độ tăng trưởng các ngành sản xuất năm 2019 đạt 6,4%. Trong đó: Giá trị sản xuất ngành thương mại, dịch vụ, tài chính đạt 30.383,4 tỷ đồng, tăng 10,78%. Giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng đạt 8.597,3 tỷ đồng, tăng 11,56%. Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp đạt 17.826,4 tỷ đồng, tăng 3,2%. Thu ngân sách: năm 2018 đạt 9.320 tỷ đồng (trong đó, thu nội địa 4.321 tỷ đồng). Thu nhập bình quân đầu người (GDP) năm 2018 đã đạt 37 triệu đồng/người/năm.

❖ Hệ thống điện

38. Nguồn cung cấp điện tỉnh An Giang hiện nay là nguồn điện lưới quốc gia với hệ thống đường dây cao thế 110kV và 220kV thông qua đường hạ thế xuống 35kV - 12kV - 6kV/380V/220V; 98% các đường phố chính có đèn chiếu sáng ban đêm, 80% các đường ngõ xóm có đèn chiếu sáng vào ban đêm.

❖ Hệ thống nước sinh hoạt

39. Theo số liệu thống kê từ Trung tâm Quan trắc và Kỹ thuật Tài nguyên Môi trường An Giang, số cơ sở sản xuất nước sạch trên địa bàn tỉnh là khá nhiều (khoảng 129 cơ sở), chủ yếu là các cơ sở có quy mô trung bình với công suất nhỏ hơn 500m³/ngày. Trong đó, cơ sở có công suất nhỏ nhất là 10m³/ngày phục vụ cho các cụm dân cư nhỏ và cơ sở có công suất lớn nhất là 43000m³/ngày phục vụ cho nhu cầu của TP. Long Xuyên. Đối với tỉnh An Giang, ngành cấp nước đã cung cấp nước sinh hoạt và sản xuất cho khoảng 160.766 hộ, cơ sở; chiếm 35% số hộ toàn tỉnh (461.329 hộ). Như vậy vẫn còn khoảng 65% dân số vẫn đang sử dụng nước không đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh cho mục đích sinh hoạt và ăn uống.

4.3. Thông tin Kinh tế xã hội của các hộ BAH

4.3.1. Quy mô hộ gia đình

40. Theo kết quả khảo sát từ 55 gia đình với 240 cư dân trong đó phụ nữ chiếm 49,2% và nam giới chiếm 50,8%. Kết quả khảo sát cho thấy, số lượng người/hộ gia đình là khoảng 4,0 người (dựa trên sổ hộ khẩu), qui mô hộ gia đình từ 3 - 5 người chiếm cao nhất 78,1%; Hộ gia

đình có 1-2 người với 10,2% phần lớn là hộ gia đình trẻ. Hộ gia đình có trên 5 người khoảng 11,7%. Trung bình, số người trong độ tuổi lao động là 2,0 người/hộ; số thành viên ăn theo/phụ thuộc trung bình là 2 người/hộ.

Bảng 7: Thông tin về các hộ gia đình bị ảnh hưởng tham gia khảo sát

STT	Xã	Hộ gia đình	Cơ cấu hộ gia đình	Người trả lời		Số người
				Nam	Nữ	
1	Xã Châu Phong	52	4.4	27	25	229
2	Xã Mỹ Khánh	3	3.7	1	2	11
	Tổng	55	4.0	28	27	240

(Nguồn: Khảo sát kinh tế xã hội, 11/2019)

4.3.2. Tuổi của chủ hộ

41. Theo số liệu khảo sát, độ tuổi chủ hộ tham gia khảo sát nhiều nhất là từ 36-54 tuổi, chiếm tỷ lệ cao nhất với 45,5%; tiếp theo là 55-65 tuổi, chiếm 21,8%; 26-35 tuổi chiếm 20% và dưới 25 tuổi chiếm 7,3%; chỉ có 5,5% số người tham gia khảo sát trên 65 tuổi.

Bảng 8: Thông tin về độ tuổi của người trả lời

Tuổi	Người trả lời		Tổng	
	Xã Châu Phong	Xã Mỹ Khánh		
	SL	SL	SL	%
Dưới 25	4	0	4	7,3
26-35	10	1	11	20,0
36-54	25	0	25	45,5
55-65	10	2	12	21,8
Trên 65	3	0	3	5,5
Tổng	52	3	55	100

(Nguồn: Khảo sát kinh tế xã hội, 11/2019)

4.3.3. Trình độ học vấn

42. Trình độ học vấn của nhóm người bị ảnh hưởng trực tiếp bởi tiểu dự án là trung bình. Theo kết quả khảo sát, trong số 55 người được phỏng vấn, số chủ hộ gia đình có trình độ trung học cơ sở (cấp 2) chiếm tỷ lệ cao nhất là 58,2% và tiếp theo là phổ thông trung học (cấp 3) là 21,8%. 20% chủ hộ tốt nghiệp giáo dục tiểu học. Không có chủ hộ mù chữ hoặc đại học hoặc cao hơn.

Bảng 9: Thông tin về trình độ học vấn

Trình độ học vấn	Người trả lời		Tổng	
	Xã Châu Phong	Xã Mỹ Khánh		
	SL	SL	SL	%
Tiểu học	9	2	11	20,0
Cấp 2	31	1	32	58,2
Cấp 3	12	0	12	21,8
Tổng	52	3	55	100

(Nguồn: Khảo sát kinh tế xã hội, 11/2019)

43. Cũng theo số liệu khảo sát, không có sự khác biệt đáng kể giữa trình độ học vấn nam và nữ. Thông tin về trình độ học vấn là một trong những cơ sở để hướng dẫn chuyển đổi nghề nghiệp cho những người trong độ tuổi lao động có nhu cầu.

4.3.4. Nghề nghiệp các hộ gia đình

44. Cuộc khảo sát cho thấy, trong tổng số 55 hộ gia đình tham gia vào các cuộc phỏng vấn, tỷ lệ hộ gia đình làm nông nghiệp chiếm 89,4%; tiếp theo là 10,6% hiện ở nhà nội trợ/ngỉ hưu.

4.3.5. Tài sản của hộ gia đình

45. Tài sản có giá trị không được phổ biến trong các gia đình của mức sống trung bình, trong khi các gia đình giàu có và khá giả thường sử dụng tài sản có giá trị hơn. Theo khảo sát kinh tế - xã hội: 99% số hộ có tivi màu; xe máy chiếm 100%; tủ lạnh 79,4%.

4.3.6. Thu nhập và chi tiêu của các hộ gia đình

46. Việc thu thập thông tin về thu nhập và chi tiêu của các hộ gia đình đôi khi gặp rất nhiều khó khăn. Bởi lẽ tâm lý chung của người trả lời thường không muốn công bố nguồn thu nhập của gia đình mình, đây cũng là vấn đề có tính tế nhị trong mỗi gia đình người Việt. Do vậy, ở chừng mực nào đó những kết quả số tiền về thu nhập và chi tiêu cũng chỉ mang tính tương đối.

47. Theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg, ngày 19 tháng 11 năm 2015 của chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020 cho thấy trung bình thu nhập/người/tháng ở khu vực nông thôn là 700.000 đồng/người/tháng, nếu trung bình mỗi hộ gia đình là khoảng 5,5 người, nó sẽ tương ứng với khoảng 3,85 triệu đồng/hộ/tháng. Theo kết quả khảo sát, không có hộ nào thuộc diện nghèo.

48. Nhìn chung, các chi tiêu hàng tháng của hộ gia đình chiếm hơn 2/3 tổng thu nhập của gia đình. Bình quân thu nhập của 55 hộ gia đình được khảo sát là khoảng 5,1 triệu đồng/hộ/tháng và chi tiêu là khoảng 4,8 triệu đồng/hộ/tháng, tương ứng với 61,2 triệu đồng/hộ/năm và chi tiêu tương ứng với 57,6 triệu đồng/hộ/năm. Vì vậy, các hộ gia đình dành khoảng 94,4% thu nhập cho chi phí hàng tháng. Mức trung bình khoảng 5% còn lại là tiết kiệm sau khi chi tiêu. Nếu tính thu nhập/hộ/tháng cho mỗi đầu người theo tiêu chuẩn của Bộ LĐTBXH, thu nhập bình quân của hộ gia đình được khảo sát là cao hơn theo tiêu chí nghèo đa chiều gấp gần 2 lần.

4.3.7. Tiếp cận điện nước và các dịch vụ khác

49. Cấp nước: Kết quả khảo sát cho thấy: nguồn nước sử dụng chủ yếu của các hộ gia đình trong khu vực dự án là nước giếng khoan/đào (chiếm 85,3%); nước máy (chiếm 11%); 3,7% số hộ dùng nước mưa và nước đóng bình.

50. Thoát nước: Kết quả điều tra cho thấy, hệ thống cống thoát nước trên địa bàn dự án còn yếu kém, chưa đồng bộ. Có tới 61,3% hộ trả lời rằng trên địa bàn chưa có hệ thống cống thoát nước; chỉ có 14,5% hộ trả lời rằng đã có cống thoát nước được đào sâu, xây bằng gạch và có nắp đậy; 24,2% hộ trả lời rằng có rãnh xây bằng gạch nhưng không có nắp đậy. Qua những đánh giá của các hộ dân cho thấy trên địa bàn dự án hệ thống thoát nước vẫn còn chưa hiệu quả, thường xuyên gây ngập úng, đặc biệt là vào mùa mưa.

51. Sử dụng chất đốt trong đun nấu của hộ gia đình: Các nguồn chất đốt chính các hộ dân sử dụng để đun nấu bao gồm: 85% hộ gia đình sử dụng gas để đun nấu, 15% hộ sử dụng củi để nấu ăn.

52. Nhà vệ sinh: Kết quả khảo sát cho thấy có 35,1% hộ gia đình trong cuộc khảo sát hiện đang sử dụng nhà vệ sinh tự hoại, 64,9% hộ gia đình sử dụng nhà vệ sinh đơn giản (nhà vệ sinh một ngăn, nhà vệ sinh 2 ngăn).

4.3.8. Các tệ nạn xã hội

53. Kết quả khảo sát cho thấy trong khu vực dự án, không có các vấn đề về buôn bán phụ nữ, bất bình đẳng giới hay bạo lực gia đình.

4.3.9. Hiện trạng sử dụng đất và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ)

54. Kết quả khảo sát cho thấy chỉ có 100% số hộ khảo sát hiện đã có giấy chứng nhận sử dụng đất. 51% số hộ khảo sát nói rằng họ đã ở trên mảnh đất của mình từ trước năm 1980; 28% số hộ ở từ năm 1981-1993 và 21% trả lời rằng họ ở đây sau năm 1993 cho tới nay.

55. Kết quả khảo sát cũng cho thấy có 51% số hộ được khảo sát có cả 2 vợ chồng cùng đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; 42% chỉ có nam giới đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và 7% phụ nữ đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong trường hợp thanh toán cho các khoản bồi thường, hỗ trợ và giấy tờ bồi thường cần ký xác nhận bởi cả 2 vợ chồng. Đối với hộ dân cư có phụ nữ là chủ hộ, người phụ nữ sẽ đại diện cho hộ BAH để nhận khoản bồi thường và hỗ trợ từ dự án.

4.4. Vấn đề về giới

4.4.1. Phân tích về khác biệt giới

56. Qua khảo sát, Nam giới và nữ giới trong khu vực dự án đã chia sẻ nhiều công việc liên quan đến nông nghiệp cũng như công việc phi nông nghiệp. Chương trình hỗ trợ và quản lý thu nhập gia đình của mỗi phụ nữ có thể là chủ hộ đòi hỏi phải được đánh giá thông qua chương trình hỗ trợ đặc biệt để đảm bảo phụ nữ làm chủ hộ không có nguy cơ nghèo đói và dễ bị tổn thương do thực hiện dự án.

- (i) **Lao động và phân chia lao động:** Kết quả khảo sát cho thấy có 86,7% số hộ trả lời rằng phụ nữ là nội trợ chính. Tuy nhiên, các công việc khác như quét dọn, chăm sóc con cái thì cả hai giới đều tham gia gần như tương đương nhau. Đối với các hoạt động đem lại thu nhập cho gia đình, nữ giới thích hợp với công việc buôn bán nhỏ, làm nông nghiệp. Nam giới chủ yếu làm những công việc nặng nhọc, có thể làm nhiều ngành nghề khác nhau: công nhân, xây dựng, đi biển ... Những phân tích này cho thấy cơ hội việc làm và khả năng thích nghi với sự thay đổi nghề nghiệp là một trở ngại đối với phụ nữ trong khu vực.
- (ii) **Sự tham gia của phụ nữ trong các nhóm:** Theo kết quả họp tham vấn cộng đồng được tổ chức tại các xã/phường vào tháng 11/2019 cả nam giới và nữ giới đều tham gia rất nhiệt tình, hăng hái phát biểu ý kiến, quan điểm của mình trong các cuộc họp tham vấn cộng đồng. Tỷ lệ nam - nữ tương ứng là 67,9% và 32,1%.
- (iii) **Quyết định các vấn đề trong gia đình:** Đối với các quyết định trong gia đình, kết quả cho thấy chủ yếu trong các gia đình cả nam-nữ tham gia bàn bạc và cùng đưa ra quyết định. Đối với các quyết định về chuyển đổi nghề nghiệp, vay vốn làm ăn và đứng tên quyền sở hữu nhà đất và các tài sản khác thì nam giới thường là người đóng vai trò trụ cột và quyết định chính trong gia đình.
- (iv) **Thông tin đầy đủ về tác động của dự án:** Tác động tiềm tàng của tái định cư và phục hồi sinh kế cần được thông báo thêm cho cả phụ nữ bị ảnh hưởng để phụ nữ có thể nhận thức đầy đủ về tác động đối với hộ gia đình cũng như những hoạt động tạo ra thu nhập và đề xuất các biện pháp giảm thiểu tác động.
- (v) **Thu nhập và chương trình phục hồi sinh kế.** Với những hộ bị ảnh hưởng nặng, việc tư vấn và đào tạo kỹ năng mới cần được thực hiện với cả nam và nữ để đảm bảo phụ nữ có thể áp dụng kiến thức đào tạo mới vào công việc.

57. Từ các kết quả trên cho thấy, trong khu vực dự án đã có sự bình đẳng giới. Phụ nữ và nam giới đều tham gia rất bình đẳng vào các phong trào, các hoạt động được tổ chức tại địa phương. Người phụ nữ trên địa bàn dự án có nhận thức khá tốt và tham gia nhiều vào các công việc xã hội và quan hệ xã hội tại địa phương, vị thế của người phụ nữ đã được thay đổi và nâng lên cao hơn.

4.4.2. Tác động từ dự án đối với phụ nữ

58. **Tác động tích cực dự kiến đối với phụ nữ.** Việc triển khai dự án sẽ mang lại những tác động tích cực cho người dân nói chung và phụ nữ nói riêng. Những tác động đó là:

- Khắc phục tình trạng sỏi lở bờ sông, bờ biển trong khu vực;
- Bảo vệ dân cư, cơ sở hạ tầng, đất vùng ven sông ven biển;
- Tạo điều kiện ổn định và phát triển sinh kế;
- Tạo việc làm để tăng thu nhập cho phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ nghèo trong thời gian xây dựng dự án;
- Tạo cơ hội cải thiện vị thế của phụ nữ và tăng cường sự tham gia của họ vào các hoạt động cộng đồng;
- Đóng góp gián tiếp vào công cuộc xóa đói giảm nghèo ở các xã/phường.

59. **Tác động tiêu cực đến giới.** Bên cạnh những tác động tích cực, dự án cũng có thể ảnh hưởng tiêu cực đến phụ nữ nói riêng và người dân trong khu vực nói chung. Ảnh hưởng tiêu cực là việc thu hồi đất sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của các gia đình. Tuy nhiên, các biện pháp giảm thiểu sẽ được thực hiện thông qua kế hoạch bồi thường và tái định cư. Ngoài ra, trong quá trình xây dựng, tình trạng ô nhiễm môi trường do bụi, rác thải xây dựng, tiếng ồn có thể xảy ra và ảnh hưởng đến người dân. Những tác động này có thể được giảm thiểu đáng kể bằng các biện pháp giảm thiểu tác động được đề xuất.

4.4.3. Chỉ số giám sát giới

- (i) **Giải ngân bồi thường:** Đảm bảo được rằng trong quá trình giải ngân bồi thường là minh bạch và các khoản bồi thường là tên của cả hai vợ chồng. Trong khi nhận bồi thường, Sự hiện diện của cả vợ và chồng trong phiếu thanh toán bồi thường cần được khuyến khích để đảm bảo sự bình đẳng trong gia đình.
- (ii) **Tham gia tham vấn:** Đảm bảo ít nhất 20% người tham gia cuộc họp tham vấn là phụ nữ.
- (iii) **Phục hồi sinh kế:** Để đánh giá yêu cầu của phụ nữ về đào tạo những lớp kỹ năng tạo điều kiện phù hợp cho việc xây dựng chương trình phục hồi thu nhập. 100% số hộ bị ảnh hưởng nặng cần được xác nhận về nhu cầu tư vấn/ đào tạo/ giới thiệu việc làm cho phụ nữ đồng thời sẽ được mời tham gia vào các buổi tham vấn. Xem xét việc cung cấp cho phụ nữ cơ hội việc làm để hạn chế mức độ tác động tiềm tàng từ dự án. Tất cả các nhà thầu tham gia xây dựng dự án sẽ thông báo cho PPMU cơ hội việc làm phù hợp với phụ nữ và nam giới địa phương.

5. KHUNG PHÁP LÝ

5.1. Chính sách về tái định cư bắt buộc của NHTG

60. Ngân hàng Thế giới nhận định tái định cư không tự nguyện có thể gây ra những khó khăn, bần cùng kéo dài và ảnh hưởng nghiêm trọng đến xã hội nếu không lên kế hoạch và thực thi các biện pháp phù hợp một cách cân trọng. Chính sách tái định cư OP4.12 của NHTG quy định về các chính sách an toàn để giải quyết và giảm thiểu các nguy cơ ảnh hưởng về kinh tế, xã hội và môi trường do tái định cư không tự nguyện gây ra.

61. Mục tiêu của chính sách tái định cư bắt buộc của NHTG bao gồm:

- (i) Cần cố gắng tránh việc tái định cư bắt buộc nếu có thể hoặc giảm đến mức tối thiểu bằng cách đưa ra các biện pháp thay thế trong quá trình thiết kế kỹ thuật;
- (ii) Trong trường hợp tái định cư bắt buộc là không thể tránh khỏi, các hoạt động tái định cư cần được thực hiện như những chương trình phát triển bền vững, xem xét lợi ích của dự án đối với những người bị ảnh hưởng bằng cách chia sẻ lợi ích của dự án. Những người BAH trực tiếp và gián tiếp cần được tư vấn và tham gia vào quá trình lên kế hoạch và thực hiện các chương trình tái định cư.
- (iii) Người BAH cần được hỗ trợ để cải thiện sinh kế và điều kiện sống hoặc ít nhất phục hồi đến mức đó như trước khi có dự án hoặc trước khi bắt đầu triển khai dự án hoặc cao hơn.

62. Nguyên tắc thực hiện OP 4.12 như sau:

- Đảm bảo các hộ bị di dời và BAH sẽ: (i) được tư vấn miễn phí và đầy đủ về tất cả các hoạt động của dự án, (ii) tất cả tài sản của hộ BAH bất kể quyền sở hữu đất đai đều sẽ được bồi thường và hỗ trợ, (iii) thực hiện bồi thường ở mức giá thay thế, (iv) sinh kế của các hộ BAH phải được cải thiện hoặc duy trì tối thiểu như trước khi có dự án, (v) có cơ chế giải quyết khiếu nại.
- Sử dụng biện pháp có sự tham gia trong quá trình thiết kế và thi công để đảm bảo rằng phương pháp thiết kế và thi công được lồng ghép với nhu cầu của nhóm dân cư, đặc biệt là nhóm yếu thế.

63. Các biện pháp cần thiết để đảm bảo cho việc tái định cư đạt hiệu quả, bao gồm:

- Tham vấn ý kiến những người BAH về phương án bồi thường và hỗ trợ;
- Các hộ BAH sẽ được tham gia lập kế hoạch và lựa chọn các phương án;
- Đưa ra các phương án lựa chọn cho người BAH về tái định cư và phục hồi;
- Bồi thường đầy đủ cho các thiệt hại theo giá thay thế;
- Khu vực tái định cư cần được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất và dịch vụ (ít nhất phải tương đương với khu vực sinh sống trước đó).
- Cung cấp các khoản trợ cấp, khóa đào tạo và hỗ trợ thu nhập để tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động di dời;
- Xác định và giúp đỡ các hộ dễ bị tổn thương và hộ BAH nặng;
- Thành lập tổ chức và cấu trúc tổ chức để thực hiện bồi thường và tái định cư.

5.2. Khung pháp lý của CPVN:

64. Các điều luật và nghị định về thu hồi đất, bồi thường và tái định cư ở Việt Nam và các quy định của tỉnh/thành phố ở thời điểm chuẩn bị RPF và RAP bao gồm:

- Hiến pháp của nước CHXHCN Việt Nam năm 2013
- Luật Đất đai số 45/2013/QH13 năm 2013, có hiệu lực từ ngày 1/7/2014.
- Nghị định 01/2017/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai.
- Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13, có hiệu lực từ ngày 1/1/2015;
- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của CPVN quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai số 45/2013/QH13 năm 2013.
- Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất
- Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất
- Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.
- Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất
- Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công
- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở
- Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 6/1/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai.
- Nghị định 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 của Chính phủ và Thông tư số 12/2006/TT-BKHDT ngày 8/8/2016 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.
- Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 2/6/2014 của Bộ TNMT quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất.
- Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ TNMT về phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất.
- Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT của Bộ TNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.
- Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 45/2014/NĐ-CP về thu tiền sử dụng đất.

65. Các điều luật, nghị định và quy định liên quan khác:

- Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 quy định về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân và quản lý nhà nước trong hoạt động đầu tư xây dựng.
- Nghị định 102/2014/NĐ-CP Về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.
- Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 quản lý chất lượng bảo trì công trình xây dựng
- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng
- Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 về thực hiện luật Hôn nhân Gia đình, quy định tất cả các giấy tờ đăng ký tài sản và quyền sử dụng đất đai phải đứng tên cả hai vợ chồng.
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 3/9/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010
- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 9/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

66. Các nghị định liên quan đến bảo vệ và bảo tồn tài sản văn hóa trong Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/09/2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa quy định rằng các khu di tích được công nhận là di tích văn hóa và lịch sử cần được giữ nguyên hiện trạng theo các điều luật hiện hành.

67. Các tài liệu liên quan đến cơ chế giải quyết khiếu nại: Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 3/10/2012 quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại.

68. Bên cạnh đó, có một số quy định khác được áp dụng cho tiểu dự án tỉnh An Giang như sau:

- Quyết định 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 17/11/2009 phê duyệt đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020
- Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo ngắn hạn
- Quyết định 63/2015/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất.
- Công văn 1665/TTg-CN ngày 17/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện quản lý công tác giải phóng mặt bằng, rà phá bom mìn vật nổ dự án xây dựng giao thông

69. Các quyết định của tỉnh An Giang liên quan đến chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư sẽ được áp dụng trong mỗi tiểu dự án cụ thể:

- Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 9/10/2018 của UBND tỉnh An Giang về các chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

- Quyết định 08/2018/QĐ-UBND ngày 4/4/2018 của UBND tỉnh An Giang ban hành quy định về mức bồi thường cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang.
- Quyết định 10/2018/QĐ-UBND ngày 3/5/2018 của UBND tỉnh An Giang ban hành bảng giá xây dựng mới nhà ở, công trình và vật kiến trúc khác trên địa bàn tỉnh An Giang.
- Quyết định 45/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 về việc ban hành quy định và Bảng giá các loại đất áp dụng giai đoạn 2015 -2019 trên địa bàn tỉnh An Giang.
- Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 về sửa đổi và bổ sung Bảng giá các loại đất năm 2015 áp dụng giai đoạn 2015 -2019 trên địa bàn tỉnh An Giang.
- Quyết định số 70/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 về ban hành bảng giá các loại đất áp dụng giai đoạn 2020 -2024 trên địa bàn tỉnh An Giang

5.3. So sánh cách tiếp cận chính sách giữa Chính phủ và Ngân hàng Thế giới

70. Các chính sách tái định cư và bồi thường được áp dụng cho dự án phải phù hợp với các yêu cầu và quy định của NHTG và CPVN. Đồng thời, các hộ BAH được bồi thường, tái định cư và phục hồi theo hướng dẫn OP4.12. Với việc ban hành Luật Đất đai số 45/2013/QH13 và các Nghị định liên quan nêu trên, các chính sách và thông lệ của Chính phủ đã trở nên nhất quán hơn với các chính sách an toàn xã hội của NHTG. Tuy vậy, các quy định và nguyên tắc được áp dụng trong RPF sẽ thay thế các quy định của các nghị định hiện hành của Việt Nam cho dù vẫn tồn tại một số khác biệt, như quy định tại Khoản 2, Điều 87 trong luật Đất đai năm 2013 và Điều 51 của Nghị định số 16/2016/NĐ-CP về quản lý và sử dụng vốn ODA;

71. Có những sự khác biệt giữa luật, chính sách và quy định của CPVN liên quan đến thu hồi đất/tái định cư và chính sách hoạt động OP4.12 của NHTG về tái định cư không tự nguyện. Bảng sau đây sẽ liệt kê những khác biệt chính và đề xuất các biện pháp làm hài hòa những khác biệt này trong tiểu dự án:

Bảng 10: Bảng so sánh giữa chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của CPVN và NHTG

Chủ đề	Chính sách OP 4.12 của NHTG	Chính phủ Việt Nam	Chính sách áp dụng cho dự án
1. Tài sản đất			
1.1. Mục tiêu của chính sách	Người BAH cần được hỗ trợ để cải thiện sinh kế và mức sống hoặc khôi phục lại được ít nhất tương đương với mức sống trước khi di dời hoặc trước khi bắt đầu triển khai dự án.	Không được đề cập rõ ràng Tuy nhiên, có một điều khoản hỗ trợ được UBND tỉnh xem xét để đảm bảo người BAH có nơi ở cũng như ổn định đời sống và sản xuất (Điều 25 của Nghị định số 47) Trong trường hợp tiền bồi thường/hỗ trợ không đủ chi trả cho người tái định cư để mua sắm đất đai/căn hộ tái định cư ở mức tối thiểu, họ sẽ được hỗ trợ về mặt tài chính để mua được đất đai/căn hộ ở mức tối thiểu này. (Điều 86.4 Luật Đất đai 2013 và Điều 27 Nghị định số 47)	Sinh kế và nguồn thu nhập cần được phục hồi tối thiểu ở mức trước khi di dời hoặc trước khi bắt đầu triển khai dự án
1.2. Hỗ trợ/bồi thường cho hộ BAH những người không có quyền pháp lý hoặc yêu cầu bồi thường đất mà họ đang quản lý và sử dụng	a. Đất nông nghiệp: Bồi thường đất BAH sẽ được thực hiện theo chính sách OP4.12 của NHTG. Tất cả các trường hợp lấn chiếm sau ngày khóa sổ kiểm kê sẽ không được bồi thường. b. Đất phi nông nghiệp: hỗ trợ tái định cư sẽ đối với người sử dụng đất	a. Bồi thường cho đất bị thu hồi sẽ được thực hiện theo quy định tại Điều 75,77 của Luật Đất đai năm 2013 Khoản 2, Điều 77 của Luật Đất đai 2013 quy định như sau: b. Đối với đất nông nghiệp đã sử dụng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp nhưng chưa có Giấy chứng nhận hoặc không đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này thì được bồi thường đối với diện tích đất thực tế đang sử dụng, diện tích được bồi thường không vượt quá hạn mức giao	a. Hộ BAH sử dụng đất nông nghiệp sau ngày 1/7/2004 và trước ngày khóa sổ của dự án sẽ được phục hồi sinh kế ít nhất 60% giá trị bồi thường ở mức giá thay thế b. Các hộ dân cư có đất ở bất hợp pháp sẽ không được bồi thường về đất đai nhưng sẽ được hỗ trợ tái định cư tương đương 30% giá trị bồi thường cho diện tích đất BAH hoặc các hỗ trợ khác theo quyết định của UBND tỉnh. Đối với các hộ dân cư buộc phải di dời mà không có đất/nhà ở tại xã/phường của dự án sẽ được cấp đất/căn hộ ở mức cơ bản ở khu tái định cư và họ sẽ phải trả tiền thuê đất; người sử dụng đất sẽ được nợ nếu không đủ khả năng trả tiền thuê đất.

Chủ đề	Chính sách OP 4.12 của NHTG	Chính phủ Việt Nam	Chính sách áp dụng cho dự án
		đất nông nghiệp quy định tại Điều 129 của Luật này.	
1.3. Bồi thường cho công trình kiến trúc bất hợp pháp hoặc công trình kiến trúc xây dựng trên đất bất hợp pháp	Bồi thường ở mức giá thay thế cho tất cả công trình kiến trúc bất kể tình trạng pháp lý của đất đai thuộc sở hữu của người BAH và công trình kiến trúc xây dựng trước ngày khóa sổ	Không thực hiện bồi thường	Bồi thường ở 100% mức giá thay thế
2. Bồi thường			
2.1. Bồi thường mất đất và các tài sản khác	Bồi thường mất đất và các tài sản khác bao gồm nhà cửa, công trình kiến trúc sẽ được thực hiện ở mức giá thay thế không kể khấu hao và giảm trừ vật liệu tận dụng lại	Bồi thường “đất đổi đất với giá trị tương đương” sẽ được thực hiện ở mức giá đất BAH cụ thể. Bồi thường cho nhà ở sẽ được thực hiện ở mức giá xây mới nhà ở với các chỉ dẫn kỹ thuật tương đương. Bồi thường cho công trình kiến trúc khác sẽ được thực hiện dựa theo mức giá hiện hành nhưng không vượt quá mức giá xây mới công trình kiến trúc.	Các chuyên viên định giá độc lập sẽ xác định giá thị trường cho tất cả tài sản BAH được thẩm định bởi ban thẩm định giá đất và phê duyệt bởi UBND để đảm bảo đầy đủ mức giá thay thế;
2.2. Hỗ trợ các hộ BAH nặng nề	Ảnh hưởng nặng $\geq 20\%$ ($\geq 10\%$ đối với hộ dễ bị tổn thương) về đất nông nghiệp	Mất $\geq 30\%$ đất nông nghiệp	Mất $\geq 20\%$ ($\geq 10\%$ đối với hộ dễ bị tổn thương) về đất nông nghiệp sẽ được xem xét là hộ BAH nặng và mức bồi thường sẽ được thực hiện dựa theo RPF của dự án.
2.3. Phục hồi và hỗ trợ sinh kế	Phục hồi và hỗ trợ sinh kế sẽ được cung cấp nhằm đạt được chính sách đã đề ra;	Điều khoản của việc phục hồi và hỗ trợ sinh kế khác nhau sẽ tuân theo Điều 25, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP.	Phục hồi và hỗ trợ sinh kế cũng như các biện pháp thực hiện sẽ được cung cấp để đạt được chính sách đã đề ra;
2.4. Tham vấn và công bố thông tin	Tham gia vào quá trình lên kế hoạch và thực hiện, đặc biệt là quá trình xác nhận các tiêu chí đánh giá trường hợp áp	Chủ yếu tập trung vào tham vấn khi lập kế hoạch (tham vấn kế hoạch dự thảo về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cũng như kế hoạch đào tạo và chuyển đổi nghề nghiệp, tạo điều	Việc tham vấn và tham gia lồng ghép trong thiết kế RAP cùng với thông tin cần được chia sẻ phải được cung cấp cho người BAH.

Chủ đề	Chính sách OP 4.12 của NHTG	Chính phủ Việt Nam	Chính sách áp dụng cho dự án
	dụng bồi thường và hỗ trợ cũng như tiếp cận cơ chế giải quyết khiếu nại	kiện tìm kiếm việc làm); chia sẻ và công bố thông tin	
3. Cơ chế giải quyết khiếu nại			
	Cơ chế giải quyết khiếu nại cho dự án cần được thực hiện một cách độc lập.	Giải quyết khiếu nại phải được thực hiện dựa theo Luật Khiếu nại của CPVN. Một cơ quan của chính phủ sẽ ra quyết định về bồi thường, tái định cư, đồng thời xử lý các khiếu nại ở bước đầu; Tuy vậy, người khiếu nại có thể khởi kiện ra tòa ở bước thứ hai theo mong muốn của người BAH.	Các cơ chế giải quyết khiếu nại độc lập được thực hiện dựa trên hệ thống nhà nước hiện nay và các cơ chế của NHTG được giám sát bởi một cơ quan giám sát độc lập;
4. Giám sát & Đánh giá			
	Giám sát nội bộ và độc lập cần phải được thực hiện	Công dân được phép giám sát và báo cáo về hành vi vi phạm trong sử dụng và quản lý đất đai (hoặc thông qua các tổ chức đại diện), bao gồm phục hồi, bồi thường và hỗ trợ đất đai cũng như tái định cư (Điều 199, Luật Đất đai 2013); Dù vậy, không có yêu cầu rõ ràng nào về việc giám sát các công trình tái định cư, bao gồm giám sát nội bộ và độc lập (bên ngoài);	Cả giám sát nội bộ và bên ngoài (độc lập) sẽ được duy trì thường xuyên (trên cơ sở hàng tháng với giám sát nội bộ và 2 lần một năm với giám sát độc lập). Báo cáo hoàn thành dự án sẽ được thực hiện để xác nhận việc đạt được các mục tiêu của OP4.12;

6. CHÍNH SÁCH BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

6.1. Điều kiện áp dụng

72. Điều kiện áp dụng bồi thường được xác định bởi các tiêu chí sở hữu tài sản sau:

- (i) Những người có quyền sử dụng đất hợp pháp (bao gồm các quyền sử dụng đất theo phong tục và tập quán được luật pháp nhà nước công nhận. Khi xem xét các trường hợp này, giấy tờ xác minh thời gian sử dụng đất hoặc các tài sản gắn với đất của người BAH sẽ được sử dụng).
- (ii) Những người không có quyền lợi hợp pháp đối với đất đai được chính thức công nhận tại thời điểm bắt đầu thống kê nhưng có yêu cầu bồi thường về đất hoặc các tài sản, miễn là các yêu cầu đó được pháp luật nhà nước công nhận hoặc được công nhận thông qua quá trình được xác định trong kế hoạch hành động tái định cư.
- (iii) Những người không thể hợp thức hóa quyền sử dụng đất theo pháp luật Việt Nam hoặc không được công nhận để yêu cầu bồi thường đối với đất đai mà họ đang chiếm giữ.

73. Các đối tượng thuộc mục (i) và (ii) sẽ được bồi thường cho đất bị mất và được nhận các hỗ trợ khác theo quy định của RPF. Các đối tượng thuộc mục (iii) sẽ không được bồi thường cho đất chiếm giữ bị thu hồi, họ sẽ chỉ được hỗ trợ tái định cư và các hỗ trợ khác, nếu cần thiết, để đạt được các mục tiêu đặt ra trong chính sách này nếu đất đó bị chiếm giữ trước ngày khóa sổ do Bên vay quy định và được NHTG chấp nhận. Ngày khóa sổ chính là ngày UBND tỉnh ra thông báo thu hồi đất, những người lấn chiếm vào khu vực dự án sau ngày khóa sổ sẽ không được hưởng bồi thường hay bất kỳ hình thức hỗ trợ tái định cư nào.

74. Tất cả những người trong mục (i), (ii), hoặc (iii) được bồi thường cho những thiệt hại về tài sản không phải là đất mà họ đang sử dụng hoặc sở hữu.

6.2. Các nguyên tắc tái định cư của dự án

- (a) Tất cả những người bị ảnh hưởng (BAH) bởi tiểu dự án có tài sản hoặc sinh sống trong khu vực bị thu hồi phục vụ dự án trước ngày khóa sổ đều có quyền được bồi thường/hỗ trợ cho các thiệt hại. Những người bị mất thu nhập và/hoặc kế sinh nhai sẽ đủ điều kiện nhận hỗ trợ phục hồi sinh kế căn cứ theo các tiêu chí hợp lệ do dự án quy định, có tham vấn với người BAH. Trước khi kết thúc Dự án, nếu thấy sinh kế vẫn chưa được phục hồi bằng với mức trước khi có dự án thì cần xem xét có các biện pháp bổ sung.
- (b) Các mức bồi thường sẽ được xác định đúng lúc và có sự tham vấn dựa trên các kết quả thẩm định độc lập giá trị đất/tài sản gắn liền với đất tại thời điểm thực hiện tái định cư. Tất cả các lệ phí và thuế về chuyển nhượng đất và/hoặc nhà ở sẽ được miễn trừ, hoặc sẽ nằm trong gói bồi thường về đất và các công trình/hoặc nhà ở hoặc cơ sở kinh doanh. Chính quyền địa phương sẽ đảm bảo rằng người BAH tự tái định cư sẽ nhận được quyền sở hữu tài sản và các giấy chứng nhận theo quy định tương tự như các gói bồi thường dành cho những người chọn phương án chuyển đến khu tái định cư do dự án đề xuất mà không phải mất thêm bất kỳ chi phí phát sinh nào.
- (c) Đối với đất nông nghiệp, những người mất đất sản xuất từ 20% diện tích trở lên sẽ được ưu tiên lựa chọn đất đối đất nếu địa phương còn quỹ đất. Nếu không có đất, bên vay phải đảm bảo, đáp ứng yêu cầu của NHTG. Những người mất từ 20% diện tích đất

sản xuất trở lên có thể cần được hỗ trợ thêm nhằm phục hồi sinh kế. Những nguyên tắc này cũng được áp dụng đối với những người nghèo và những người thuộc nhóm dễ bị tổn thương mà bị mất từ 10% diện tích đất sản xuất trở lên.

- (d) Những người BAH lựa chọn phương án “đất đổi đất với giá trị tương đương” sẽ được cấp lô đất với giá trị tương đương đất bị mất hoặc nhận được lô đất tiêu chuẩn tại khu dân cư mới gần đất ở kèm theo khoản tiền chênh lệch giữa mảnh đất bị mất và mảnh đất được cấp. Khu vực tái định cư sẽ được quy hoạch chính xác và triển khai kết hợp tham vấn với người BAH. Tất cả các cơ sở hạ tầng cơ bản như đường đã được lát, vỉa hè, hệ thống cấp thoát nước, điện và đường dây điện thoại cũng sẽ được cung cấp.
- (e) Những người BAH lựa chọn bồi thường bằng tiền mặt sẽ được đền bù bằng tiền mặt với 100% mức giá thay thế. Những người BAH sẽ được hỗ trợ phục hồi sinh kế và sắp xếp di dời đến nơi ở mới.
- (f) Bồi thường cho nhà ở và các công trình kiến trúc sẽ được thực hiện ở mức giá thay thế mà không tính đến bất kỳ khoản khấu hao công trình kiến trúc nào cũng như không có khoản giảm trừ cho các vật liệu tận dụng lại. Các công trình kiến trúc sẽ được định giá một cách riêng biệt. Mức chi trả được đề ra cho mỗi loại công trình kiến trúc phải sử dụng mức giá trị cao nhất trong nhóm đó để đảm bảo hộ BAH có thể xây mới công trình với cùng một loại hình và chỉ dẫn kỹ thuật.
- (g) Các hộ di dời không đủ điều kiện để nhận bồi thường và không có đất đai hay nhà ở ở xã/phường dự án sẽ được mua đất/căn hộ trong khu vực tái định cư và cung cấp hỗ trợ tái định cư bằng tiền mặt.
- (h) Người bị di dời sẽ được cấp đầy đủ hỗ trợ và bồi thường (bao gồm trợ cấp đi lại) cho việc di chuyển tài sản cá nhân kèm theo bồi thường cho nhà ở, đất đai và các tài sản khác ở mức giá thay thế. Bồi thường và hỗ trợ phục hồi cho hộ BAH phải được thực hiện xong trước khi thu hồi đất.
- (i) Các khoản trợ cấp khác như phục hồi kinh tế, đào tạo và các loại trợ cấp khác cần được cấp cho người BAH bị mất nguồn thu nhập, đặc biệt là các nhóm dễ bị tổn thương để cải thiện đời sống tương lai của họ thông qua phục hồi và cải thiện sinh kế.
- (j) Kế hoạch Tái định cư (RAP) là một phần của dự án, bởi vậy, dự án sẽ được coi là chưa hoàn thiện cho đến khi RAP được thực hiện đầy đủ và đáp ứng những mục tiêu được đặt ra trong chính sách OP 4.12.

6.3. Những chính sách về bồi thường, tái định cư và hỗ trợ của dự án

75. Các hộ BAH bởi dự án sẽ được quyền hưởng các chính sách bồi thường, tái định cư và hỗ trợ (nếu có) phù hợp với quy định của CPVN và chính sách OP4.12 của NHTG. Người BAH sống trong khu vực dự án sau khi công bố ngày khóa sổ sẽ không được nhận bồi thường hoặc hỗ trợ.

76. Tất cả các loại đất và tài sản gắn liền với đất đai có quyền sử dụng hợp pháp sẽ được bồi thường ở mức giá thay thế được quy định bởi cơ quan thẩm định độc lập. Đất bất hợp pháp sẽ nhận được hỗ trợ về chi phí đầu tư. Hộ BAH dù ở tình trạng sở hữu đất hợp pháp hay bất hợp pháp cũng đều được hỗ trợ tham gia vào các chương trình phục hồi thu nhập để khôi phục lại mức thu nhập và điều kiện sống ít nhất như trước khi có dự án.

6.3.1. Chính sách bồi thường cho các tác động vĩnh viễn

6.3.1.1. Đất ở

77. Những người sử dụng đất ở bị thu hồi sẽ được bồi thường như sau:

Đất ở không có công trình trên đất

- (i) *Đối với những người có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất, bồi thường cho đất bị thu hồi bằng tiền mặt với 100% mức giá thay thế*

Đất ở có các công trình kiến trúc mà diện tích đất còn lại đủ để xây dựng lại nhà ở theo quy định của UBND tỉnh (Người BAH tự sắp xếp lại)

- (i) Bồi thường cho đất bị thu hồi bằng tiền mặt với 100% chi phí thay thế đối với những người có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất
- (ii) Bồi thường bằng tiền mặt sẽ được thực hiện theo giá trị đầu tư còn lại của mảnh đất đối với những người chưa có quyền sử dụng đất được công nhận. Giá trị của khoản bồi thường sẽ được quyết định bởi UBND tỉnh.
- (iii) Bồi thường cho các công trình kiến trúc BAH ở 100% mức giá thay thế.

78. Nếu người BAH thuộc hộ nghèo, cận nghèo hoặc hộ dễ bị tổn thương, hỗ trợ bổ sung (bằng tiền mặt và hiện vật) sẽ được cung cấp để đảm bảo rằng họ sẽ được di dời hoàn toàn đến nơi ở mới. Mức hỗ trợ sẽ được quyết định bởi UBND tỉnh An Giang.

6.3.1.2. Công trình, nhà cửa, vật kiến trúc

Công trình/vật kiến trúc bị ảnh hưởng:

- (i) Người sở hữu vật kiến trúc BAH sẽ được bồi thường như sau:
 - Thực hiện bồi thường bằng tiền mặt đối với tất cả vật kiến trúc BAH ở 100% mức giá thay thế đối với vật liệu, nhân lực bất kể họ có quyền sở hữu đối với đất hoặc giấy phép xây dựng vật kiến trúc BAH hay không. Kinh phí bồi thường đủ để xây dựng lại công trình mới tương đương cấp công trình cũ BAH theo giá thị trường;
 - Bồi thường bằng tiền mặt được thực hiện theo mức giá thay thế đầy đủ. Không tính khấu hao giá trị sử dụng hoặc vật liệu tận dụng lại.
 - Giá bồi thường được tính theo diện tích thực tế bị ảnh hưởng và không tính diện tích có thể sử dụng.

6.3.1.3. Cây cối, hoa màu, và vật nuôi

79. Đối với cây cối, hoa màu bị ảnh hưởng, bất kể tình trạng sở hữu đất, người BAH sản xuất trên đất đó sẽ được bồi thường đầy đủ theo chi phí thay thế. Đối với cây cối chưa thu hoạch nhưng có thể di dời và vận chuyển được thì sẽ hỗ trợ chi phí vận chuyển và trồng lại.

80. Vật nuôi BAH (bao gồm cả sản phẩm nuôi trồng thủy hải sản): Người bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường bằng tiền mặt theo giá thay thế tại thời điểm thu hồi đất. Không bồi thường đối với vật nuôi có thể di chuyển hoặc đến kỳ thu hoạch nhưng bồi thường chi phí di chuyển và thiệt hại do di chuyển.

6.3.1.4. Chính sách bồi thường cho tác động tạm thời trong quá trình thi công

81. Trường hợp dự án cần có mặt bằng thi công tạm thời thì Ban quản lý dự án thực hiện thuê đất của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật dân sự.

82. Chính sách bồi thường cho ảnh hưởng phát sinh với các công trình công cộng và tư nhân trong quá trình thi công:

- (i) Tài sản bị hư hại sẽ được nhà thầu thi công chịu toàn bộ chi phí để khôi phục ngay lập tức về nguyên trạng sau khi hoàn thành các công trình xây lắp.
- (ii) Theo những điều khoản cụ thể trong Hợp đồng xây lắp, nhà thầu được yêu cầu phải hết sức cẩn thận để tránh làm hư hại tài sản khi thực hiện các hoạt động thi công. Trường hợp thiệt hại xảy ra, nhà thầu sẽ được yêu cầu sửa chữa thiệt hại và có thể bị yêu cầu bồi thường ngay cho các gia đình, các nhóm, các cộng đồng, hoặc các cơ quan bị ảnh hưởng ở mức bồi thường được áp dụng cho tất cả các tài sản khác bị ảnh hưởng bởi dự án.

6.3.1.5. Những tác động được phát hiện trong quá trình triển khai dự án

83. Bất kỳ tác động nào được phát hiện trong quá trình triển khai dự án sẽ được bồi thường theo nguyên tắc của RPF và chính sách OP 4.12 của NHTG. Ảnh hưởng đến việc kinh doanh cũng sẽ được bồi thường theo nguyên tắc của RPF này.

6.3.2. Trợ cấp và hỗ trợ phục hồi

84. Bên cạnh khoản bồi thường trực tiếp cho tài sản BAH, người BAH sẽ được cấp hỗ trợ tài chính để chi trả cho các chi phí trong quá trình chuyển đổi. Mức trợ cấp sẽ được tính toán dựa trên các yếu tố về lạm phát và giá cả phù hợp với thời điểm chi trả. Các hỗ trợ này bao gồm, nhưng không giới hạn các khoản sau:

6.3.2.1. Ảnh hưởng lên đất ở

85. Trợ cấp vận chuyển để di dời hộ dân cư: Hỗ trợ tài chính bằng tiền mặt được cấp để di dời các hộ dân cư đến nơi ở mới theo quy định của UBND tỉnh.

86. Trợ cấp thuê nhà: các hộ bị di dời sẽ được hỗ trợ tài chính bằng tiền mặt để thuê nhà theo quy định của UBND tỉnh trong thời gian đợi cấp phát đất và xây mới nhà ở hoặc cấp căn hộ tái định cư mới.

87. Các hộ dân cư tự di dời đủ điều kiện để áp dụng tái định cư nhưng vẫn lựa chọn tự tìm kiếm chỗ ở: bên cạnh khoản bồi thường cho đất ở bị thu hồi ở 100% mức giá thay thế, họ sẽ nhận được một khoản hỗ trợ để đầu tư vào cơ sở hạ tầng ở một căn hộ thuộc khu vực tái định cư của dự án. Mức hỗ trợ sẽ được quyết định bởi UBND tỉnh.

88. Trợ cấp bồi thường thiệt hại: Nếu nhà ở/vật kiến trúc bị ảnh hưởng một phần và vật kiến trúc còn lại vẫn có thể tiếp tục sử dụng được, dự án sẽ có trợ cấp sửa chữa để tạo điều kiện cho người BAH phục hồi về điều kiện trước đó hoặc tốt hơn. Mức hỗ trợ sẽ được quyết định bởi UBND tỉnh phù hợp với mỗi địa phương.

89. Đối với các hộ dân cư/cá nhân phải di dời do thu hồi đất ở kết hợp với kinh doanh: dự án sẽ hỗ trợ đào tạo nghề và tạo cơ hội việc làm theo những cung cấp của UBND tỉnh về nhân khẩu học đối với độ tuổi lao động.

90. Hỗ trợ ổn định đời sống: người BAH phải di dời hoặc xây lại nhà ở trên diện tích đất còn lại sẽ nhận được hỗ trợ ổn định đời sống trong giai đoạn chuyển đổi. Mức trợ cấp sẽ được quyết định bởi UBND tỉnh.

6.3.2.2. Hỗ trợ khi thu hồi đất công ích của xã, phường hoặc thị trấn

91. Nếu đất công ích thuộc xã, phường, thị trấn bị thu hồi, mức hỗ trợ sẽ là 70% giá đất nông nghiệp trong bảng giá đất của địa phương. Hỗ trợ tài chính sẽ được trả vào ngân sách nhà nước và phân bổ trong ngân sách nhà nước hàng năm cho xã, phường hoặc thị trấn. Tiền hỗ trợ sẽ được đưa vào dự toán ngân sách hàng năm của UBND xã, phường, thị trấn. Mức hỗ trợ cao nhất có thể bằng với mức bồi thường. Tiền hỗ trợ chỉ được sử dụng để đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng, sử dụng vào mục đích công ích của xã, phường, thị trấn theo như quy định tại Điều 24 của Nghị định 47/2014/NĐ-CP.

6.3.2.3. Các trợ cấp/hỗ trợ khác

92. Tiền thưởng khích lệ: tất cả những người BAH rời khỏi đất BAH ngay sau khi nhận được bồi thường và trợ cấp sẽ được nhận thêm một khoản trợ cấp khích lệ theo quy định của mỗi tỉnh.
93. Người BAH mất nguồn thu nhập sẽ được tham gia vào chương trình phục hồi thu nhập. Các biện pháp phục hồi như dịch vụ khuyến nông, đào tạo và tạo công ăn việc làm, tiếp cận tín dụng và/hoặc các biện pháp phù hợp khác sẽ được cung cấp cho người BAH mất nguồn thu nhập để đảm bảo hồi phục sinh kế như trước khi có dự án.
94. Ngoài các hỗ trợ kể trên, dựa theo tình hình thực tế, Dự án có thể cân nhắc thêm các hỗ trợ khác để đảm bảo ổn định đời sống, văn hóa, sản xuất và sinh kế của người BAH.

Bảng 11: Bảng Ma trận quyền lợi

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng	Quyền lợi được hưởng	Bố trí thực hiện
1. Đất ở nông thôn	1.1. Hộ di dời (55 hộ)	(i) Người sử dụng đất có quyền hợp pháp hoặc quyền được luật pháp công nhận: Tùy theo nguyện vọng của hộ, hộ bị ảnh hưởng sẽ được nhận một lô đất trong khu tái định cư. Hộ sẽ có đầy đủ quyền sử dụng đất hoặc đứng tên sở hữu căn hộ mà không tốn bất kỳ chi phí nào. Hoặc theo đề nghị của hộ dân theo nguyện vọng của họ, bồi thường bằng tiền mặt theo giá thay thế toàn bộ cộng với số tiền tương đương với giá trị của các khoản đầu tư cơ sở hạ tầng được tính bình quân cho mỗi hộ trong khu tái định cư. Trong trường hợp này, hộ sẽ tự di dời. Nếu số tiền bồi thường ít hơn giá lô đất trong khu tái định cư của dự án, những người bị ảnh hưởng sẽ nhận thêm một khoản hỗ trợ để có thể mua được lô đất (hoặc hỗ trợ bằng tiền mặt tương đương với sự khác biệt đối với hộ tự di dời). Trong trường hợp hộ di dời là hộ nghèo hoặc hộ dễ bị tổn thương, dự án sẽ hỗ trợ nhằm đảm bảo người bị ảnh hưởng có thể tái định cư tại nơi ở mới	- Các hộ bị ảnh hưởng phải được thông báo trước chậm nhất 180 ngày trước khi bị thu hồi đất. Quy trình bồi thường phân lô cho người sử dụng đất có quyền hợp pháp hoặc quyền được luật pháp công nhận tại khu tái định cư như sau: - Nếu giá bán lô đất ở khu vực mới có giá trị lớn hơn giá trị khu đất ở bị ảnh hưởng, những người bị ảnh hưởng sẽ được nhận lô đất mà không mất thêm chi phí. - Nếu lô đất có giá trị tương đương với khu đất mới, những người bị ảnh hưởng sẽ được nhận lô đất mà không phải trả thêm phần chênh lệch. - Nếu lô đất tại khu TĐC có giá trị thấp hơn giá trị của lô đất ở bị ảnh hưởng, những người bị ảnh hưởng sẽ nhận lô đất và phần chênh lệch bằng tiền mặt. Bản quy hoạch và thiết kế chi tiết của khu tái định cư sẽ do chuyên gia tư vấn của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và Tái định cư tham vấn với các bên liên quan và được UBND tỉnh phê duyệt. Các quy định cụ thể về phân lô TĐC sẽ được Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và Tái định cư thiết lập sau khi tham vấn với chính quyền các xã và người dân bị ảnh hưởng và sẽ được UBND tỉnh chấp thuận chính thức. Đối với các hộ phải di chuyển đến nơi ở mới, hỗ trợ thông qua phương án đất đổi đất có đặc tính tương đương và được cấp giấy tờ mà không phải trả bất cứ khoản chi phí nào. Diện tích đất được đổi không <40 m² hoặc bồi thường bằng tiền mặt theo giá trị tương đương, nếu người dân bị ảnh hưởng chọn phương án tự TĐC. Diện tích và số lượng khu TĐC sẽ được quyết định dựa trên sự mong muốn của những người bị ảnh hưởng.

2.Nhà ở	2.1. Ảnh hưởng toàn phần (bao gồm cả nhà có diện tích bị ảnh hưởng toàn bộ hoặc Nhà bị ảnh hưởng một phần nhưng phần còn lại không đủ điều kiện tiếp tục sử dụng hoặc bị thu hồi toàn bộ nhà). (55 hộ)	- Bồi thường bằng tiền mặt cho 100 % cấu trúc với giá thay thế cho vật liệu và công xây dựng, cho dù các hộ bị ảnh hưởng có hoặc không có giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất, có hoặc không có giấy phép xây dựng. Số tiền sẽ được đủ để xây dựng lại một căn nhà giống như trước đây theo giá thị trường hiện tại.	Đơn giá tính toán dựa trên diện tích bị ảnh hưởng thực tế, không căn cứ trên diện tích sử dụng.
3. Cây cối, hoa màu, sản phẩm nuôi trồng thủy sản	Chủ sở hữu không kể tình trạng sở hữu (15 hộ)	Đối với cây trồng hàng năm và cây lâu năm, các sản phẩm nuôi trồng thủy sản, không kể tình trạng pháp lý của đất đai, những người BAH đang trồng trọt trên đất sẽ được bồi thường bằng tiền mặt, giá thay thế đầy đủ theo thị trường địa phương để đảm bảo việc bồi thường là đủ để thay thế các loại cây trồng, hoa màu hoặc các sản phẩm nuôi trồng thủy sản.	- Người dân sẽ được thông báo trước vài tháng trước khi thu hồi mặt bằng. Hoa màu trồng sau thời hạn sau ngày Khóa sổ kiểm kê sẽ không được hưởng bất cứ chính sách bồi thường nào.
4. Các khoản trợ cấp và hỗ trợ khác	<i>Ảnh hưởng về đất hoặc tài sản trên đất (55 hộ)</i>	Tiền thưởng khuyến khích: Tất cả các hộ BAH dọn ra khỏi vùng đất BAH ngay sau khi nhận được bồi thường và trợ cấp với mức thưởng theo quy định của UBND tỉnh và tùy thuộc vào nguồn kinh phí của TDA. Hỗ trợ di chuyển: Hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất phải di chuyển sang bên cạnh, lùi về phía trước hoặc lùi về phía sau trên phần đất còn lại thì được bồi thường chi phí di chuyển là 2.000.000 đồng/hộ, di chuyển trong huyện 5.000.000 đồng/hộ, di chuyển trong tỉnh 7.000.000 đồng/hộ, di chuyển sang tỉnh khác: 9.000.000 đồng/hộ. Hỗ trợ thuê nhà ở hoặc chỗ ở tạm thời sẽ được cung cấp cho những người BAH (i) bị di dời và đang chờ lô đất/căn hộ TĐC, hoặc (ii) không bị di dời nhưng diện tích còn lại không đủ để ở và phải xây lại, với khoản tiền 1.200.000đồng/tháng cho một hộ gia đình có từ bốn 04 nhân khẩu trở xuống, trường hợp hộ gia đình có trên bốn (04) nhân khẩu thì mỗi một nhân khẩu tăng thêm sẽ được tính thêm 200.000 đồng/nhân khẩu/tháng thời gian được hỗ trợ tiền thuê nhà tính từ ngày người bị thu hồi đất giao mặt bằng cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường giải phóng mặt bằng đến thời điểm.	
5.Hỗ trợ, trợ cấp cho hộ dễ bị tổn thương	Ảnh hưởng về đất và các tài sản gắn liền với đất Các nhóm bị ảnh hưởng dễ bị tổn thương không kể mức độ nghiêm trọng. (3 hộ)	Hỗ trợ đặc biệt cho các nhóm dễ bị tổn thương: - Đối với các hộ không còn đất ở, được bố trí một căn hộ mà hộ có thể trả góp hoặc mượn căn hộ. - Các hộ chính sách: (i) Các hộ gia đình chính sách phải di dời bao gồm các mẹ anh hùng, cựu chiến binh, thương bệnh binh hay liệt sỹ được nhận hỗ trợ theo quy định của UBND tỉnh (từ 6 – 8 triệu/ hộ); (ii) hộ phải di dời hoặc bị ảnh hưởng từ 20% diện tích đất sản xuất	Trợ cấp cho các hộ chính sách (mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình thương binh liệt sỹ...) theo quy định của Chính phủ. Nếu hộ bị ảnh hưởng đủ điều kiện được hưởng nhiều chính sách trợ cấp thêm thì chỉ được hưởng 1 mức trợ cấp cao nhất.

		trở lên hoặc bị ảnh hưởng dưới 20% diện tích đất sản xuất nhưng phần còn lại không đủ điều kiện canh tác: được nhận hỗ trợ và cá hộ này phải có xác nhận của chính quyền địa phương. Theo chính sách của tỉnh là 10 triệu/ hộ; - Các nhóm dễ bị tổn thương khác: bị ảnh hưởng bởi dự án, có hoặc không có di dời, (hộ gia đình có phụ nữ làm chủ, hộ gia đình có người tàn tật, người già không nơi nương tựa) sẽ nhận được hỗ trợ như cho các hộ gia đình nghèo theo quy định của UBND tỉnh Những hộ này có quyền được tham gia chương trình phục hồi thu nhập	
6. Các tác động tạm thời	<i>Ảnh hưởng về đất tạm thời (03 CPC)</i>	Bồi thường các tài sản gắn liền với đất, bao gồm cây trồng, hoa màu theo giá thay thế đầy đủ. Chi phí thuê đất bằng tiền mặt tối thiểu bằng thu nhập thuần thu được từ tài sản BAH trong thời gian gián đoạn do thu hồi. Phục hồi đất trong vòng 3 tháng sau khi sử dụng; Nhà thầu sẽ trả lại đất trong tình trạng ban đầu trong vòng 3 tháng kể từ khi các công trình dân dụng hoàn tất.	Nếu chất lượng đất khi trả lại cho các hộ BAH, các hộ này sẽ phải thay đổi loại hình sử dụng đất, vì thế họ sẽ được bồi thường các khoản chi phí dự kiến bị thua lỗ.

7. TIÊU CHÍ HỢP LỆ VÀ QUYỀN LỢI

7.1. Người bị ảnh hưởng (BAH)

95. Những người BAH bởi dự án là những người bị ảnh hưởng trực tiếp bởi Dự án do bị mất đất, nhà ở, công trình kiến trúc, tài sản hoặc không còn tiếp cận được với các nguồn lực, cụ thể:

- Người có đất ở/nhà cửa sẽ bị ảnh hưởng (vĩnh viễn hoặc tạm thời) bởi dự án;
- Người có hoa màu/cây cối (hàng năm và lâu năm) sẽ bị ảnh hưởng một phần hoặc toàn bộ bởi dự án;
- Người có các tài sản khác hoặc việc tiếp cận với các tài sản đó, sẽ bị ảnh hưởng một phần hoặc toàn bộ bởi dự án; và
- Người có sinh kế sẽ bị ảnh hưởng (tạm thời hoặc vĩnh viễn) do hạn chế tiếp cận khu vực được bảo vệ bởi dự án.

7.2. Xác định các nhóm hoặc hộ dễ bị tổn thương

96. Theo định nghĩa về nhóm/hộ dễ bị tổn thương trong Khung Chính sách Tái định cư của Dự án và định nghĩa về đối tượng bảo trợ xã hội trong Nghị định 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 và Nghị định 13/2010/NĐ-CP ngày 27/2/2010 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội, các nhóm/hộ dễ bị tổn thương của dự án bao gồm:

- Hộ dân tộc thiểu số (03 hộ là dân tộc Chăm);

97. Đây là nhóm đối tượng đặc biệt có khả năng phải chịu tác động không tương xứng hoặc có nguy cơ bị bần cùng hóa hơn nữa do tác động của tái định cư. Do vậy, trong quá trình lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chi tiết, Hội đồng bồi thường và Ban Quản lý Dự án phối hợp với UBND xã/phường sẽ điều tra và cập nhật danh sách các nhóm hoặc hộ bị tổn thương để thực hiện hỗ trợ kịp thời và chính xác.

7.3. Tính hợp lệ

98. Tính hợp lệ để được hưởng các quyền bồi thường được xác định dựa trên các tiêu chí về quyền sở hữu tài sản như sau:

- (i) Những người có quyền lợi hợp pháp đối với đất đai được chính thức công nhận (bao gồm cả các quyền sử dụng đất theo truyền thống và tập quán được luật pháp nhà nước công nhận. Khi xem xét các trường hợp này, giấy tờ xác minh thời gian sử dụng đất hoặc các tài sản gắn với đất của người BAH sẽ được sử dụng);
- (ii) Những người không có quyền lợi hợp pháp đối với đất đai được chính thức công nhận tại thời điểm bắt đầu thống kê nhưng có yêu cầu bồi thường về đất hoặc các tài sản, miễn là các yêu cầu đó được pháp luật nhà nước công nhận hoặc được công nhận thông qua quá trình được xác định trong kế hoạch hành động tái định cư;
- (iii) Những người không thể hợp thức hóa quyền sử dụng đất theo pháp luật Việt Nam hoặc không được công nhận để yêu cầu bồi thường đối với đất đai mà họ đang chiếm giữ.

99. Các đối tượng thuộc mục (i) và (ii) sẽ được bồi thường cho đất bị mất đi kèm các hỗ trợ khác theo quy định của RPF. Các đối tượng thuộc mục (iii) sẽ không được bồi thường cho đất chiếm giữ bị thu hồi, họ sẽ chỉ được hỗ trợ tái định cư và các hỗ trợ khác, nếu cần thiết, để đạt được các mục tiêu đặt ra trong chính sách này nếu đất đó bị chiếm giữ trước ngày khóa sổ do Bên vay quy định và được NHTG chấp nhận. Những người lấn chiếm vào khu vực Dự án sau

ngày khóa sổ sẽ không được hưởng bồi thường hay bất kỳ hình thức hỗ trợ tái định cư nào. Tất cả những đối tượng thuộc mục (i), (ii), (iii) sẽ được bồi thường cho thiệt hại về tài sản sở hữu hoặc sử dụng bên cạnh bồi thường về đất đai.

100. Như đã nói ở trên, ngày khóa sổ là ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thông báo thu hồi đất trước khi thực hiện kiểm đếm chi tiết (Khoản 1, điều 67 Luật đất đai 2013). Các hộ BAH và cộng đồng địa phương sẽ được thông báo về ngày khóa sổ và các thông tin liên quan đến dự án để có thể thu xếp kế hoạch sản xuất/đầu tư/xây dựng nhằm tránh những thiệt hại gây ra bởi việc thiếu thông tin về Dự án.

7.4. Các trường hợp phát sinh sau ngày khóa sổ

101. Hộ phát sinh do tách hộ sau ngày khóa sổ đáp ứng đủ các điều kiện sau đây sẽ được công nhận như các hộ BAH hợp lệ:

- (i) Hộ gia đình có nhiều thế hệ, nhiều cặp vợ chồng chung sống trên cùng một thửa đất thu hồi có đủ điều kiện để tách hộ.
- (ii) Chứng nhận của chính quyền cấp huyện/thành phố với sự xác nhận của UBND xã/thị trấn, các hộ gia đình đã tách hộ.
- (iii) Trẻ em mới được sinh ra vợ hoặc chồng của người có tên trong hộ khẩu, người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, người đi học xa trở về sống chung trong hộ trong thời gian từ ngày khóa sổ đến thời điểm khoản bồi thường được chi trả sẽ được hưởng sự hỗ trợ ổn định cuộc sống trong khung chính sách này.

102. Trong trường hợp quy định của Chính phủ có sự thay đổi và có thêm những quyền lợi tốt hơn so với quyền lợi được mô tả trong Khung Chính sách Tái định cư, những quyền lợi tốt hơn sẽ được áp dụng cho những người BAH (nếu có).

8. TÁI ĐỊNH CƯ

103. Tiểu dự án An Giang có 55 hộ bị ảnh hưởng phải di dời tái định cư, trong đó tại xã Châu Phong, thị xã Tân Châu có 52 hộ, 03 hộ tại xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên.

Đối với 55 hộ phải di dời của tiểu dự án sẽ được bố trí tái định cư như sau:

- 52 hộ phải di dời tại xã Châu Phong có nhu cầu được bố trí vào khu tái định cư Ấp Hòa Long, xã Tân Châu. Đây là khu tái định cư mới sẽ được xây dựng trên diện tích 100.000m², cách vị trí công trình khoảng 3km. Hiện tại khu vực này đang được đo đạc, khảo sát để xây dựng. Cơ sở hạ tầng sẽ được xây dựng đầy đủ gồm đường, điện, nước... Khoảng cách trung bình từ khu tái định cư đến các dịch vụ như trường học, trung tâm y tế, chợ ... là khoảng 2km. Do đang trong giai đoạn thiết kế sơ bộ, nên vị trí chính xác chưa được xác định. Khu tái định cư được lên kế hoạch xây dựng từ Quý 3/2020 đến Quý 2/2021. Theo thông tin được cung cấp bởi cán bộ địa phương, khu vực này sẽ được xây dựng trên khu đất công và không yêu cầu thu hồi đất của các hộ gia đình địa phương. Như đã chỉ ra trong phần 2.1, nếu bất kỳ việc thu hồi đất nào là cần thiết trong giai đoạn xây dựng, các điều khoản của RPF/RAP cần phải được tuân thủ nghiêm ngặt. Điều này cũng đã được thảo luận và ghi lại trong biên bản họp tham vấn với chính quyền địa phương. Theo quy định của địa phương, khu tái định cư này sẽ được sử dụng cho tất cả các dự án ở thị trấn Tân Châu, không chỉ riêng dự án WB này. Vì vậy, cơ sở hạ tầng và dịch vụ sẽ được xem xét và cung cấp đầy đủ (vui lòng tham khảo biên bản cuộc họp tham vấn tại Phụ lục 1).
- 03 hộ phải di dời tại xã Mỹ Khánh có nhu cầu đền bù bằng tiền và họ tự tái định cư, xây dựng nơi ở mới trên phần đất sẵn có của họ.

9. CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI THU NHẬP

9.1. Tổng quan

104. Mục tiêu của chương trình phục hồi thu nhập là hỗ trợ các đối tượng-hộ bị thiệt hại về thu nhập do việc triển khai dự án: ảnh hưởng nặng do mất nhà cửa và những hộ thuộc diện dễ bị tổn thương nhằm khôi phục nguồn thu như mức trước khi có dự án hoặc cao hơn và sẽ đảm bảo rằng những người BAH của dự án thích nghi với điều kiện mới trong thời gian ngắn nhất.

105. Việc hoàn thành dự án sẽ mang lại lợi ích trực tiếp và gián tiếp cho người dân tại tỉnh An Giang thông qua việc đầu tư để kết nối giao thông và các công trình hạ tầng. Mục đích chung của chương trình này là nhằm khôi phục sinh kế của những người bị ảnh hưởng ở mức bằng trước khi có dự án hoặc cao hơn, và sẽ đảm bảo rằng những người bị ảnh hưởng thích nghi với điều kiện mới.

9.2. Đánh giá nhu cầu

106. Tư vấn đã tiến hành phỏng vấn sâu và tham vấn cộng đồng của hộ sẽ tham gia vào chương trình phục hồi thu nhập. Trong số 55 hộ tham gia khảo sát kinh tế xã hội, có 45 hộ gia đình đã chọn tham gia chương trình phục hồi sinh kế. Có 36,2% số hộ gia đình sẵn sàng tham gia các khóa đào tạo nghề, 28,5% sẵn sàng tham gia vào các chương trình nông nghiệp của dự án (trồng trọt và chăn nuôi), 19,5% muốn được tiếp cận hỗ trợ tín dụng vay vốn làm kinh tế, 15,8% chọn cho loại hỗ trợ khác bao gồm các chi phí cho con đi học, sửa chữa nhà, hỗ trợ doanh nghiệp và mong muốn nhận tiền mặt. Phần còn lại không có loại rõ ràng về hỗ trợ, vv. Nhu cầu tham gia chương trình phục hồi thu nhập của các hộ BAH sẽ được cập nhật trong quá trình thực hiện RAP.

Bảng 12: Nhu cầu tham gia vào chương trình phục hồi thu nhập của các hộ BAH

STT	Loại hình	Tỷ lệ %
1	Đào tạo các ngành nghề	36,2%
2	Làm Nông nghiệp (trồng trọt và chăn nuôi) của dự án	28,5%
3	Hỗ trợ tín dụng vay vốn làm kinh tế	19,5%
4	Khác (chi phí cho con đi học, sửa chữa nhà...)	15,8%
5	Tổng	100%

(Nguồn: Khảo sát Kiểm đếm thiệt hại, tháng 11/2019)

9.3. Chương trình phục hồi thu nhập đề xuất

8.3.1. Các mô tả của chương trình

107. Chương trình phục hồi thu nhập được xây dựng trên cơ sở nhu cầu của hộ BAH và sẽ được cập nhật trong quá trình thực hiện dự án. Dựa trên kết quả khảo sát ban đầu, các hoạt động đề xuất cho chương trình phục hồi thu nhập gồm:

❖ Hoạt động 1 – Chương trình đào tạo nghề

108. Thông qua tham vấn với chính quyền các xã/phường trong khu vực dự án, hiện nay trên địa bàn dự án đều tổ chức các lớp tập huấn về các chương trình phát triển nông nghiệp do Trung tâm khuyến nông, hợp tác xã và Phòng lao động thương binh xã hội các huyện phối hợp tổ chức. Vì vậy chương trình phục hồi thu nhập cho các hộ BAH được đề xuất kết hợp với chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn được thực hiện tại địa phương

109. Các khóa học dạy nghề bao gồm: may, lắp ráp điện tử, nuôi trồng thủy sản, chế biến thủy sản, kỹ thuật cơ khí, công nghiệp điện, bán hàng và kế toán. Thời gian cho mỗi khóa dạy nghề trung bình từ 1-3 tháng. Tại trung tâm khuyến nông thường tổ chức các lớp học về trồng trọt, chăn nuôi như trồng hoa, trồng rau an toàn, chăn nuôi an toàn...

❖ **Hoạt động 2: Chương trình tạo việc làm**

110. Các nhà thầu xây dựng cho dự án cần phải ưu tiên tuyển dụng lao động địa phương, đáp ứng các yêu cầu kỹ năng của các công trình dân dụng. Nếu người bị ảnh hưởng muốn làm việc cho dự án, họ có thể trực tiếp áp dụng cho các công việc cho các nhà thầu hoặc Ban QLDA sẽ chuyển tên của họ cho các nhà thầu. Ban QLDA sẽ thương lượng với các nhà thầu xây dựng để cung cấp việc làm thích hợp cho người bị ảnh hưởng trong nhu cầu của công việc.

111. Trong quá trình thực hiện dự án, nhân viên (hoặc thuê tư vấn do BQLDA) sẽ theo dõi các chương trình phục hồi sinh kế, làm việc thường xuyên với các đại diện của các nhà thầu, xác định nhu cầu tuyển dụng và thông báo cho các hộ gia đình có yêu cầu tìm việc làm thông qua chính quyền địa phương.

❖ **Hoạt động 3 - Cho vay tín dụng thông qua các tổ chức khác nhau**

112. Trong cuộc khảo sát 35,6% hộ gia đình mong muốn được vay vốn. Số tiền vay trung bình là khoảng 30 triệu đồng/hộ gia đình. Họ muốn vay 36 tháng, lãi suất được áp dụng theo quy định của ngân hàng chính sách khoảng 0,65%/tháng mong muốn của hộ vay vốn chủ yếu được sử dụng cho mục đích kinh doanh /doanh nghiệp nhỏ (thêm vốn để kinh doanh); một số hộ gia đình sẽ sử dụng vốn vay cho nông nghiệp và phát triển chăn nuôi.

113. Các khoản vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội gồm: Hỗ trợ tín dụng ưu đãi để tạo việc làm; hỗ trợ vay học phí cho sinh viên, học sinh có khó khăn; cho vay hộ gia đình chính sách; cho vay xây dựng nhà ở cho hộ nghèo... Các gói cho vay sẽ khoảng 10 triệu đồng/hộ; nông nghiệp/các khoản vay thương mại thông qua bảo lãnh của công đoàn nông dân, Hội Phụ nữ... là lên 30 triệu đồng/hộ.

114. Trong quá trình thực hiện, các hộ gia đình bị ảnh hưởng sẽ được điều tra lại về nhu cầu của họ để hỗ trợ tín dụng. Hộ gia đình, những người cần hỗ trợ tín dụng phải cung cấp bằng chứng rằng họ là những hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi dự án, bao gồm (i) Sổ đăng ký thường trú; (ii) Các tài liệu có liên quan bồi thường, hoặc bản sao có xác nhận của phường.

115. Dự án cũng sẽ hỗ trợ các hộ vay vốn và chuẩn bị các mẫu đơn. Ban QLDA sẽ phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội để tạo điều kiện tiếp cận vốn vay.

8.3.2. Kinh phí thực hiện chương trình phục hồi thu nhập

116. Theo kết quả đánh giá ban đầu, kinh phí cho việc thực hiện chương trình phục hồi thu nhập là khoảng **80,000,000 đồng**, bao gồm: chi phí đào tạo nghề và chi phí các lớp tập huấn. Kinh phí cho việc thực hiện chương trình phục hồi thu nhập được sẽ được lấy từ ngân sách của địa phương và được tính vào kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng của Dự án.

Bảng 13: Kinh phí cho việc thực hiện chương trình phục hồi thu nhập

Chương trình dự kiến	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thành phần tham gia	Đơn vị thực hiện
Các lớp tập huấn về nông nghiệp, chăn nuôi	Lớp	4	10,000,000	40,000,000	Tất cả các hộ BAH có nhu cầu tham gia	Trung tâm khuyến nông, hợp tác xã, phòng lao động thương binh xã hội các huyện
Các lớp đào tạo nghề ngắn hạn	Lớp	4	10,000,000	40,000,000	Tất cả các hộ BAH có nhu cầu tham gia	Trung tâm khuyến nông, hợp tác xã, phòng lao động thương binh xã hội các huyện
Hỗ trợ vay vốn	Phần này không bao gồm trong kế hoạch đền bù và tái định cư.				Tất cả các hộ BAH có nhu cầu	Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh An Giang
Tổng kinh phí				80,000,000		

8.3.3. Tổ chức và phối hợp trong việc thực hiện chương trình phục hồi thu nhập

117. Trách nhiệm của các tổ chức trong việc thực hiện của phục hồi thu nhập bao gồm:

- **UBND tỉnh:** UBND tỉnh sẽ phân bổ kinh phí cho việc thực hiện tái định cư, bồi thường và chương trình khôi phục sinh kế. Hướng dẫn các phòng ban có liên quan như Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, vv thực hiện chương trình phục hồi thu nhập.
- **UBND Huyện/Thị xã:** Chịu trách nhiệm rà soát và phê duyệt chương trình; Các xã/thị trấn và các cơ quan có liên quan trực tiếp thực hiện chương trình phục hồi thu nhập.
- **PPMU** có trách nhiệm thực hiện chương trình khôi phục thu nhập; Chỉ đạo các phường, đoàn thể trong quá trình thực hiện; Theo dõi và báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh An Giang và WB. Ban QLDA có trách nhiệm thiết lập một Đội Phục hồi Sinh kế để hỗ trợ và đề thực hiện, giám sát chương trình phục hồi thu nhập và giải quyết các vấn đề có thể phát sinh trong quá trình thực hiện..
- **Ủy ban nhân dân xã/ phường bị ảnh hưởng:** chịu trách nhiệm giới thiệu thành viên hộ gia đình của các nhóm bị ảnh hưởng nặng, dễ bị tổn thương, muốn tìm việc làm trong các doanh nghiệp trong tỉnh với điều kiện là họ đáp ứng các yêu cầu tuyển dụng; Hợp tác với Ban QLDA và Đội Phục hồi Sinh kế để thiết kế và thực hiện Chương trình Phục hồi Sinh kế.
- **Các tổ chức đoàn/hội:** (Hội nông dân, Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Đoàn thanh niên) tham gia vào việc phổ biến thông tin và có trách nhiệm như các tổ chức đoàn thể có liên quan những người bị ảnh hưởng với chương trình phục hồi sinh kế.
- **Đội Phục hồi Sinh kế (LRT):** Ban QLDA sẽ phân công nhân viên phối hợp với các đại diện của Văn phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, đại diện của các tổ chức xã hội (Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên) và đại diện UBND phường/xã tổ chức tham gia tổ chức tham vấn và xác định nhu cầu phục hồi thu nhập của hộ gia đình; Và làm việc với các cơ sở đào tạo để xác định chi phí thực hiện và các điều khoản hợp đồng để chuẩn bị và sau đó trình cho UBND thành phố và tỉnh phê duyệt. LRT cũng tiến hành giám sát nội bộ về việc thực hiện chương trình phục hồi thu nhập và báo cáo cho PMU, UBND tỉnh An Giang và WB.

- **Các trung tâm dạy nghề, trung tâm giới thiệu việc làm của Tỉnh:** phối hợp chặt chẽ với Đội Phục hồi Sinh kế để thiết kế và tổ chức các khoá tập huấn theo lộ trình chương trình đã được phê duyệt.
- **Cơ quan giám sát độc lập:** chịu trách nhiệm giám sát và đánh giá việc thực hiện Chương trình Phục hồi Sinh kế, phản ánh tất cả các phát hiện liên quan đến khôi phục sinh kế của hộ bị ảnh hưởng trong các báo cáo giám sát định kỳ và các khuyến nghị và điều chỉnh, nếu cần, cho chương trình.

8.3.4. Tiến độ thực hiện của phục hồi thu nhập

118. Dự kiến chương trình phục hồi thu nhập sẽ được triển khai sau khi thực hiện chi trả bồi thường cho hộ bị ảnh hưởng. Tiến độ công việc tóm tắt trong Bảng dưới đây.

Bảng 14: Tiến độ dự kiến thực hiện chương trình phục hồi thu nhập

STT	Nội dung công việc	Thời gian
1	Tư vấn và đăng ký hộ ảnh hưởng tham gia chương trình	Quý 2/2020
2	Tổ chức và lên kế hoạch từng chương trình đào tạo cụ thể cho hộ bị ảnh hưởng	Quý 2/2020
3	Chuẩn bị các chương trình sinh kế như đã được đề cập	Quý 3/2020
4	Hỗ trợ kỹ thuật lập các chương trình cụ thể mà người bị ảnh hưởng chọn	Quý 3/2020
5	Thực hiện chương trình tạo thu nhập cho những hộ bị ảnh hưởng	Quý 4/2020
6	Giám sát và hỗ trợ kỹ thuật cho hộ bị ảnh hưởng	Từ Quý 4/2020 đến Quý 2/2021
7	Theo dõi và đánh giá thực hiện chương trình	Từ Quý 3/2020 đến Quý 2/2021

8.3.5. Giám sát và Đánh giá

119. Chương trình phục hồi thu nhập sẽ được tổ chức giám sát thường xuyên bởi Ban QLDA và tư vấn giám sát đánh giá độc lập 6 tháng 1 lần. Mục tiêu của giám sát và đánh giá là nhằm xem xét hiệu quả thực hiện các hoạt động của chương trình để kịp thời đề xuất điều chỉnh hoạt động đáp ứng mục tiêu của chương trình.

10. SỰ THAM GIA VÀ THAM VẤN CỘNG ĐỒNG

10.1. Mục tiêu của công bố thông tin, tham vấn cộng đồng và tham gia

120. Công bố thông tin, tham vấn cộng đồng và tham gia nhằm thúc đẩy giao tiếp hai chiều giữa chủ dự án với các bên liên quan dự án, bao gồm những người bị ảnh hưởng để đảm bảo công khai, đặc biệt là nhóm bị ảnh hưởng, hiểu mục đích của Dự án, thiết kế Dự án, các tác động tích cực và các tác động tiêu cực của Dự án, và chính sách của Dự án về tái định cư không tự nguyện. Nó cũng tạo cơ hội cho những người bị ảnh hưởng có thể tham gia vào tất cả các giai đoạn thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng. Những ý kiến phản hồi từ các cuộc tham vấn sẽ được xem xét và lồng ghép vào các biện pháp thiết kế và giảm nhẹ các tác động tiêu cực của Dự án.

- Đảm bảo những người bị ảnh hưởng và tất cả các bên liên quan chính có tiếng nói trong việc đưa ra quyết định của tất cả các vấn đề tái định cư bắt buộc liên quan đến họ;
- Giảm thiểu các tác động bất lợi cho tái định cư bắt buộc
- Tránh các mâu thuẫn có thể trong quá trình thực hiện dự án

10.2. Công bố thông tin, tham vấn cộng đồng và tham gia

10.2.1. Tham vấn trong quá trình chuẩn bị dự án

Phương pháp thực hiện:

121. Phương pháp phổ biến thông tin và tham vấn cộng đồng gồm phương pháp đánh giá nhanh có sự tham gia và tham vấn các bên liên quan, sử dụng các kỹ thuật tại hiện trường và gặp gỡ hộ gia đình và thực địa địa bàn, họp cộng đồng, thảo luận nhóm tập trung và điều tra kinh tế-xã hội.

Công bố thông tin và nội dung tham vấn:

122. Nội dung tham vấn tập trung vào các chủ đề chính như sau: (i) Nội dung đề xuất dự án, bao gồm mục tiêu và các hạng mục đề xuất dự kiến; (ii) Khung chính sách sẽ áp dụng để đền bù, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng; (iii) Các biện pháp giảm thiểu và cơ chế giải quyết khiếu nại (iv) khu tái định cư và (v) Tham vấn ý kiến cộng đồng về nhu cầu cộng đồng về cải thiện hạ tầng địa phương và nhận thức của cộng đồng về mục tiêu dự án.

123. Cuối tháng 11 năm 2019, BQLDA đã gửi Công văn và kế hoạch tham vấn cộng đồng tới các xã/phường dự án để yêu cầu chính quyền địa phương phối hợp, mời các hộ bị ảnh hưởng tới tham dự các cuộc họp tham vấn, đảm bảo việc khuyến khích các hộ BAH tham gia đầy đủ và hiệu quả trong các cuộc tham vấn.

124. Cuối tháng 11 năm 2019, các cuộc họp tham vấn cộng đồng đã được thực hiện ở các xã/phường có triển khai thực hiện các công trình của Dự án để thông báo và tham khảo ý kiến với người dân địa phương và cộng đồng về chính sách của dự án và quyền lợi của người dân. Tổng cộng có 03 cuộc họp tham vấn với 84 người tham gia, trong đó có 57 nam và 27 nữ đã được tổ chức ở các xã/phường dự án.

125. Kết quả họp tham vấn cộng đồng với người dân trong khu vực dự án cho thấy trong khu vực dự án người dân tham gia khá tích cực vào việc phát biểu ý kiến của mình vào việc thực hiện các hạng mục của dự án. Kết quả họp tham vấn cộng đồng ở các xã/phường trong khu vực dự án được trình bày cụ thể trong bảng dưới đây:

Bảng 15: Tham vấn cộng đồng về thu hồi đất và tái định cư

STT	Hạng mục	Địa điểm	Số lượng		Thành phần tham gia	Nội dung/Chương trình	Ý kiến của người tham dự
			Nam	Nữ			
1	Kè chống sạt lở sông Hậu đoạn qua xã Châu Phong (l=2,5km)	Xã Châu Phong	29	7	- Đại diện chính quyền địa phương và các hội/đoàn thể địa phương: Hội nông dân, Hội phụ nữ, Mặt trận tổ quốc, Đoàn thanh niên... - Đại diện các hộ bị ảnh hưởng bởi dự án - Đại diện BQLDA - Đại diện đơn vị tư vấn tái định cư - Đại diện người dân ở một số xã có hộ bị ảnh hưởng.	- Giới thiệu dự án: Giới thiệu về dự án (mục tiêu, vị trí, quy mô và kế hoạch của dự án.. - Các đề xuất kỹ thuật của dự án Các hạng mục/ công trình được triển khai thực hiện trên phạm vi các xã/thị trấn - Giới thiệu khung chính sách liên quan đến vấn đề bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng/ tái định cư của Chính phủ Việt Nam, Ngân hàng Thế giới và của Dự án. - Các biện pháp giảm thiểu và cơ chế giải quyết khiếu nại	- Đơn vị thực hiện dự án cần khảo sát, đo đạc thật kỹ để giảm thiểu tác động thu hồi đất của các hộ gia đình. - Cần có chính sách bồi thường, hỗ trợ thỏa đáng cho các hộ BAH, đặc biệt là các hộ dân phải di dời. - Cần thông báo kế hoạch và tiến độ thực hiện dự án để cho các hộ BAH được biết để người dân bố trí cây trồng cho phù hợp. - Cần sớm công khai phương án thiết kế chi tiết và cắm mốc giải phóng mặt bằng.
2	Kè chống sạt lở khu vực thành phố Long Xuyên, đoạn từ cầu Tôn Đức Thắng đến rạch Dung (l=2km)	Phường Bình Khánh	15	5			
		Xã Mỹ Khánh	13	15			
	Tổng cộng		57	27		Tham vấn ý kiến cộng đồng về vấn đề tái định cư và phương án bố trí tái định cư cho các hộ phải di dời	

10.2.2. Tham vấn trong quá trình thực hiện dự án

126. Trong suốt quá trình thực hiện dự án, Ban QLDA sẽ tổ chức phổ biến thông tin và tham vấn với người BAH. Cập nhật giá đền bù của thành phố, tái khẳng định quy mô thu hồi đất và các tác động về tài sản dựa trên kết quả của cuộc khảo sát đo đạc chi tiết (DMS), tham vấn với người bị ảnh hưởng, gửi thư/câu hỏi liên quan đến kế hoạch di dời đến tất cả hộ BAH (a) để thông báo cho họ về kế hoạch tái định cư (giải thích rõ những hậu quả của từng phương án thay thế) và các khu tái định cư của dự án và (b) đề nghị người bị ảnh hưởng để khẳng định sự lựa chọn của họ về kế hoạch tái định cư.

127. Sau khi dự án được phê duyệt, các phương tiện truyền thông đại chúng sẽ được thông báo rộng rãi về dự án. Việc phổ biến thông tin bao gồm các mục tiêu, các thành phần và các hoạt động của dự án. Ban QLDA cũng phối hợp với chính quyền địa phương chịu trách nhiệm cho việc phổ biến thông tin và tham vấn cộng đồng. Các cuộc tham vấn với người bị ảnh hưởng sẽ tiếp tục được thực hiện trong thời gian thực hiện dự án.

128. Trong quá trình thực hiện Dự án, BQLDA cùng với sự hỗ trợ từ tư vấn sẽ đảm nhận các nhiệm vụ sau:

- (i) Cung cấp thông tin cho các cơ quan liên quan ở tất cả các cấp thông qua các hội thảo đào tạo. Cung cấp thông tin chi tiết về chính sách Dự án và thủ tục thực hiện.
- (ii) Tổ chức phổ biến thông tin và tham vấn cho tất cả những người bị ảnh hưởng trong suốt quá trình dự án.
- (iii) Sau khi có kết quả kiểm đếm chi tiết, cập nhật đơn giá bồi thường trong RAP cập nhật. Hội đồng Bồi thường sẽ khẳng định lại quy mô thu hồi đất, tác động tài sản sẽ tiến hành tham vấn và hoàn chỉnh Phương án bồi thường cho từng hộ gia đình bị ảnh hưởng.
- (iv) Phương án bồi thường nêu rõ các tài sản bị ảnh hưởng và quyền được bồi thường của hộ gia đình, sẽ phải được người bị ảnh hưởng ký để thể hiện sự đồng thuận của họ với kết quả đánh giá. Bất kỳ thắc mắc nào của người bị ảnh hưởng về nội dung phương án đều phải được ghi nhận lúc này.
- (v) Thư/câu hỏi liên quan đến các phương án tái định cư sẽ được gửi cho tất cả hộ BAH được quyền di dời để thông báo cho họ về phương án tái định cư (kèm theo giải thích rõ ràng về hậu quả của mỗi phương án, (b) đề nghị người bị ảnh hưởng để khẳng định sự lựa chọn của họ về kế hoạch tái định cư và xác nhận cơ bản về địa điểm tái định cư và (c) đề xuất hộ BAH nói rõ những dịch vụ họ đang sử dụng như giáo dục/y tế/chợ và khoảng cách để tiếp cận những dịch vụ đó để đảm bảo việc phát triển các dịch vụ cơ sở hạ tầng trong tương lai.
- (vi) Tham vấn người bị ảnh hưởng về mong muốn của họ đối với phương án hỗ trợ khôi phục cuộc sống. Phần này áp dụng cho những người bị ảnh hưởng nặng và nhóm người dễ bị tổn thương. Hội đồng Bồi thường và Tái định cư sẽ thông báo cho người bị ảnh hưởng về phương án và quyền nhận hỗ trợ kỹ thuật trước khi đề nghị họ nêu rõ mong muốn về hỗ trợ khôi phục đó.

129. **Tham vấn cộng đồng:** Trong giai đoạn chuẩn bị các phương án bồi thường chi tiết/ các kế hoạch đào tạo nghề và chuyển đổi việc làm, BQLDA tỉnh An Giang và Hội đồng Bồi thường và Tái định cư của thành phố/huyện sẽ tổ chức họp cộng đồng ở mỗi xã BAH để cung cấp thông tin bổ sung cho người bị ảnh hưởng và tạo cơ hội cho họ tham gia thảo luận công khai chi tiết hơn về các phương án thiết kế, về chính sách và thủ tục tái định cư. Giấy mời họp sẽ được gửi

đến tất cả những người BAH trước khi cuộc họp được tổ chức. Mục đích của cuộc họp này là để làm rõ các thông tin cập nhật tại thời điểm tổ chức họp và tạo cơ hội cho người BAH thảo luận về các vấn đề họ quan tâm cũng như làm rõ các thông tin. Cùng với thư thông báo được gửi tới những người BAH, các biện pháp phổ biến thông tin cho người dân và cộng đồng khác như áp phích ở những nơi nổi bật như trụ sở xã/huyện nơi người BAH sinh sống, các phương tiện thông tin đại chúng như báo đài. Cả thành viên nam và nữ của hộ BAH cũng như các thành viên cộng đồng quan tâm đến Dự án cũng được khuyến khích tham gia. Cuộc họp sẽ giải thích về dự án, quyền lợi của hộ dân cư và tạo điều kiện để người dân đặt câu hỏi. Các cuộc họp tương tự sẽ được tổ chức định kỳ trong quá trình thực hiện dự án. Tổ chức tham vấn cần được thành lập dưới sự xác nhận của UBND xã đại diện Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đại diện những người bị thu hồi đất.

130. Người bị ảnh hưởng phải được cung cấp các thông tin sau:

- (i) **Các hợp phần và tiểu dự án của Dự án.** Bao gồm các địa điểm mà họ có thể có được những thông tin chi tiết về dự án.
- (ii) **Những tác động của dự án.** Những tác động đối với người sinh sống và làm việc trong khu vực bị ảnh hưởng của dự án, bao gồm giải trình về sự cần thiết phải tiến hành thu hồi đất cho dự án.
- (iii) **Các quyền và quyền lợi của người BAH.** Quyền và quyền lợi của người BAH sẽ được xác định gồm: Quyền lợi đối với những người bị mất công việc kinh doanh, việc làm và thu nhập. Các phương pháp gồm đất đổi đất, đền bù bằng tiền mặt, quyền lợi đối với hỗ trợ phục hồi thu nhập. Ngày khóa sổ sẽ được thông báo để xác định tính đầy đủ điều kiện.
- (iv) **Cơ chế khiếu nại và giải quyết khiếu nại.** Những người BAH sẽ được thông báo về các chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và phục hồi thu nhập đồng thời sẽ được thông báo rằng nếu như họ có bất kỳ thắc mắc nào liên quan đến dự án, về bồi thường, tái định cư và phục hồi thu nhập thì HDBTHT-TĐC, cơ quan có thẩm quyền sẽ xem xét, giải quyết. Người bị ảnh hưởng sẽ được tiếp cận với các thủ tục, trình tự khiếu nại và giải quyết khiếu nại.
- (v) **Quyền tham gia và quyền được tham vấn.** Những người BAH sẽ được thông báo về việc họ có quyền tham gia vào việc lập kế hoạch và thực hiện quá trình tái định cư. Những người BAH sẽ có đại diện trong Hội đồng tái định cư cấp huyện và đại diện này sẽ có mặt bất cứ khi nào Hội đồng bồi thường và tái định cư xã/thành phố/tỉnh họp để đảm bảo những người BAH được tham gia vào mọi khía cạnh của dự án.
- (vi) **Các hoạt động tái định cư.** Những người BAH sẽ được giải thích về phương pháp tính toán mức bồi thường và phương thức thanh toán tiền đền bù; quy trình giám sát sẽ bao gồm việc phỏng vấn chọn mẫu trong số những người BAH; việc di dời tới các địa điểm độc lập hoặc tự di dời; thông tin sơ bộ về các thủ tục đối với các công trình xây lắp.
- (vii) **Trách nhiệm của các cơ quan.** Những người BAH sẽ được thông báo về các tổ chức. Các cấp chính quyền và trách nhiệm của các cơ quan này liên quan đến hoạt động tái định cư, cũng như tên và chức vụ của các cán bộ cùng số điện thoại, địa chỉ cơ quan và giờ làm việc, nếu có.
- (viii) **Kế hoạch thực hiện.** Những người BAH sẽ nhận được kế hoạch đề xuất cho các hoạt động tái định cư chính và được thông báo rằng các công trình xây lắp sẽ chỉ được bắt

đầu sau khi hoàn thành tất cả các hoạt động tái định cư và giải phóng mặt bằng khu vực dự án.

131. Tờ rơi Dự án. Một tờ rơi cung cấp các thông tin về Dự án sẽ được xây dựng và cung cấp tới người dân bị ảnh hưởng của Dự án trong giai đoạn chuẩn bị Dự án cũng như giai đoạn thực hiện Dự án để đảm bảo rằng người dân nắm bắt và nhận thức rõ về các lợi ích mà Dự án đem lại. Tờ rơi dự án cung cấp các chính sách bồi thường, hỗ trợ chi tiết nêu trong Khung chính sách tái định cư này nhằm xây dựng các biện pháp giảm thiểu tác động xã hội khi triển khai Dự án có thu hồi đất và giải phóng mặt bằng.

11. KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

11.1. Trách nhiệm giải quyết khiếu nại

132. Để đảm bảo rằng tất cả những thắc mắc và khiếu nại của những người BAH trên bất kỳ khía cạnh nào liên quan đến thu hồi đất, bồi thường và tái định cư được giải quyết một cách kịp thời và thỏa đáng, và người BAH có thể gửi khiếu nại dễ dàng, thuận tiện, một cơ chế giải quyết khiếu nại tốt cần được thiết lập, tất cả người BAH có thể gửi bất kỳ câu hỏi nào cho các cơ quan thực hiện dự án liên quan đến quyền lợi của mình. Hơn nữa, người BAH sẽ không phải trả bất kỳ một khoản chi phí hành chính và pháp lý nào có thể phát sinh trong việc giải quyết các khiếu nại ở bất cứ mức độ và tòa án nào. Giải quyết khiếu nại về cơ chế bồi thường của dự án được thực hiện theo Luật khiếu nại số 02/11/QH13 và Nghị định 75/2012/NĐ-CP ngày 20/11/2012. Khiếu nại sẽ qua 3 giai đoạn trước khi sử dụng phương án cuối cùng là đưa lên một tòa án của pháp luật.

11.2. Cơ chế giải quyết khiếu nại

133. Mọi thắc mắc và khiếu nại của người BAH về quyền lợi, chính sách bồi thường, giá bồi thường, thu hồi đất, tái định cư và các chương trình phục hồi sẽ được ghi nhận và giải quyết bởi các cơ quan có chức năng. Các tổ chức xã hội địa phương như Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội đồng Hòa giải, v.v... được huy động để tham gia tích cực trong quá trình giải quyết khiếu nại.

134. Dự án sẽ thành lập Hội đồng giải quyết khiếu nại độc lập với Hội đồng Bồi thường cấp huyện, bao gồm lãnh đạo huyện, cán bộ an toàn xã hội của BQLDA (1-2 người), tổ chức xã hội/cộng đồng dân sự/ tổ chức cộng đồng/tổ chức phi chính phủ (1-2 người), Hội/Liên đoàn Luật sư... và đại diện các hộ BAH để đảm bảo lợi ích của các hộ BAH trong quy trình giải quyết khiếu nại. Chi phí hoạt động của Hội đồng giải quyết khiếu nại sẽ được lấy từ chi phí hành chính bồi thường của dự án. Báo cáo giám sát hàng tháng về bồi thường và công tác GPMB và/hoặc các khiếu nại bằng văn bản (nếu có) của BQLDA sẽ được cung cấp cho Hội đồng kịp thời để thực hiện hòa giải và giải quyết nhanh chóng cũng như để Hội đồng giám sát quá trình giải quyết khiếu nại.

135. Thủ tục khiếu nại và giải quyết khiếu nại sẽ được thực hiện theo các bước dưới đây:

❖ Cấp thứ nhất: Ủy ban nhân dân cấp xã/phường (C/WPC)

136. Người BAH có thể mang đơn khiếu nại của mình đến bộ phận Một Cửa của UBND xã/phường, bằng văn bản hoặc bằng lời nói. Thành viên của UBND xã/phường ở bộ phận Một Cửa có trách nhiệm thông báo cho lãnh đạo UBND xã/phường về đơn khiếu nại. Chủ tịch UBND xã/phường sẽ gặp riêng người khiếu nại để tìm hiểu vấn đề và có trách nhiệm giải quyết khiếu nại đó trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận đơn khiếu nại.

137. Hội đồng giải quyết khiếu nại độc lập sẽ tiến hành cuộc họp tham vấn cộng đồng hoặc thảo luận mặt đối mặt ở bước 1 để hòa giải. Nếu không thể giải quyết khiếu nại ở bước này, Hội đồng sẽ chuyển sang bước 2 – đề xuất các giải pháp giải quyết khiếu nại tới chính quyền huyện để giải quyết khiếu nại cho các hộ BAH trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận đơn khiếu nại.

❖ Cấp thứ 2 - Ủy ban Nhân dân cấp huyện/thị xã

138. Nếu sau 15 ngày kể từ ngày nộp đơn khiếu nại, người khiếu nại không nhận được tin tức gì từ Bộ phận một cửa của UBND xã/phường, hoặc nếu người khiếu nại không hài lòng với quyết định giải quyết đối với khiếu nại của mình, người khiếu nại có thể trình vụ việc bằng văn bản hoặc bằng lời nói tới UBND huyện/thị xã tại Bộ phận một cửa. UBND huyện/ thị xã sẽ có

30 ngày để giải quyết vụ việc tính từ ngày nhận được đơn khiếu nại. UBND huyện/thị xã chịu trách nhiệm về việc lưu giữ hồ sơ của tất cả các khiếu nại UBND thành phố xử lý và sẽ thông báo cho Hội đồng Bồi thường cấp thành phố kết quả giải quyết/đánh giá khiếu nại của mình. Người khiếu nại có thể khiếu nại vấn đề của mình lên Tòa án nếu muốn.

❖ **Cấp thứ 3 - Ủy ban Nhân dân tỉnh:**

139. Nếu sau 30 ngày người bị ảnh hưởng có khiếu nại không nhận được phản hồi từ UBND huyện/thị xã, hoặc không thỏa mãn với quyết định đưa ra cho khiếu nại của mình, người BAH có thể trình vụ việc của mình bằng văn bản hoặc trình bày trực tiếp, tới UBND tỉnh tại Bộ phận Tiếp dân hoặc trình vụ việc của mình lên Tòa án thành phố để giải quyết. UBND tỉnh sẽ có 45 ngày để giải quyết khiếu nại một cách thỏa đáng cho các bên có liên quan. Ban thư ký của UBND tỉnh có trách nhiệm lưu hồ sơ của tất cả các khiếu nại đã tiếp nhận. Người khiếu nại có thể khiếu nại vấn đề của mình lên Tòa án nếu muốn.

❖ **Cấp cuối cùng, Tòa án:**

140. Nếu sau 45 ngày hộ BAH có khiếu nại không nhận được phản hồi của UBND tỉnh, hoặc không thỏa mãn với quyết định đưa ra cho khiếu nại của mình thì người khiếu nại có thể trình khiếu nại của mình lên Tòa án để xem xét và đưa ra phán quyết. Quyết định của Tòa án sẽ là quyết định cuối cùng. Quyết định giải quyết khiếu nại sẽ phải được gửi cho người khiếu nại và các bên có liên quan và phải được niêm yết công khai tại trụ sở của UBND của cấp giải quyết khiếu nại sau 03 ngày có quyết định/kết quả giải quyết khiếu nại tại cấp phường/xã và sau 07 ngày tại cấp thành phố.

141. Các cơ quan chịu trách nhiệm cho khiếu nại và giải quyết khiếu nại trong quá trình GPMB và bồi thường là các UBND thành phố/huyện và các Phòng ban liên quan, Hội đồng Bồi thường và tái định cư ở tất cả các cấp và UBND các xã/phường BAH bởi dự án. Tất cả ghi chép về khiếu nại và cơ quan liên quan đến giải quyết khiếu nại sẽ được lưu lại ở Trung tâm Phát triển quỹ đất và BQLDA tỉnh An Giang. BQLDA tỉnh An Giang chịu trách nhiệm cập nhật danh sách khiếu nại và tình trạng khiếu nại được ghi trong các báo cáo giám sát nội bộ.

12. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

142. Việc thực hiện các hoạt động TĐC yêu cầu có sự tham gia của các cơ quan, tổ chức địa phương các cấp quốc gia, tỉnh, thành phố, huyện và xã. Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia Dự án ICRSL sẽ chịu trách nhiệm tổng thể về việc thực hiện Khung Chính sách tái định cư của dự án ICRSL đã được phê duyệt và Kế hoạch hành động tái định cư của TDA trên địa bàn tỉnh mình. Các Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và Tái định cư sẽ được thành lập ở cấp tỉnh/huyện phù hợp với quy định của Nghị định 47/2014/CP. Các điều khoản và chính sách của Khung Chính sách tái định cư của dự án ICRSL và của các Kế hoạch hành động tái định cư sẽ là cơ sở pháp lý để thực hiện các hoạt động bồi thường, tái định cư của TDA này.

12.1. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan

12.1.1. Cấp trung ương

143. Bộ Nông nghiệp và PTNT thay mặt Chính phủ là cơ quan chủ quản dự án, chịu trách nhiệm điều hành chung toàn bộ dự án ICRSL. UBND các tỉnh trong vùng Dự án là chủ đầu tư các TDA trên địa bàn tỉnh mà thuộc dự án, chịu trách nhiệm quyết định đầu tư các TDA do Bộ Nông nghiệp và PTNT và tỉnh quản lý. Ngoài ra, Dự án ICRSL cũng đã thành lập Ban Chỉ đạo dự án gồm đại diện của Bộ Nông nghiệp và PTNT các Bộ ngành có liên quan. UBND các tỉnh dự án, chịu trách nhiệm thường xuyên theo dõi, điều hành TDA trong quá trình thực hiện. Ban quản lý trung ương các dự án thủy lợi (CPO) thuộc Bộ Nông nghiệp & PTNT sẽ chịu trách nhiệm chung về theo dõi, và giám sát các hoạt động tái định cư để đảm bảo việc tuân thủ Khung chính sách tái định cư của dự án ICRSL, bao gồm:

- Phối hợp với UBND các tỉnh chỉ đạo việc thực hiện bồi thường và TĐC, đảm bảo tuân thủ các quy định trong Khung chính sách TĐC và đảm bảo phù hợp với tiến độ xây lắp;
- Đào tạo và tăng cường năng lực cho các cơ quan thực hiện dự án (các Ban QLDA tỉnh và các Ban bồi thường, GPMB huyện) về quy trình thực hiện Khung chính sách TĐC và KHHĐTĐC;
- Phối hợp với các BQL dự án tỉnh giám sát nội bộ việc thực hiện bồi thường và TĐC của toàn dự án;
 - Tuyển chọn và điều phối đơn vị giám sát độc lập TĐC cho toàn dự án;
 - Báo cáo định kỳ các vấn đề về tái định cư cho Bộ Nông nghiệp và PTNT và NHTG.

12.1.2. Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang

144. UBND tỉnh An Giang chịu trách nhiệm toàn bộ về việc tiến hành công tác bồi thường, GPMB, TĐC của TDA này, cụ thể như sau:

- Thông báo hoặc ủy quyền cho UBND các huyện thông báo về thu hồi đất ngay sau khi lựa vị trí của TDA được lựa chọn;
- Ban hành Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường GPMB đối với các đối tượng sử dụng đất thuộc thẩm quyền theo quy định mà không ủy quyền;
- Phê duyệt KHHĐTĐC của TDA;
- Chỉ đạo Tổ chức được giao nhiệm vụ bồi thường hoặc giao UBND cấp huyện thực hiện việc bồi thường GPMB, hỗ trợ, TĐC theo phương án được phê duyệt;
- Cấp đủ và kịp thời kinh phí chi trả bồi thường;

145. Trong trường hợp đặc biệt cần Cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh phê duyệt phương án bồi thường thì Cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định cấp tỉnh để thẩm

định các phương án bồi thường do các Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và TĐC của cấp huyện trình để tham mưu cho Cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh phê duyệt theo đúng các quy định của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và TĐC và chính sách TĐC không tự nguyện của NHTG (OP 4.12) được áp dụng cho dự án.

12.1.3. Chủ đầu tư tiêu dự án – An Giang DARD/PPMU

146. Là cơ quan chịu trách nhiệm quản lý việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của TDA, bao gồm:

- Lập KHHĐTĐC và cập nhật KHHĐTĐC.
- Trình nộp KHHĐTĐC cho Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
- Phối hợp chặt chẽ với các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện trong vùng TDA trong việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và TĐC để đảm bảo việc thực hiện bồi thường TĐC phù hợp với kế hoạch xây lắp.
- Giám sát nội bộ về thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của TDA, báo cáo định kỳ hàng quý về tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của TDA về cho CPO.

12.1.4. UBND cấp Thành phố/Thị xã

147. UBND thành phố Long Xuyên, Thị xã Tân Châu có các trách nhiệm sau:

- Thông báo thu hồi đất theo thẩm quyền hoặc trong từng trường hợp được ủy quyền ra thông báo thu hồi đất;
- Ban hành Quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, TĐC đối với các đối tượng sử dụng đất thuộc thẩm quyền theo quy định hoặc trong trường hợp được ủy quyền;
- Giải quyết các khiếu nại và khiếu kiện của người BAH trong phạm vi thẩm quyền;
- Chỉ đạo Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và TĐC cấp thành phố/thị xã thực hiện việc chi trả bồi thường, hỗ trợ và TĐC theo quy định.

148. Đơn vị thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và TĐC cấp thành phố/thị xã, Trung tâm phát triển quỹ đất (gọi tắt là TTPTQĐ) có trách nhiệm thực hiện công tác bồi thường và GPMB cho các công trình trên địa bàn thành phố/thị xã, bao gồm:

- Kiểm đếm chi tiết
- Lập phương án bồi thường trình UBND huyện phê duyệt;
- Thực hiện phương án bồi thường đã được phê duyệt.

12.1.5. UBND xã/phường

149. UBND xã Châu Phong, Mỹ Khánh và Phường Bình Khánh có trách nhiệm sau:

- Tuyên truyền, vận động người dân về thực hiện Khung chính sách TĐC của dự án ICRSL và KHHĐTĐC của TDA;
- Bảo vệ quy hoạch sử dụng đất và tham gia bảo vệ hành lang an toàn công trình, giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương;
- Cung cấp bản đồ rải thửa, xác định nguồn gốc sử dụng đất cho Hội đồng bồi thường và cử cán bộ tham gia vào tổ kiểm đếm tài sản BAH của các hộ;

- Phối hợp với Hội đồng bồi thường huyện tổ chức phổ biến thông tin và tham vấn cộng đồng;
- Giải quyết những thắc mắc của người BAH liên quan đến kiểm kê tài sản của họ;
- Tạo điều kiện và giúp đỡ các hộ BAH trong việc khôi phục sinh kế, thu nhập và ổn định cuộc sống.

12.1.6. Hộ bị ảnh hưởng bởi dự án

150. Các hộ BAH cần chịu trách nhiệm:

- (i) Phối hợp với các nhóm nghiên cứu kiểm tra và xác nhận các tài sản và đất đai bị ảnh hưởng cũng như các quyền lợi của mình;
- (ii) Tham gia trong tất cả các giai đoạn của quá trình chuẩn bị và thực hiện Kế hoạch TĐC và đưa ra các ý kiến phản hồi để cải thiện chất lượng Kế hoạch TĐC và đưa ra các biện pháp thực hiện Kế hoạch TĐC hiệu quả; và
- (iii) Di chuyển đến địa điểm mới theo đúng kế hoạch sau khi được bồi thường đầy đủ các quyền lợi.

12.1.7. Cơ quan Giám sát độc lập (IMA)

151. **Cơ quan Giám sát độc lập (IMA):** Cần xác định và thuê một cơ quan/tổ chức, hay viện nghiên cứu chuyên về khoa học xã hội, để thực hiện các khảo sát kinh tế xã hội, giám sát và đánh giá việc thực hiện Kế hoạch hành động tái định cư. BQLDA sẽ ký hợp đồng với tổ chức Giám sát độc lập được lựa chọn này. Kinh phí thuê thực hiện giám sát độc lập tái định cư cho Dự án sẽ lấy từ nguồn vốn vay của Dự án. Cơ quan Giám sát độc lập sẽ báo cáo định kỳ về tiến độ thực hiện và đưa ra những đề xuất kiến nghị liên quan đến giải quyết những vấn đề được phát hiện trong quá trình giám sát.

13. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

13.1. Các hoạt động chính

152. Để đảm bảo dự án được triển khai thành công và mang tính hiệu quả cao, các hoạt động chính cần được thiết lập thông qua một kế hoạch thực hiện với các mốc thời gian. Qua đó có thể đánh giá tiến độ thực hiện các hạng mục công việc tại các thời điểm nhất định. Kế hoạch cần được vạch ra từ khi bắt đầu triển khai dự án, kéo dài trong suốt quá trình thực hiện và liên tục đến giai đoạn hoàn thành dự án. Trong một Kế hoạch hành động Tái định cư, các nội dung chính cần thực hiện từ khi bắt đầu đến khi hoàn thành bao gồm:

- Thông báo ngày khoá sổ thống kê và giới hạn bồi thường: tất cả các hộ BAH của dự án được thông báo đầy đủ về quyền lợi, và các chính sách trong RAP, bao gồm tính hợp lệ, chính sách quyền lợi, phương thức và tỷ lệ bồi thường, lịch trình, các vấn đề khiếu nại và giải quyết khiếu nại. Sổ tay thông tin (PIB) sẽ được Ban QLDA chuẩn bị và sau đó sẽ được phân phát cho hộ BAH hoặc thông báo tại các cuộc họp ở tổ dân phố, phường, quận hoặc trong các cuộc tham vấn cộng đồng. Bên cạnh đó, các tờ rơi, panô, áp phích cũng đồng thời được phân phát tới từng hộ dân, dán tại các nơi công cộng như UBND xã/phường, nhà văn hoá, trạm y tế, trường học...
- Điều tra khảo sát kinh tế-xã hội khu vực bị ảnh hưởng.
- Xây dựng kế hoạch phát triển khu tái định cư.
- Xây dựng các biện pháp phục hồi cuộc sống.
- Thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và phục hồi cuộc sống.

- Đánh giá tác động của dự án đối với các hộ BAH: Một năm sau khi dự án kết thúc, một cuộc điều tra, khảo sát kinh tế-xã hội khu vực dự án sẽ được tiến hành nhằm đánh giá tác động của dự án đối với cộng đồng hưởng lợi và các hộ BAH của dự án. Kết quả của cuộc khảo sát này sẽ là căn cứ cho việc đánh giá tác động của dự án đối với cộng đồng và là cơ sở cho việc rút ra các bài học kinh nghiệm cho các hoạt động và việc thiết kế, thực hiện dự án sau này.

13.2. Kế hoạch thực hiện

153. Kế hoạch thực hiện các hoạt động TĐC của TDA được thể hiện trong bảng dưới đây:

Bảng 16: Kế hoạch thực hiện RAP của tiểu dự án tỉnh An Giang

Hoạt động	Cơ quan chịu trách nhiệm	Kế hoạch thực hiện
Chuẩn bị KHHĐTĐC		
Công khai các tài liệu an toàn xã hội tại trang Web của NHTG	NHTG	Quý III/2020
Công khai KHHĐTĐC của TDA tại BQL dự án của tỉnh, UBND các huyện, xã liên quan	PPMU An Giang	Quý III/2020
Công khai KHHĐTĐC của TDA tại CPO	CPO	Quý III/2020
Phê duyệt KHHĐTĐC của TDA	NHTG Và Chính phủ Việt Nam	Quý III/2020
Đào tạo tăng cường năng lực cho cán bộ dự án và các TTPTQĐ	CPO và Tư vấn TĐC	Quý III/2020
Thực hiện KHHĐTĐC		
Thông báo thu hồi đất	UBND tỉnh An Giang	Quý III/2020
Tuyển tư vấn thẩm định giá độc lập	PPMU An Giang	Quý III/2020
Kiểm đếm chi tiết	TTPTQĐ và UBND các xã/phường	Quý III/2020
Cập nhật KHHĐTĐC	CPO và Tư vấn TĐC	Quý III/2020
Phổ biến thông tin dự án cho người BAH	TTPTQĐ và UBND các xã/phường	Quý III/2020
Chuẩn bị kế hoạch bồi thường	TTPTQĐ và UBND các xã/phường	Quý III/2020
Tuyển cơ quan giám sát độc lập	CPO	Quý III/2020
Chi trả bồi thường và GPMB	Chủ đầu tư TDA, TTPTQĐ, và UBND các xã/phường	Quý II/2021
Xây dựng khu tái định cư	UBND tỉnh An Giang	Quý III/2020-Quý II/2021
Giám sát nội bộ TĐC hàng tháng và lập báo cáo quý	Chủ đầu tư TDA	Trong suốt quá trình thực hiện TDA

Giám sát độc lập TĐC định kỳ 6 tháng và lập báo cáo giám sát	Cơ quan Tư vấn giám sát độc lập	Trong suốt quá trình thực hiện TDA
--	---------------------------------	------------------------------------

14. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

14.1. Mục tiêu của Giám sát

154. Để đảm bảo các hoạt động và cam kết được mô tả trong RAP đã phê duyệt được thực hiện đầy đủ và kịp thời. Chủ dự án cần duy trì giám sát và đánh giá việc thực hiện RAP. Giám sát việc thực hiện RAP nhằm thu thập thông tin thường xuyên phản ánh kết quả thực hiện RAP trong khi đó đánh giá thực hiện RAP nhằm mục đích phân tích thông tin thu thập được trong quá trình giám sát để đánh giá mức độ RAP được thực hiện đúng kế hoạch và phương pháp đã thống nhất, cũng như đánh giá việc thực hiện RAP có đáp ứng mục tiêu của Chính sách Hoạt động OP 4.12 của Ngân hàng Thế giới về Tái định cư không tự nguyện hay không. Trong trường hợp xác định có sự khác biệt (giữa kế hoạch hành động tái định cư và thực tế thực hiện) trong quá trình thực hiện. Ban QLDA sẽ đề xuất các biện pháp khắc phục kịp thời.

155. Hai mục đích của giám sát bao gồm:

- Kiểm tra các hoạt động của dự án có được hoàn thành hiệu quả về khối lượng, chất lượng và thời gian hay không
- Đánh giá xem các hoạt động này có đạt được mục tiêu và mục đích của dự án hay không. Nếu không thì cần đánh giá xem hoạt động đó đạt được bao nhiêu so với mục tiêu đề ra.

14.2. Giám sát nội bộ

156. Giám sát nội bộ việc thực hiện KHHĐTĐC của TDA là trách nhiệm của BQLDA tỉnh, với sự hỗ trợ của các đơn vị tư vấn. BQLDA tỉnh sẽ giám sát tiến độ chuẩn bị và thực hiện TĐC thông qua các báo cáo tiến độ định kỳ.

157. Giám sát nội bộ nhằm mục đích:

- Đảm bảo thanh toán bồi thường cho người bị ảnh hưởng theo loại hình tổn thất và tác động được thực hiện theo chính sách đền bù đã thống nhất trong Khung chính sách TĐC và Kế hoạch hành động TĐC.
- Đảm bảo các hoạt động tái định cư được thực hiện theo chính sách đền bù đã thống nhất trong Khung chính sách TĐC và Kế hoạch hành động TĐC.
- Xác định xem quá trình chuyển đổi, các biện pháp phục hồi thu nhập và hỗ trợ tái định cư yêu cầu được cung cấp đúng thời hạn hay không.
- Đánh giá xem các hỗ trợ phục hồi thu nhập đã được cung cấp chưa và đề xuất các biện pháp khắc phục nếu các mục tiêu phục hồi thu nhập của các hộ gia đình không đạt được;
- Phổ biến công khai thông tin và thủ tục tham vấn.
- Xác định xem các thủ tục khiếu nại có được tuân thủ hay không và có các vấn đề tồn đọng cần sự chú ý của cấp quản lý hay không.
- Ưu tiên cho các mối quan tâm và nhu cầu của người bị ảnh hưởng, đặc biệt là các hộ gia đình nghèo và dễ bị tổn thương.
- Đảm bảo sự chuyển tiếp giữa di dời và giải phóng mặt bằng và bắt đầu thi công công trình dân dụng nhịp nhàng và rằng các khu vực thi công sẽ không được bàn giao cho các công trình dân dụng cho đến khi các hộ gia đình bị ảnh hưởng đã được đền bù, hỗ trợ và tái định cư thỏa đáng.

158. Tùy thuộc vào tính chất và sự phức tạp của RAP và các giai đoạn thực hiện RAP, công tác giám sát nội bộ có thể được duy trì hàng tuần, hàng tháng và/hoặc hàng quý. Báo cáo quý được chuẩn bị dưới hình thức phụ lục của báo cáo tiến độ một cách ngắn gọn nhất để đảm bảo:

a) Thực hiện RAP phù hợp với Chính sách OP 4.12. b) có biện pháp kịp thời và hợp lý để giải quyết bất kỳ vấn đề nào có thể nảy sinh.

159. Các cơ quan thực hiện sẽ thu thập thông tin hàng tháng từ các Hội đồng bồi thường khác nhau. Một cơ sở dữ liệu về thông tin theo dõi thực hiện tái định cư của Dự án sẽ được duy trì và cập nhật hàng tháng gồm cả việc giải quyết các đơn thư khiếu nại nếu có.

160. Các cơ quan thực hiện sẽ gửi báo cáo giám sát nội bộ về tình hình thực hiện Kế hoạch Hành động Tái định cư lên Nhà tài trợ như một phần của báo cáo quý mà họ phải nộp cho bên cho vay. Các báo cáo Giám sát nội bộ phải chứa đựng các thông tin sau:

- (i) Số lượng các hộ BAH theo loại hình bị ảnh hưởng và theo hợp phần Dự án và tình trạng chi trả bồi thường, di dời và khôi phục nguồn thu nhập cho mỗi hạng mục.
- (ii) Số kinh phí được phân bổ cho các hoạt động hoặc cho chi trả bồi thường và kinh phí đã giải ngân cho từng hoạt động.
- (iii) Danh sách các kiến nghị.
- (iv) Kết quả cuối cùng về giải quyết các khiếu nại và bất cứ vấn đề tồn tại nào đòi hỏi cơ quan quản lý các cấp giải quyết.
- (v) Những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện và giải quyết vấn đề.
- (vi) Tiến độ thực hiện tái định cư thực tế đã cập nhật.

14.3. Giám sát độc lập

161. Bên cạnh việc giám sát nội bộ của BQLDA tỉnh, một cơ quan giám sát độc lập đủ điều kiện do CPO chỉ định để thực thi việc giám sát độc lập việc thực hiện KHHĐTĐC. Tổ chức này, được gọi là Tư vấn giám sát độc lập (IMC), có chuyên môn về khoa học xã hội và có kinh nghiệm về giám sát độc lập Tái định cư. Nhiệm vụ cụ thể của IMC được quy định trong đề cương tham chiếu để tuyển chọn tư vấn này và đề cương tham chiếu này sẽ được trình NHTG thông qua. IMC nên bắt đầu công việc của mình ngay khi bắt đầu thực hiện TDA.

162. Mục tiêu của việc giám sát độc lập là cung cấp kết quả đánh giá định kỳ và xem xét độc lập về kết quả thực hiện các mục tiêu TĐC, những thay đổi về mức sống và việc làm, việc khôi phục nguồn thu nhập và cơ sở xã hội của những người BAH, hiệu quả, tác động và tính bền vững của quyền được hưởng của người dân, sự cần thiết có thêm các biện pháp giảm thiểu thiệt hại nếu có, và để rút ra những bài học chiến lược cho việc lập chính sách và kế hoạch sau này.

163. Các chỉ tiêu được đánh giá và giám sát độc lập bao gồm nhưng không giới hạn như sau:

- (i) Chi trả bồi thường như: (a) toàn bộ tiền bồi thường được chi trả đầy đủ cho những người BAH trước khi lấy đất hay không; (b) chi trả có tương xứng với việc thay thế các tài sản BAH.
- (ii) Hỗ trợ những người phải xây lại nhà của mình trên diện tích đất còn lại hoặc những người bị di dời phải xây dựng lại nhà ở những địa điểm mới do TDA thu xếp, hoặc được giao mới.
- (iii) Hỗ trợ phục hồi sinh kế, thu nhập.
- (iv) Tham vấn cộng đồng và phổ biến công khai về chính sách bồi thường: (a) người BAH phải được thông tin và tham vấn một cách đầy đủ về thu hồi đất, các hoạt động thuê đất và thay đổi vị trí; (b) Tư vấn giám sát độc lập phải tham dự ít nhất một cuộc họp tham vấn cộng đồng để giám sát thủ tục tham vấn cộng đồng, các vấn đề nảy sinh trong quá

trình hợp và đề xuất các giải pháp; (c) đánh giá về nhận thức cộng đồng đối với các chính sách và quyền được bồi thường với những người BAH bởi TDA; và (d) đánh giá nhận thức về các phương án khác nhau dành cho người BAH được quy định trong KHHĐTĐC.

- (v) Giám sát phục hồi các hoạt động sản xuất.
- (vi) Đánh giá mức độ thoả mãn của người BAH về những khía cạnh khác nhau của KHHĐTĐC được giám sát và ghi chép lại. Giám sát hoạt động của cơ chế giải quyết khiếu nại và tiến độ giải quyết khiếu nại.
- (vii) Quan sát và điều tra những xu hướng về mức sống của các hộ BAH. Bất cứ vấn đề tiềm tàng nào trong việc khôi phục mức sống đều được báo cáo và các biện pháp phù hợp sẽ được đề xuất để đảm bảo mục tiêu TDA.

15. DỰ TOÁN CHI PHÍ VÀ NGÂN SÁCH

164. Theo yêu cầu của Chính sách tái định cư không tự nguyện của Ngân hàng Thế giới (OP4.12), khảo sát giá thay thế cần phải thực hiện để làm căn cứ tính giá thay thế cho tất cả các ảnh hưởng về đất, cây trồng, hoa màu, tài sản, và công trình bởi dự án.

165. Chính vì vậy, trong quá trình lập kế hoạch hành động tái định cư (bản dự thảo) đơn vị tư vấn đã tiến hành khảo sát nhanh giá thay thế. Công tác khảo sát giá thay thế nhanh được đơn vị tiến hành tại thời điểm tháng 11 năm 2019, xem chi tiết trong phụ lục 4.

166. Theo kết quả khảo sát nhanh giá thay thế, đơn vị tư vấn đã đề xuất những đơn giá áp dụng đối với các tài sản bị ảnh hưởng bởi tiêu dự án cho các hộ BAH. Đơn giá này đã được thông tin cho các hộ BAH tại các buổi tham vấn cộng đồng trong quá trình chuẩn bị RAP và được người dân đồng thuận.

Bảng 17: Giá thay thế cho đất

Loại ảnh hưởng	Đơn vị	Đơn giá hiện hành của ủy ban nhân dân tỉnh [1]	Đề xuất giá thay thế
Đất ở xã Châu Phong	VND/m ²	500.000	500.000
Đất ở xã Mỹ Khánh	VND/m ²	850.000	850.000

Bảng 18: Giá thay thế cho nhà cửa và vật kiến trúc

TT	Hạng mục	Đơn vị	Đơn giá hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh [2]	Đề xuất giá thay thế
1	Nhà cấp 4 vách gỗ/tole, mái tôn	VND/m ²	2.773.000	3.327.600
2	Nhà cấp 4 tường gạch, mái tôn	VND/m ²	3.852.000	4.622.400

Bảng 19: Giá thay thế cho cây trồng

¹ Quyết định số 70/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 về ban hành bảng giá các loại đất áp dụng giai đoạn 2020 -2024 trên địa bàn tỉnh An Giang

² Quyết định 10/2018/QĐ-UBND ngày 3/5/2018 của UBND tỉnh An Giang ban hành bảng giá xây dựng mới nhà ở, công trình và vật kiến trúc khác trên địa bàn tỉnh An Giang

STT	Cây	Đơn vị	Đơn giá hiện hành của ủy ban nhân dân tỉnh [³]	Đề xuất giá thay thế
1	Chuối	Cây	80.000	96.000
2	Dừa	Cây	975.000	1.170.000
3	Bàng	Cây	1.000.000	1.200.000

167. Theo yêu cầu của Chính sách tái định cư không tự nguyện của Ngân hàng Thế giới (OP4.12). Trong quá trình thực hiện dự án, cần có một đơn vị khảo sát giá dùng các phương pháp độc lập để tiến hành các cuộc khảo sát giá thay thế cho đất đai và các loại tài sản bị ảnh hưởng bởi dự án. Đơn vị này sẽ thành lập đơn giá thay thế để làm cơ sở cho Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quyết định các tỷ lệ bồi thường phù hợp với giá thị trường ngay trước thời điểm áp giá bồi thường cho các tổ chức/cá nhân bị ảnh hưởng khi lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư của tiêu dự án.

168. Ngân sách cho việc thực hiện Kế hoạch hành động Tái định cư sẽ là một phần của vốn đối ứng của chính phủ (Ngân sách từ UBND tỉnh An Giang). UBND tỉnh An Giang sẽ cung cấp vốn đối ứng cho việc thực hiện bồi thường và tái định cư, kinh phí này sẽ được bao gồm trong tổng chi phí đầu tư của Dự án.

169. Dự toán chi phí thực hiện Kế hoạch hành động tái định cư cho các công trình của Dự án là **12.284.358.821 VNĐ**, (tương ứng 528.928 USD). Dưới đây là bảng dự toán bồi thường cho Dự án.

³ Quyết định 08/2018/QĐ-UBND ngày 4/4/2018 của UBND tỉnh An Giang ban hành quy định về mức bồi thường cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang

Bảng 20: Bảng dự toán bồi thường cho các hạng mục BAH bởi dự án

STT	Hạng mục	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Đất				1.394.000.000
1	Đất ở xã Châu Phong	m2	2.380	500.000	1.190.000.000
2	Đất ở xã Mỹ Khánh	m2	240	850.000	204.000.000
II	Cây cối, hoa màu				25.950.000
1	Chuối	Cây	40	80.000	3.200.000
2	Dừa	Cây	10	975.000	9.750.000
3	Bàng	Cây	13	1.000.000	13.000.000
III	Công trình kiến trúc				8.013.596.400
1	Nhà cấp 4 vách gỗ/ole, mái tôn	m2	1.365	3.327.600	4.542.174.000
2	Nhà cấp 4 tường gạch, mái tôn	m2	751	4.622.400	3.471.422.400
IV	Hỗ trợ				1.515.000.000
1	Di chuyển tài sản	Hộ	55	5.000.000	275.000.000
2	Hỗ trợ thuê nhà (6 tháng)	Hộ	55	12.000.000	660.000.000
3	Hỗ trợ hộ dễ bị tổn thương	Hộ	3	10.000.000	30.000.000
4	Thưởng di dời đúng hạn	Hộ	55	10.000.000	550.000.000
V	Chương trình phục hồi thu nhập	Lớp	8	10.000,00	80.000,00
VI	Tổng: I+II+III+IV+V				10.948.626.400
VII	Chi phí quản lý = 2% VI				218.972.528
XIII	Tổng: VI+ VII				11.167.598.928
IX	Phí dự phòng (10% of tổng số tiền)				1.116.759.893
	Tổng chi phí				12.284.358.821

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: một số biên bản tham vấn tại các xã khu vực tiểu dự án.

1/ Phường Bình Khánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP THAM VẤN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ CHỊU TÁC ĐỘNG TRỰC TIẾP BỞI DỰ ÁN

Tên dự án: Xuất lý sắt, thép bờ sông, bờ biển
đông, sông Cầu Long
Địa điểm thực hiện dự án: Phường Bình Khánh
Thời gian họp: 8h30' 31/10/2019
Địa chỉ nơi họp: UBND phường Bình Khánh

I. Thành phần tham dự

1.1. Đại diện chủ dự án:

1) Việc xây dựng Chức vụ: P. & Đ. P.A
2) Chức vụ:

1.2. Đại diện đơn vị tư vấn:

1) phạm Sơn Trung Chức vụ: chuyên gia xã hội
2) Chức vụ:

1.3. Đại diện xã/thị trấn:

1) Nguyễn Thị Việt Anh Chức vụ: phó CT UBND phường
2) Chức vụ:

II. Nội dung và diễn biến cuộc họp

- phố biển, thông tin về dự án "xuất lý sắt, thép bờ sông, bờ biển, đông, sông Cầu Long"
trên An Giang có 2 công trình: Tuyến khu vực Thôn
phố Long Xuyên đoạn từ Cầu Tôn Đức Thắng đến
Kách Dưng (điểm) chiều dài công trình 2 km
Đoạn từ Cầu Thới An đến địa phận phường Bình Khánh
do vậy ảnh hưởng đến người dân xung quanh khu vực
(mất đất, nhà, vật kiến trúc; ảnh hưởng môi trường
không khí, nước và giao thông đi lại của người dân)
Y kiến của người dân:
+ làm bờ kè người dân ủng hộ, cần được báo
về phúc giám, đến đó thì công
+ phường cần làm kè như Phố Mới?



+ Người dân hoang mang không biết có phải do
đó hay không;

Bác Trưởng thôn Bình Khánh 6

+ Bộ Kế hoạch kinh doanh 5 tiếp gặp với xã Mỹ
Khánh; trong quá trình thi công ảnh hưởng đến người
dân khu vực dọc tuyến

Chi Phó chủ tịch UBND xã phường nơi đang báo với người
dân về khu vực dự án Quốc lộ 4, người dân
rất ủng hộ dự án và mong dự án sớm được thực
thi.



.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. Kết luận cuộc họp

..... Đồng ý, tán thành dự án

.....

.....

.....

.....

.....

.....

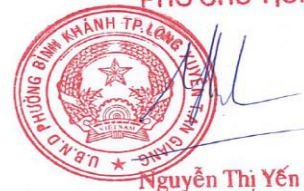
.....

.....



ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

ĐẠI DIỆN UBND XÃ/PHƯỜNG... Bình Khánh
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Yến Oanh

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TƯ VẤN


phạm Sơn Tùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----808-----

DANH SÁCH ĐẠI DIỆN CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA

Thời gian:

Bắt đầu:..... h..... ngày.....tháng..... năm 20...

Kết thúc:..... h..... ngày.....tháng..... năm 20...

Địa điểm:.....UBND phường Bình Chánh.....

STT	Họ và tên	Dân Tộc	Địa chỉ/chức vụ	Chữ ký	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Yến Anh	Kinh	KT UBND phường BK5		
2	Cao Thị Ngọc Trinh	Kinh	1157/58-BK5-BK-LX-AG		
3	Đỗ Văn Tấn	Kinh	1123/58-BK5		
4	Nguyễn Văn Đô		1130 ^A /57		
5	Võ Văn Sơn	Kinh	1085/55		
6	Lê Thị Siêu	Kinh	1147/58		
7	Nguyễn Văn Phúc	Kinh	1155/88 Bình Chánh 5		
8	Phan Văn Chí Kiên	Kinh	1081 ^A /55 BK5		
9	Đoàn Thanh Hòa	Kinh	1151 ^A /58 BK5		
10	Nguyễn Văn Hùng		1150/58 BK5		
11	Nguyễn Văn Ninh		1156/58 ^B		
12	Nguyễn Văn Kiệt	Kinh	1153B/58		
13	Nguyễn Văn Phước		1130/57 BK5		
14	Đường Thị Kim Yến		37/2 BK5		
15	Nguyễn Văn Hải		1106/56 BK5		
16	Nguyễn Thị Thuý Hiền		Hội phụ nữ		
17	Đặng Văn Lộc		CT MTTC		
18	Phạm Minh Nhật		can bộ chợ chính		
19	Trần Trung Kiên		cb văn phòng		
20	Nguyễn Thị Hằng		Đo chỉ huy xây dựng		

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BIÊN BẢN HỌP THAM VẤN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ
CHỊU TÁC ĐỘNG TRỰC TIẾP BỞI DỰ ÁN

Tên dự án: Xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển, đống bãi sông của Long

Địa điểm thực hiện dự án: ấp Vĩnh Lợi 2, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu

Thời gian họp: 14h.30 ngày 30/10/2019

Địa chỉ nơi họp: Nhà văn hóa ấp Vĩnh Lợi 2

I. Thành phần tham dự

1.1. Đại diện chủ dự án:

1). Nguyễn Việt Hùng Chức vụ: Cán bộ dự án

2). Chức vụ:

1.2. Đại diện đơn vị tư vấn:

1). Phạm Sơn Tùng Chức vụ: Chuyên gia địa văn

2). Nguyễn Bích Ngọc Chức vụ: Chuyên gia địa văn

1.3. Đại diện xã/thị trấn:

1). Nguyễn Trung Giang Chức vụ: phó CT UBND

2). Nguyễn Văn Bơ Chức vụ: chủ tịch UBND

II. Nội dung và diễn biến cuộc họp

phó chủ tịch xã giới thiệu thành phần tham gia cuộc họp
chuyên gia địa văn Phạm Sơn Tùng tóm tắt thông tin dự án
đi qua xã cho người dân
Tư vấn tìm tắt các ảnh hưởng của dự án đến môi trường
xã hỏi về các biện pháp giảm thiểu các tác động đến cuộc đời
người dân xung quanh
trong quá trình thi công các loại đống từ nhà kho đến sẽ
ảnh hưởng đến an toàn xã hội của người dân
xã chỉ vật liệu gây ảnh hưởng đến giao thông
đang
Ông Phó Văn Lộc: kiểm sát lý do tại sao chỉ
có đến 16? 17? tại sao nhà bị sạt xuống sông? ảnh
hưởng đến bà sẽ được bồi hoàn như thế nào?



Trên phần lớn của hồ vòm... hiện mới chỉ có khóa sát ban đầu... chưa có khóa sát chi tiết nên số liệu chưa có số liệu cụ thể.

Ông... Nguyễn Thanh Phong đề nghị đến lãnh thị công nhận đề án đầu tư xây dựng... người dân.

Ông... Nguyễn Văn Sơn bác bỏ công bố có xây dựng đường nước dẫn vào thung lũng hay không.

Phản bác... hiện việc xây dựng là sẽ được thực hiện phù hợp với điều kiện của người dân, không gây ảnh hưởng đến việc nuôi trồng thủy sản và rừng của người dân.

Ông... phía UBND: Đây là công trình cần thiết với địa phương, mỗi năm khoảng 20 ha phải di dời. Vấn đề đền bù giải phóng mặt bằng sẽ được đề xuất cụ thể. Chính quyền địa phương sẽ đề nghị đơn vị tư vấn có giải pháp xử lý quá trình trồng, thoát và nuôi trồng, thủy sản của người dân.

Đề nghị đơn vị xây dựng trong quá trình thi công đảm bảo an toàn môi trường, giảm thiểu tác động đến các khu vực của người dân.



III. Kết luận cuộc họp

Chủ quyền địa phương và người dân hoàn toàn ủng hộ chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong quá trình xây dựng, đổi mới, phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế, môi trường, chăm sóc, bảo vệ người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, không thù địch, trong quá trình của người dân để biến các ước mơ, khát vọng thành hiện thực.

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

ĐẠI DIỆN UBMTTQ XÃ/PHƯỜNG.....



Nguyễn Văn Cơ

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TƯ VẤN

UBMTTQ
Nguyễn Bích Ngọc

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐẠI DIỆN CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA

Thời gian:

Bắt đầu: 14 h...30... ngày...30...tháng...10..... năm 2019.

Kết thúc: 16 h..... ngày...30...tháng...10..... năm 2019.

Địa điểm: Ấp Vĩnh Lạc 2, Xã Tân Châu.....

STT	Họ và tên	Dân Tộc	Địa chỉ/chức vụ	Chữ ký	Ghi chú
1	Trần Hồng Em		Ấp Vĩnh Lạc 2	Em	
2	Nguyễn Văn Ph		"	Ph	
3	Đỗ Văn Chấn		"	Chấn	
4	Nguyễn Văn Hải		"	Hải	
5	Đỗ Văn Lạc		"	Lạc	
6	Đặng Hồng Thuy		"	Thuy	
7	Nguyễn Thị Nhân		CB HPN xã	Nhân	
8	Nguyễn Thị Ngọc Ph		Ấp Vĩnh Lạc 2	Ph	
9	Lâm Thị Phương		"	Phương	
10	Nguyễn Thành Châu		"	Châu	
11	Đặng Văn Phú		"	Phú	
12	Nguyễn Thị Tuyết		"	Tuyết	
13	Phu' Khô Bui		"	Bui	
14	Võ Văn H		"	H	
15	Nguyễn Thị B		"	B	
16	Trần Văn H		"	H	
17	Nguyễn Văn S		"	S	
18	Nguyễn Văn T		"	T	
19	Điền Văn M		"	M	
20	Trần Văn B		"	B	
21	Nguyễn Văn H		"	H	

STT	Họ và tên	Dân Tộc	Địa chỉ/chức vụ	Chữ ký	Ghi chú
22	Phạm Văn Lợi				
23	Hồ Hào Hiệp				
24	Nguyễn Thế Chí				
25	Bùi Văn Tráng				
26	Nguyễn Phước Thuận		CB VPTK		
27	Trần Văn Luận		Ấp V. La 2		
28	Nguyễn Văn Nguyễn				
29	Nguyễn Văn Lợi				
30	Phạm Văn Hân				
31	Nguyễn Văn Phước				
32	Nguyễn Thế Chơn				
33	Bùi Văn Tráng				
34	Nguyễn Trung Giang		ICT UBND xã		
35	Nguyễn Văn Cơ		CT UBND TT xã		
36	Trần Thanh Tú		CB ĐC XD		
37					
38					
39					
40					

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

ĐẠI DIỆN UBND XÃ/PHƯỜNG.....



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Giang

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TƯ VẤN

**BIÊN BẢN HỢP THAM VẤN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ
CHỊU TÁC ĐỘNG TRỰC TIẾP BỞI DỰ ÁN**

[illegible]

Bà Võ Thị Cát là đồng ý, tạm hoãn sự ra.

Từ năm 1980, bà làm việc tại địa phương, là xã
Nguyễn Khánh. Bà làm việc tại địa phương, là xã
Nguyễn Khánh. Bà làm việc tại địa phương, là xã

Ông Võ Văn Ngọc là Trưởng ban S. ung họ địa phương.

Nhân chứng, chính quyền và người dân tại địa phương
không đồng ý, mong địa phương sớm giải quyết.
Khai trên địa bàn xã.

III. Kết luận cuộc họp

Đồng ý, tạm hoãn sự ra.

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

ĐẠI DIỆN UBND XÃ/PHƯỜNG... Nguyễn Khánh



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thái Phong

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TƯ VẤN

Phạm Sơn Tùng

DANH SÁCH ĐẠI DIỆN CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA

Kết thúc: 16 h..... ngày.. 29...tháng.. 10..... năm 2019

Địa điểm: ...ấp...Binh...Khánh...Xã...Mỹ Khánh.....

[illegible]ĐẠI DIỆN UBMTTQ XÃ/PHƯỜNG. Mỹ. Ich. Tawel.

CHỦ TỊCH



ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TƯ VẤN

Phụ lục 2: Mẫu phiếu khảo sát Kinh tế xã hội các hộ BAH trong khu vực Dự án
PHIẾU KHẢO SÁT KINH TẾ - XÃ HỘI HỘ GIA ĐÌNH

Mã Bảng hỏi: _____; Ngày khảo sát: ____ / ____ /2019

1. Họ và tên chủ hộ: Giới tính: Nam=1; Nữ =2
2. Địa chỉ: Thôn/ấp:
.....Xã.....Huyện.....Tỉnh.....
3. Tuổi:4. Tôn giáo:

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỘ GIA ĐÌNH

- A1. Tổng số thành viên hiện đang sống trong hộ gia đình? _____ người,
Trong đó: Số Nam: _____ người, Nữ _____ người.
- A2. Số hộ gia đình trong ngôi nhà đang ở:hộ (số hộ trong 1 nóc nhà)
- A3 Số người trong độ tuổi lao động, hiện là lao động chính (kiếm ra tiền, có khả năng lao động (trồng trọt, chăn nuôi) _____ người
- A4. Số trẻ em hiện đang phải lao động (kiếm ra tiền) trong gia đình: _____ người
- A5. Gia đình có thuộc diện hộ nào dưới đây không? (chọn nhiều phương án)
- 1.Hộ nghèo (có sổ nghèo) 4.Hộ dân tộc thiểu số
 - 2.Hộ cận nghèo 5.Hộ người già có ít người (1-2 người)
 - 3.Hộ có phụ nữ làm chủ hộ nhưng hiện đang phải nuôi người phụ thuộc/ Hộ phụ nữ đơn thân
 - 6.Hộ gia đình chính sách có công với cách mạng

Thông tin người trả lời:

A6. Quan hệ với chủ hộ hiện tại là: (nếu là chủ hộ không phải trả lời câu này)

0. Chủ hộ 1. Vợ/chồng 2. Con 3. Cháu
4. Bố, mẹ 5. Ông/bà 6. Anh/chị em

A7. Giới tính: 1. Nam 2. Nữ Tuổi:

A8. Dân tộc: 1. Kinh 2. Khác (ghi rõ):

A9. Tình trạng hôn nhân:

1. Độc thân 2. Có vợ/chồng 3. Ly hôn
4. Ly thân 5. Góa 6. KMTL/ Không biết

A10. Trình độ học vấn (đã có bằng):

0. Mù chữ/chưa đi học 1. Tiểu học (cấp 1) 2. THCS (Cấp 2)
3. THPT (Cấp 3) 4. Trung cấp/dạy nghề 5. Cao đẳng/Đại học

6. Không biết

A11. Nghề nghiệp chính của ông/bà là gì?

1. Mất sức lao động/Không có việc làm
2. Nông, lâm, ngư nghiệp
3. Buôn bán dịch vụ
4. Cán bộ, nhân viên nhà nước/lực lượng vũ trang
5. Học sinh, sinh viên
6. Tiểu thủ công nghiệp
7. Công nhân
8. Nội trợ/Hưu trí

B. TÀI SẢN

B1. Loại nhà (chọn 1 phương án (PA))

1. Kiên cố (Nhà xây từ 1 tầng trở lên/ tường gạch, mái bê tông cốt thép)
2. Bán kiên cố (Nhà tường gạch, mái ngói/tôn ...)
3. Nhà gỗ, lợp lá (nhà cột/vách gỗ, mái gỗ/lá ...)
4. Nhà tạm (nhà tranh tre, che chắn tạm bằng gỗ/tôn ...)
5. Không có nhà
6. Khác (nhà chung cư) ghi rõ:

B2. Tình trạng pháp lý về sử dụng đất

B2.1. Hộ gia đình có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở không?

1. Có
2. Không

B2.2. Hộ gia đình có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sản xuất không?

1. Có
2. Không

B2.3. Nếu có giấy chứng nhận sử dụng đất ai là người đứng tên?

Đứng tên đất ở/Đứng tên đất nông nghiệp

1. Chồng
 2. Vợ
 3. Cả 2 vợ chồng
 4. Ông/ bà
 5. Anh/chi/em
 6. Khác:.....
1. Chồng
 2. Vợ
 3. Cả 2 vợ chồng
 4. Ông/ bà

5. Anh/chi/em
6. Khác:

B3. Gia đình dùng nước từ nguồn nào? (chọn 1 nguồn chính)

Nước ăn uống, tắm giặt Nước sản xuất

1. Sông ngòi/kênh rạch tự nhiên
2. Lấy nước từ hồ thủy lợi/hệ thống thủy lợi
3. Giếng khoan, giếng đào
4. Hệ thống cung cấp nước sạch của nhà nước
5. Nước mưa
6. Nước mua bình đóng chai (VD: bình 20l)
7. Khác: 1. Sông ngòi/kênh rạch tự nhiên
2. Lấy nước từ hồ thủy lợi/hệ thống thủy lợi
3. Giếng khoan, giếng đào
4. Hệ thống cung cấp nước sạch của nhà nước
5. Nước mưa
6. Nước mua bình đóng chai (VD: bình 20l)
7. Khác:

B4. Gia đình hiện đang sử dụng nhà vệ sinh (hố xí, cầu tiêu) loại nào? (chọn 1 phương án)

1. Không có nhà vệ sinh
2. Nhà vệ sinh tự hoại/bán tự hoại
3. Nhà vệ sinh hai ngăn 4. Nhà cầu đơn giản (đào hố trong vườn)
5. Nhà cầu trên ao, sông, suối, kênh mương
6. Loại khác (ghi rõ)

B5. Hiện nay gia đình sử dụng nguồn năng lượng nào là chính để thắp sáng? (chỉ chọn 1 phương án)

1. Dầu hoả
2. Gas, hơi đốt 3. Điện lưới 4. Điện ắc quy, máy nổ, thủy điện nhỏ
5. Nguồn năng lượng khác (ghi rõ)

B6. Hiện nay gia đình sử dụng loại nhiên liệu nào để đun nấu: (chọn một nguồn chính)

1. Củi/ Rơm rạ, lá cây 4. Điện

2. Than 5. Khác (ghi rõ.....)
3. Gas/Biogas

B7. Rác sinh hoạt của gia đình được thu gom/xử lý như thế nào? (Chọn nhiều phương án)

1. Đốt/ chôn trong vườn nhà. 4. Đổ vào chuồng gia súc
2. Đưa ra bãi rác công cộng 5. Vứt ra cánh đồng/ bụi cây/ sông/ ao/ kênh
3. Đổ ra vườn 6. Tổ vệ sinh đi thu gom hàng ngày/ hàng tuần.
7. Khác (ghi rõ):

B8. Trong nhà có những đồ dùng/thiết bị sau đây không? (ĐTV: hỏi từng loại đồ một)

Tên loại đồ dùng Có Tên loại đồ dùng Có

1. Vô tuyến truyền hình (Tivi) 8. Xe ô tô (trừ công nông)
2. Internet 9. Tủ lạnh
3. Ghe/ xuồng máy 10. Điều hoà nhiệt độ
4. Xe máy/ xe đạp điện 11. Máy tính
5. Điện thoại cố định 12. Máy giặt
6. Điện thoại di động 13. Bình nóng lạnh
7. Bếp ga 14. Thiết bị lọc nước.
15. Khác (ghi rõ):.....

C. THU NHẬP VÀ CHI TIÊU

C1. Ông/bà có thể cho biết ước tính chi tiêu trung bình của gia đình trong năm qua?
.....(đồng/tháng)

C2. Ông/bà cho biết thu nhập trung bình của gia đình trong 1 năm qua từ các nguồn thu sau?
.....(đồng/tháng)

C3. Nhìn chung, so với các gia đình khác ở địa phương mức sống hộ gia đình của ông/bà thuộc loại nào:

1. Khá giả 3. Nghèo
2. Trung bình 4. Cận nghèo 5. Không thể nói/Không biết

D. TIẾP CẬN CÁC DỊCH VỤ XÃ HỘI

D1. Xin ông bà đánh giá về một số lĩnh vực ở địa phương so với cách đây 3 năm?

TT Vấn đề Tốt hơn/

Cải thiện hơn Như cũ Kém hơn/

Tồi tệ hơn

- 1 Dịch vụ y tế/chăm sóc sức khỏe
- 2 Giáo dục/trường học
- 3 Cung cấp nước ăn uống/sinh hoạt
- 4 Cung cấp nước tưới cho sản xuất
- 5 Cơ sở hạ tầng (cầu, cống, đường xá giao thông, trường học, trạm y tế...)
- 6 Dịch bệnh trong hoạt động sản xuất
- 7 Thiên tai (bão lụt, hạn hán, rét hại...)
- 8 Dịch vụ khuyến nông/hỗ trợ sản xuất nông nghiệp

D2. Hiện nay gia đình có con em đang đi học hay không?

1. Có
2. Không

D3. Hiện nay gia đình có trẻ em trong độ tuổi đi học (từ 5-17 tuổi) nhưng bỏ học không?

1. Có
2. Không ☐ Chuyển hỏi câu D6

D4. Ông/bà có mấy cháu đã bỏ học? _____, trong đó:

Con trai: _____

Con gái: _____

D5. Lý do bỏ học?

D6. Trong 1 tháng qua gia đình có ai bị ốm đau không?

1. Có
2. Không ☐ Chuyển sang câu D9

D7. Nếu có, vấn đề sức khỏe của những người đó mắc phải là gì?

1. Cảm/cúm
2. Bệnh hô hấp
3. Sốt rét
4. Sốt xuất huyết
5. Bệnh tả/ly, đi ngoài
6. Viêm gan
7. Ngộ độc thực phẩm/chất độc
8. Tai nạn thương tích
9. Bệnh phụ khoa
10. Đau mắt
11. Bệnh khác (ghi rõ):.....

D8. Gia đình đã đến đâu để khám và điều trị (với trường hợp người bị lần gần đây nhất)?

1. Trạm y tế xã
2. Bệnh viện huyện
3. Bệnh viện tỉnh
4. Bệnh viện trung ương
5. Cơ sở y tế tư nhân tại xã
6. Tự mua thuốc tại hiệu thuốc

D9. Gia đình ông/bà có tham gia mua bảo hiểm (cho mục đích chăm sóc sức khỏe) như BH Y tế, BH xã hội, AIA, Chathay...?

1. Có 2. Không

D10. Nếu có số người trong gia đình hiện đang tham gia: _____ người/ _____ người

E. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT

E1. Xin cho biết thêm vài chi tiết về số diện tích sản xuất của gia đình ông/bà:

Đất xây dựng nhà ở (m²) Đất vườn/ trồng cây lâu năm (m²) Đất nông nghiệp
(ha) Đất nuôi trồng thủy sản (ha) Đất diêm nghiệp (làm muối, ...) (ha) Đất lâm nghiệp (ha)

Diện tích

E2. Hiện tại gia đình có vay nợ không?

1. Có, Số tiền vay: _____ nghìn đồng ☐ Chuyển đến E4

2. Không ☐ Chuyển đến E6

E3. Gia đình vay cho mục đích gì? (ghi những phương án phù hợp)

1. 1. SX nông nghiệp
2. 2. Chăn nuôi
3. 3. Nghề thủy sản (nuôi trồng, đánh bắt)
4. 4. Lâm nghiệp (trồng rừng)
5. 5. Tiểu thủ công nghiệp
6. 6. Mua sắm đồ dùng lâu bền
7. 7. Chi tiêu hàng ngày 8. Đầu tư buôn bán/dịch vụ
9. Khám, chữa bệnh
10. Học hành
11. Mua đất sản xuất
12. Mua đất thổ cư
13. Xây dựng, sửa chữa nhà cửa
14. Mục đích khác (ghi rõ)

E4. Nếu gia đình ông/bà trong diện bị ảnh hưởng của dự án, ông/bà dự định sử dụng số tiền hỗ trợ từ dự án như thế nào: (chọn các phương án phù hợp)

- | | | | |
|---|--|----|-----------------------------------|
| 1 | Mua đất sản xuất | 8 | Trả nợ |
| 2 | Mua đất thổ cư | 9 | Chi tiêu hàng ngày |
| 3 | Xây mới nhà ở/ Sửa chữa, nâng cấp nhà ở | 10 | Mua sắm đồ dùng gia đình đắt tiền |
| 4 | Đầu tư cho buôn bán, dịch vụ, SX phi nông nghiệp | 11 | Chữa bệnh |
| 5 | Đầu tư sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp | 12 | Đầu tư cho con cái học hành |

- 6 Học thêm nghề khác (phi nông nghiệp) 13 Chia cho con và những người thân khác
- 7 Gửi tiết kiệm 14 Khác (ghi cụ thể)

E5. Nếu bị ảnh hưởng bởi dự án, ông bà mong muốn hỗ trợ gì để đảm bảo cuộc sống như trước khi bị ảnh hưởng?

1. Hỗ trợ đào tạo khuyến nông 5. Hỗ trợ tiếp cận các nguồn vay tín dụng
2. Hỗ trợ phát triển chăn nuôi 6. Không biết
3. Hỗ trợ đào tạo nghề ngoài nghề NN 7. Khác, (vui lòng ghi rõ)
4. Hỗ trợ giới thiệu việc làm

G. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ ÁN

G1. Ông/bà có biết ở địa phương có dự án hay không?

1. Biết (Nói tên hoặc mô tả:)
2. Không biết Chuyển G3

G2. Nếu có biết, Ông/Bà biết từ nguồn nào? (Có thể chọn nhiều phương án để khoanh tròn)

1. Được phổ biến từ họp thôn/bản
2. Được phổ biến từ họp ở xã
3. Xem ti vi, nghe đài/đọc báo
4. Nghe từ đài phát thanh của xã
5. Nghe cán bộ chính quyền, đoàn thể địa phương
6. Nghe từ phía cán bộ ban quản lý dự án/chủ đầu tư
7. Nghe từ phía đơn vị tư vấn
8. Nghe từ vợ/chồng
9. Nghe người trong gia đình, họ hàng nói
10. Nghe bạn bè/hàng xóm nói
11. Tờ rơi/ Tờ bướm thông tin dự án
12. Bảng tin tại xã
13. Khác (ghi rõ):.....

G3. Để giảm thiểu các tác động tiêu cực theo ông bà cần có những biện pháp gì?

1. Thực hiện công tác truyền thông qua nhiều kênh để nâng cao nhận thức trong cộng đồng, cán bộ công nhân viên, người lao động về phòng chống HIV/AIDS, STDs và các tệ nạn xã hội

2. Thực hiện các chương trình tập huấn cho cán bộ, công nhân viên, lao động của nhà thầu xây dựng về phòng chống HIV/AIDS, STDs và các tệ nạn xã hội
3. Truyền thông nâng cao nhận thức cho người dân về lợi ích của dự án mang lại.
4. Đơn vị thi công cần giảm thiểu các tác động ảnh hưởng đi lại, tiếng ồn, ngập...
5. Cần có đơn vị giám sát việc thi công để không ảnh hưởng tới sinh kế, đời sống của người dân
6. Đại diện trưởng thôn, người dân được tham gia giám sát quá trình thi công
7. Hạn chế tối đa số hộ BAH bởi dự án
8. Thi công nhanh, gọn, đảm bảo chất lượng công trình
9. Cần thông báo cho dân về những thời điểm công trình có thể ảnh hưởng tạm thời phần đất còn lại của dân.
10. Trong quá trình thi công, nếu phát sinh ảnh hưởng tới đất, cây trồng... của hộ gia đình cần hỗ trợ chi phí đền bù, bổ sung kịp thời cho hộ BAH.
11. Thuê lao động địa phương cùng tham gia vào quá trình thi công.
12. Khác (ghi rõ) _____

G4. Ông bà có ủng hộ địa phương thực hiện dự án này hay không?

1. Có
2. Không Tại sao?.....
3. Ý kiến khác.....

H. KIẾN THỨC VỀ CÁC BỆNH LÂY NHIỄM, TRUYỀN NHIỄM QUA ĐƯỜNG TÌNH DỤC (STDs) VÀ HIV/AIDS

H1. Ông/ Bà có thể cho biết HIV là gì?

1. Vi khuẩn gây bệnh 2. Nấm
3. Vi rút gây suy giảm miễn dịch ở người 4. Không biết

H2. Theo ông/bà thì bệnh HIV/AIDS có chữa lành được không?

1. Chữa được. 2. Không thể chữa được 3. Không biết

H3. Ông/bà biết được thông tin về STDs/HIV/AIDS qua những nguồn nào? (Khoanh tròn các phương án thích hợp)

1. Báo/ đài/ Internet 2. Cuộc họp
3. Tivi 4. Khác (ghi rõ)
5. Y tế địa phương

H4. Theo ông/bà, những đường lây truyền nào sau đây sẽ dẫn đến bệnh STDs/HIV/AIDS? (Khoanh tròn các phương án thích hợp)

1. Tiêm thuốc hoặc tiêm ma túy có dùng chung bơm kim tiêm với người khác
2. Dùng chung chén bát với người nhiễm HIV
3. Bị muỗi hoặc côn trùng cắn (đốt)
4. Quan hệ tình dục không dùng bao cao su
5. Mẹ mang thai truyền cho con
6. Khác (ghi rõ) _____

H5. Theo ông/bà, muốn phòng tránh STDs/HIV/AIDS thì phải làm gì? (Khoanh tròn các phương án thích hợp)

1. Sống chung thủy một vợ một chồng
2. Sống cách ly người bị nhiễm HIV/AIDS
3. Sử dụng bao cao su khi quan hệ tình dục
4. Dùng riêng bơm kim tiêm trong mọi trường hợp
5. Không bắt tay người bệnh
6. Không dùng chung bát đĩa với người bệnh
7. Khác (ghi rõ) _____

I. VẤN ĐỀ GIỚI

1. Mức độ phân bổ thời gian/hoạt động làm việc trong gia đình ông/bà? (chọn 1 phương án)

Nội dung Nam Nữ Cả hai

Hoạt động tạo nguồn thu nhập cho gia đình

Chăm sóc/dạy bảo con cái (học hành, họp phụ huynh, ăn uống....)

Công việc gia đình (dọn dẹp, nấu ăn, sửa sang nhà cửa, mua bán)

Tham gia việc họp tại xã

Tham gia việc họp tại thôn/ấp

Cảm ơn sự hợp tác của ông/bà!

Phụ lục 3: Một số hình ảnh hiện trường và tham vấn cộng đồng



Tham vấn cộng đồng Xã Châu Phong



Tham vấn cộng đồng xã Mỹ Khánh

Phụ lục 4: Khảo sát nhanh giá thay thế

A. Mục tiêu khảo sát

Mục tiêu quan trọng của việc khảo sát giá nhanh giá thay thế là đảm bảo rằng đơn giá cho việc tính toán bồi thường toàn bộ các tài sản bị ảnh hưởng là mức giá thay thế. Mục tiêu này sẽ đạt được thông qua quá trình khảo sát chi tiết thị trường và/hoặc nhân tố như năng lực sản xuất, các yếu tố tương đương, giá trị của các tài sản thay thế, sự bất lợi của các đối tượng bị ảnh hưởng..., đồng thời so sánh và đánh giá về các đơn giá mà ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành.

Theo yêu cầu của Chính sách tái định cư không tự nguyện của Ngân hàng Thế giới. Khảo sát giá thay thế cần phải được thực hiện để làm căn cứ tính giá thay thế cho tất cả các ảnh hưởng về đất, cây trồng, các tài sản công trình trên đất.

B. Phương pháp tiếp cận khảo sát nhanh giá thay thế

1. Phương pháp so sánh

- Đối với đất ở: khảo sát đơn giá giao dịch đất ở tại các vị trí tương đồng lân cận khu vực Dự án, xem xét các thông tin giao dịch, dữ liệu thị trường thu thập được và tham khảo người dân trong khu vực lân cận dự án; xem xét khoản chênh lệch giữa giá đất khảo sát tại các khu vực bị ảnh hưởng (bao gồm các khoản thuế và phí) và lợi ích người dân nhận được từ dự án, và đơn giá bồi thường theo quy định hiện hành của UBND tỉnh để đề xuất đơn giá thay thế phù hợp. Sau đó, công bố đơn giá bồi thường dự kiến cho người dân để đạt được sự đồng thuận.

- Đối với nhà cửa, vật kiến trúc: khảo sát đơn giá xây dựng mới các loại nhà cửa, vật kiến trúc trên thị trường. So sánh với đơn giá thay thế các tài sản của dự án (đã được phê duyệt) và đơn giá bồi thường theo quy định hiện hành của UBND tỉnh để đề xuất đơn giá thay thế phù hợp. Từ vấn đề đã tiến hành khảo sát 3 đơn vị/cửa hàng bán vật liệu xây dựng tại khu vực các xã dự án.

- Đối với cây trồng: xem xét các thông tin, dữ liệu thị trường và tham khảo những người chuyên mua bán cây trồng, và đơn giá bán các loại cây trồng. Xem xét giá bồi thường thực tế áp dụng tại địa phương và được người dân đồng thuận. Từ vấn đề đã tiến hành khảo sát 3 đơn vị/cửa hàng buôn bán cây trồng trên địa bàn.

2. Phương pháp chi phí

- Đối với nhà cửa, vật kiến trúc: tham khảo đơn giá vật tư, thiết bị, chi phí xây dựng mới của những tài sản tương đồng với tài sản của các hộ dân bị giải tỏa, so sánh với kết quả ước tính từ phương pháp so sánh trên cơ sở đó đề xuất mức giá phù hợp.

- Đối với cây trồng: tính toán chi phí từ lúc gieo hạt, ươm hạt trong quá trình phát triển đến lúc ra hoa kết quả, thu hoạch, so sánh với kết quả ước tính từ phương pháp so sánh trên cơ sở đó đề xuất mức giá phù hợp.

3. Quy trình:

Khảo sát nhanh giá thay thế được đơn vị tư vấn tiến hành tại địa phương vào tháng 11 năm 2019, với nội dung như sau:

- Đơn vị tư vấn đã tiến hành phỏng vấn cán bộ địa phương (cấp xã), người dân về giá thị trường hiện tại về giá đất, tại sản trên đất, hồ sơ giao dịch giá đất gần nhất. Trong trường hợp không có giao dịch giá đất gần nhất (không phải đất thổ cư) thì có thể dựa trên kinh nghiệm

thực tế như vị trí để xác định giá thị trường và sau đó thảo luận và xác định chi phí giá thay thế cho đất.

- Đơn vị tư vấn đã tiến hành gặp gỡ nhà cung cấp vật liệu xây dựng, nhà thầu địa phương, để phỏng vấn và xác định giá hiện tại của vật liệu xây dựng, lao động và giá cả cho việc xây dựng nhà ở và các công trình chung khác.
- Đơn vị tư vấn đã tiếp cận các văn phòng nhà đất, các trang web nhà đất tại địa phương, phỏng vấn các chủ cửa hàng cây trồng, cán bộ phòng nông nghiệp địa phương để xác minh giá cây trồng hàng năm và thường niên;
- Đơn vị tư vấn tham khảo những chính sách bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất, tài sản trên đất tại địa bàn tỉnh, bảng giá đất, cây cối, vật kiến trúc do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.
- Ngoài ra, trong quá trình thực hiện dự án, một đơn vị khảo sát giá độc lập sẽ tiến hành các cuộc khảo sát giá thay thế cho đất đai, tài sản và hoa màu bị ảnh hưởng bởi tiểu dự án. Cơ quan này sẽ xây dựng một đơn giá thay thế để làm cơ sở cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định các tỷ lệ bồi thường phù hợp với giá thị trường.

C. Kết quả khảo sát nhanh giá thay thế

Đơn giá bồi thường đất:

- **Đối với đất thổ cư:** Loại đất thổ cư tại khu vực xã Châu Phong và xã Mỹ Khánh tại thời điểm đánh giá có giá thị trường lần lượt là 500.000 VND/m² và 850.000 VND/m².
- So sánh các đơn giá cập nhật, điều chỉnh với mức bồi thường được áp dụng trên địa bàn tỉnh cho giai đoạn 2020-2024, đơn vị đề xuất đơn giá thay thế cho từng loại đất phù hợp với thực tế và giá bồi thường trên địa bàn tỉnh.

Đơn giá cho cây trồng, vật nuôi:

- Đối với cây trồng và vật nuôi, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đã ban hành Quyết định 1037/QĐ – UBND về việc ban hành bảng giá bồi thường cây trồng, vật nuôi là thủy sản trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2019.
- Kết quả khảo sát thị trường của đơn vị tư vấn cho thấy đơn giá mua bán ngoài thị trường cá, tôm tại An Giang khá ổn định trong khoảng thời gian 2 năm qua, đặc biệt là giá các cá. Đối với các cá, tôm, cua cũng không có biên động lớn. Trong quá trình áp giá bồi thường cho từng loại thủy sản bị ảnh hưởng bởi dự án, đơn vị tư vấn đã đề xuất áp giá theo quyết định mới nhất của tỉnh ban hành. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện bồi thường thực tế sẽ phải có một cơ quan định giá độc lập tiến hành các cuộc khảo sát xác định theo giá thay thế tại thời điểm bồi thường.

Theo kết quả khảo sát nhanh giá thay thế, đơn vị tư vấn đã đề xuất những đơn giá áp dụng cho các tài sản bị ảnh hưởng. Những đơn giá bồi thường được tính toán trong báo cáo RAP này đã được thông báo với người dân trong quá trình tham vấn. Người dân đồng ý với đơn giá này để áp dụng trong báo cáo Hành động tái định cư dự thảo. Trong giai đoạn thực hiện dự án, khảo sát giá thay thế chi tiết hơn sẽ được thực hiện để cập nhật tỷ lệ bồi thường này và sẽ được xem như là cơ sở để đền bù và hỗ trợ bởi một đơn vị khảo sát giá thay thế.



IAC VIETNAM CO., LTD

Headquater: 21st Floor, Capital Tower Building, No. 109 Tran Hung Dao St.
Cua Nam Ward, Hoan Kiem Dist, Hanoi, Vietnam

Office: 6th Floor, Viettower Building, No. 152 Pho Duc Chinh St.
Truc Bach Ward, Ba Dinh Dist., Hanoi, Vietnam

Tel, Fax: +84 24 3266 8024

Email: info@iacvietnam.com

Website: www.iacvietnam.com